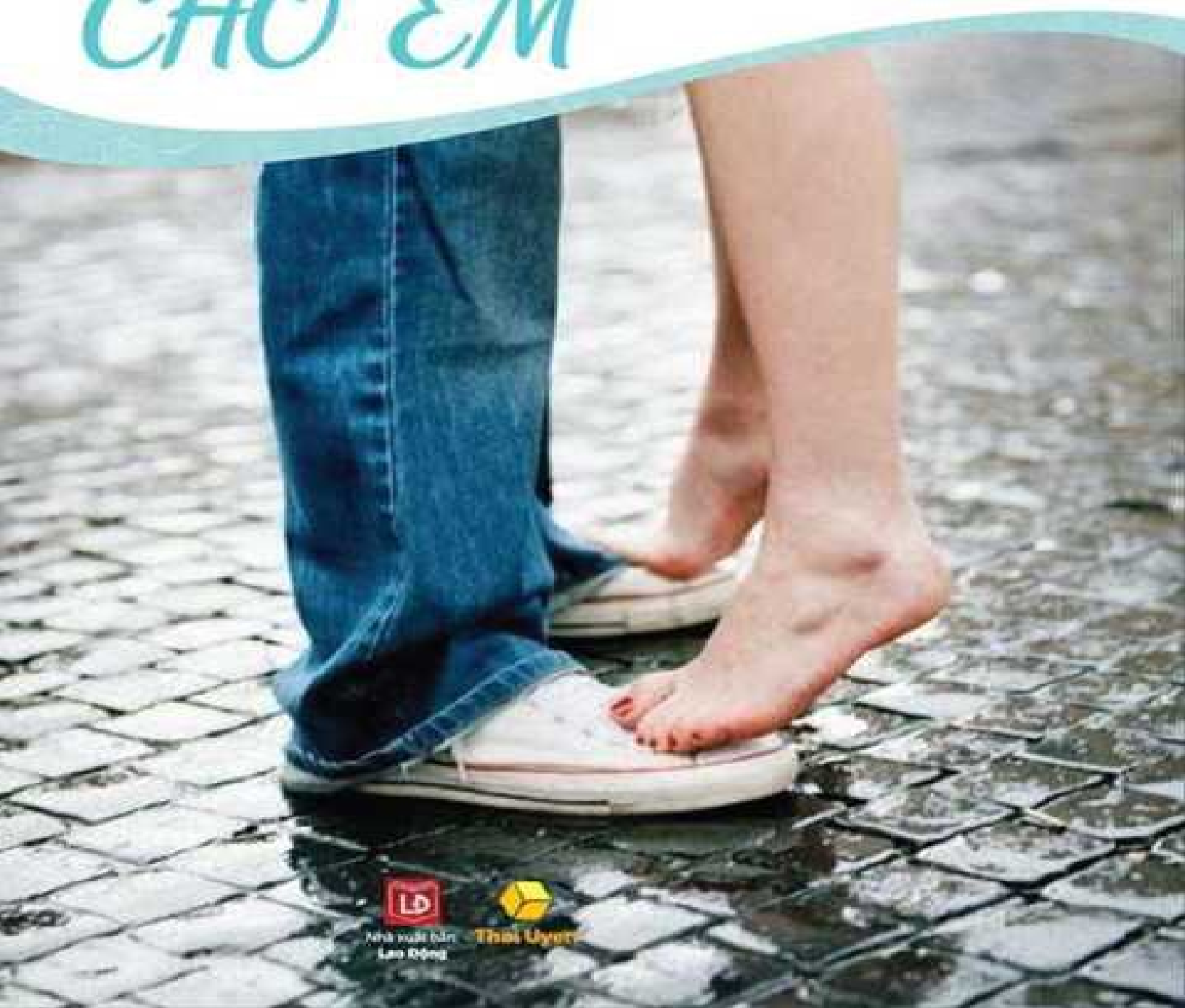


NEW YORK TIMES BEST – SELLING AUTHOR

SUZANNE BROCKMANN

The Kissing Game

NỤ HÔN ĐẦU CHO EM



Nhà xuất bản
Lao Động



Thái Uyên

Nụ hôn đầu cho em

Suzanne Brockmann

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

[Giới thiệu tác phẩm](#)

[Chương một](#)

[Chương hai](#)

[Chương ba](#)

[Chương bốn](#)

[Chương năm](#)

[Chương sáu](#)

[Chương bảy](#)

[Chương tám](#)

[Chương chín](#)

[Chương mười](#)

[Chương mười một](#)

[Chương mười hai](#)

[Chương mười ba](#)

[Chương mười bốn](#)

[Chương mười lăm](#)

Mục lục

Giới thiệu tác phẩm

Chương một

Chương hai

Chương ba

Chương bốn

Chương năm

Chương sáu

Chương bảy

Chương tám

Chương chín

Chương mười

Chương mười một

Chương mười hai

Chương mười ba

Chương mười bốn

Chương mười lăm

Giới thiệu tác phẩm

Có bao giờ, bạn nghĩ mình sẽ yêu một anh chàng vốn là bạn thân của mình trong suốt hai mươi năm, một người từng chia sẻ với bạn mọi buồn vui, mơ ước, thành công, thất bại..., chỉ trừ một quan điểm yêu đương nghiêm túc và đích thực?

Có bao giờ, bạn nghĩ mình sẽ yêu anh chàng ấy, khi trong con mắt bạn, anh ta là gã phóng đãng nhất ở nơi bạn sống, là một Don Juan thật sự vì anh ta ngủ với mọi phụ nữ rồi sau đó bỏ rơi họ, chưa bao giờ muốn thốt ra một lời nguyện ước chung thủy, chân thành?

Có bao giờ, bạn nghĩ mình sẽ phải lòng anh chàng ấy, trong những tình huống hết sức trớ trêu, rồi nhận ra mình không thể rời xa anh ta dù chỉ trong ý nghĩ, và rồi cuộc anh ta cũng để mắt tới bạn, khao khát bạn từ rất lâu, rất lâu rồi....

Hãy cùng đến với hòn đảo Sunrise Key xinh đẹp trong cuốn tiểu thuyết **"Nụ Hôn Đầu Cho Em"** để trải nghiệm câu chuyện tình yêu thú vị tuyệt vời ấy.

Chương một

“A lô!”

“Simon à? Làm ơn nói với tôi là Leila có ở đó nhé!” Sau phút im lặng ngắn ngủi, giọng nói quen thuộc của Simon Hunt cất lên, “Dĩ nhiên tôi có thể nói thế với cô, Francine, nhưng chẳng hóa ra tôi nói dối à? Hiện em gái tôi không có nhà. Nó và chồng sắp cưới đã đi gặp mấy tay quản lý khách sạn tới lần thứ ba rồi. Nếu cô hỏi tôi, thì cái đám cưới này đang rối tung lên đây.”

Frankie Paresky nhắm mắt lại và thầm nguyên rủa. “Simon này, tôi cần anh giúp.” Cô nói liến thoắng, không cho anh trai của người bạn thân có cơ hội xen vào một lời, nói gì đến chuyện từ chối. “Tôi đang ở sân bay. Một chuyến bay vừa hạ cánh và tôi đã bắt được một khách – nhưng hóa ra người này lại đến Sunrise Key để gặp tôi. Lúc tôi hỏi ông ta về đâu, ông ta liền cho ngay địa chỉ của tôi. Tôi muốn nhờ anh một việc vô cùng hệ trọng – phiền anh đến văn phòng của tôi và mở khóa cửa, anh hãy mời ông ta vào phòng chờ và giữ chân ông ta cho đến khi tôi tìm được cách vào nhà từ lối vườn sau và thay quần áo nhé!”

Simon cười khùng khục, quý tha ma bắt anh ta, “Ý cô là cô không muốn khách hàng biết rằng nghề tay trái của cô là một tài xế taxi lầy lùnh của đảo chứ gì?”

“Chẳng có gì sai trái khi tôi chạy taxi để kiếm thêm mấy đồng cả,” Frankie nói, “nhưng... tôi thực sự muốn người này coi trọng tôi.”

“Và cô cho rằng ông ta sẽ coi trọng cô nếu cô nhanh chóng thay sang chiếc áo choàng và mũ phớt và coi như ông ta không biết cô chính là người đã chở ông ta từ sân bay về?”

“Anh ngưng cái trò đùa về áo choàng một lần thôi được không?” Frankie yêu cầu. “Tôi không có áo choàng, và anh cũng biết thế.”

“Tôi tưởng cô được phát một cái khi tốt nghiệp trường thám tử tư?”

“Cảm ơn anh vạn bội, Simon. Chẳng hiểu tại sao tôi lại đi nhờ anh...”

“Đừng nóng, Francine. Tôi sẽ giúp cô. Nhưng cô có chắc là không nên thành thật với người này và nói cho ông ta biết thực ra cô là ai không?”

Qua sóng điện thoại rõ mồn một, giọng Simon vang lên thật trầm ấm và mượt mà, như thể anh đang đứng ngay sau cô, phả hơi thở ấm áp lên gáy cô. Tưởng như chỉ cần quay lại là cô có thể thấy anh, đôi mắt xanh rực sáng ánh lên vẻ thích thú, đôi môi thanh tú cong lên cười cợt, và mái tóc vàng rối tung trước làn gió biển vờn nhẹ. Frankie khẽ nhắm mắt, cố gạt hình ảnh phân tâm đó ra khỏi đầu.

“Ông ta chưa nhìn kỹ mặt tôi,” cô nói. “Ông ta có vẻ mệt mỏi, chắc là chạng đường bay từ đất liền ra đảo đã làm ông ta bị say. Hơn nữa, sáng nay tôi đã đi tắm biển, tôi đang đội một chiếc

mũ bóng chày và đeo kính râm. Tôi còn không chắc ông ta nhận ra tôi là phụ nữ nữa kìa.”

“Say máy bay đâu có làm người ta bị mù,” Simon chỉ ra. “Cô cao cùng lắm là một mét sáu mươi lăm chứ mấy, Paresky. Tôi cá toàn bộ khoản lợi nhuận tháng trước của tôi là ông ta biết cô là phụ nữ.”

“Có thể tôi là một cậu bé mười sáu tuổi...”

“Không,” Simon nói như đinh đóng cột, “không thể đâu.”

Từ dãy nhà tôn lắp ghép dùng làm phòng chờ sân bay, cửa phòng vệ sinh nam bật mở và vị khách của cô bước ra.

“Tôi phải đi đây,” Frankie vội nói. “Anh giúp tôi thật chứ?”

“Cô muốn tôi mở cửa và giữ chân ông khách chứ gì? Được rồi.”

“Làm ơn đừng phá hỏng cơ hội này của tôi.”

“Cô phải nói ‘cám ơn anh’ mới đúng chứ.”

“Cám ơn anh.”

“Cô nợ tôi đấy nhé, Francine.”

Frankie gác máy rồi hối hả chạy ra ngoài. Cô ngồi vào sau vô lăng chiếc taxi trước khi người đàn ông – vị khách hàng đầu tiên bên ngoài hòn đảo của cô – đi ra khỏi dãy nhà tôn. Qua gương chiếu hậu, cô thấy ông ta nheo mắt và hơi lảo đảo trước ánh nắng chói chang của Florida. Vừa cẩn thận nhét khố người to lớn của mình vào ghế sau taxi, ông ta vừa lấy ra một chiếc khăn tay trắng gấp gọn để lau mồ hôi trên trán.

Ông ta ăn vận chẳng phù hợp chút nào với tiết trời oi bức của một vùng nhiệt đới như Sunrise Key. Frankie đoán ông ta đến từ Chicago, hoặc một thành phố nào đó thuộc vùng Trung Tây. Có lẽ là Cleveland. Cô thấy ti vi thông báo rằng đợt nắng nóng trái mùa vào tháng Tư này đang làm phần lớn vùng ven biển phía Đông ấm lên và biển Florida thành một cái bồn tắm hơi, nhưng sức ảnh hưởng của nó không lan đến tận Ohio. Ban này cô đã giúp ông khách xếp chiếc áo mưa nặng nề nhả nhúm cùng với hành lý của ông ta vào băng ghế sau – nếu thời tiết chỗ ông ta không lạnh và ẩm ướt thì chắc ông ta chẳng mang theo áo mưa làm gì.

Dù ông ta là ai thì tên viết tắt của ông ta cũng là C.A.Q, và cái túi bằng da của ông ta trông cực kỳ sang trọng. Mọi thứ trên người ông ta, từ bộ complet cắt may tỉ mỉ đến những móng tay được chăm sóc cẩn thận, đều toát lên hai chữ ‘Có tiền’.

Khi Frankie lái xe ra đường Airport, cô bỗng cảm thấy vô cùng háo hức, Frankie Paresky, thành viên của hiệp hội thám tử tư, chắc chắn đang có một khách hàng sộp từ đất liền ra.

Cô liếc nhìn ông ta qua gương lần nữa khi ông ta tựa đầu vào ghế và nhắm mắt lại. Ông ta phải cao hơn mét chín, với khổ người đồ sộ của một cựu cầu thủ trường trung học hay đại học. Nhưng có lẽ nhiều năm rồi không còn thi đấu – ông ta cũng phải xấp xỉ bốn mươi rồi chứ ít gì – và dáng vóc một thời săn chắc đã hơi nhão ra. Tóc ông ta màu nâu và hơi mỏng trên đỉnh đầu. Gương mặt vẫn còn đẹp trai, với những nếp nhăn hằn sâu quanh mắt và khóe miệng khi cười.

Tại sao người này cần nhờ đến thám tử tư nhỉ? Và tại sao ông ta phải vội vã tới mức không tranh thủ ghé qua khách sạn để nghỉ ngơi cho lại sức sau một chuyến bay rõ ràng không thoải mái trước khi vào việc?

Frankie rất muốn hỏi ông ta vài câu – bất cứ câu nào có thể cho cô manh mối về mục đích đến hòn đảo của ông ta, nhưng cô sợ nếu mình lên tiếng sẽ gây chú ý. Những câu hỏi ấy đành phải để sau vậy.

Khi Frankie rẽ trái sang đại lộ Ocean, hướng đến cụm cửa hàng và văn phòng tạo thành khu buôn bán kinh doanh của Sunrise Key, cô cố nhớ xem trong tủ áo còn những bộ đồ nào sạch. Lúc làm việc cô thường mặc quần soóc jeans và áo phông. Nhưng cô có cảm giác rằng quần áo dân dã như vậy sẽ không gây ấn tượng với người đàn ông mang cà vạt hàng hiệu, khuy tay áo bằng vàng, và đi giày Italia bóng lộn này. Mặt khác, nếu cô thay sang một trong hai chiếc váy của mình – chắc chắn là chúng còn sạch bởi cô hiếm khi mặc đến – cô có thể sẽ trở nên quá nữ tính. Bất đắc dĩ lắm cô mới mặc quần dài trong thời tiết ba mươi lăm độ thể này, nhưng cô đành phải mặc quần kaki và áo sơ mi trắng vậy.

Frankie hy vọng Simon sẽ tinh ý chỉnh điều hòa ở mức lạnh nhất.

Cô rẽ vào đường Harcourt và cho xe dừng lại trước mặt ngôi nhà bên bãi biển nơi cô vừa ở vừa dùng làm văn phòng. Vị khách tiềm năng của cô mở mắt và lục túi áo jacket tìm ví.

“Hết bao nhiêu vậy?” Ông ta hỏi.

“Năm đô la một chuyến.” Frankie kéo sụp chiếc mũ bóng chày xuống mắt, cố nói với giọng trầm khàn. Chiếc xe jeep của Simon đang đỗ bên kia đường, Chúa phù hộ anh ta. Anh ta đã đến giúp cô.

Cô nợ tôi đấy nhé, Francine. Giọng nói nhẹ nhàng gợi cảm của Simon vang lên trong đầu cô, khiến cô vất óc nghĩ xem anh ta có thể đòi những gì. Rồi cô lập tức đảo tròn mắt ghê tởm khi thấy trước mắt mình hiện lên hình ảnh Simon Hunt đang nằm ườn ra trên chiếc giường cỡ lớn của cô, cơ thể săn chắc, nước da rám nắng, mái tóc vàng óng ả và nụ cười tươi rói khoe hàm răng trắng bóng. Làm như cô thèm quan tâm đến con người được coi là Don Juan của Sunrise Key này vậy. Simon thường hẹn hò với những phụ nữ đến đảo du lịch. Họ ở lại khoảng một tuần, và đến lúc từ biệt anh thì rưng rưng nước mắt. Đôi lúc có người nán lại lâu hơn – trước sự hốt hoảng của Simon. Sau hai tuần thì trong ánh mắt anh chỉ còn nỗi khiếp sợ, và cùng lắm là sau ba tuần, người phụ nữ ấy sẽ ngậm ngùi rời đảo, mang theo cỏi lòng tan nát.

Không, Frankie thừa thông minh để không điền tên mình vào danh sách những kẻ bị Simon

chính phục. Anh đúng là một trong những người đàn ông hấp dẫn nhất cô từng gặp, nhưng nhiều năm qua cô đã dập tắt thành công sức hút ấy. Cô biết tường tận về anh. Cô là bạn thân của em gái anh. Cô gần như đã lớn lên trong nhà anh. Bố mẹ anh cũng giống như bố mẹ cô vậy. Quả thực, Simon đã và vẫn sẽ là bạn của cô, và chỉ là bạn mà thôi.

Ông khách ngồi ở băng ghế sau đưa cho cô tờ mười đô la. “Cứ giữ lại tiền thừa,” ông ta bảo.

Ngay khi ông ta vừa ra khỏi xe và đóng cửa lại, Frankie đã lập tức lùi ra khỏi cổng nhà và đánh xe ra đường. Cô rẽ trái sang đại lộ Ocean, rồi rẽ trái lần nữa vào con đường nhỏ chạy song song với đường Harcourt. Cô đỗ lại trước cửa một ngôi nhà có sân sau liền kề với sân sau nhà cô và nhảy ra ngoài. Một con chó chột sủa vang làm cô giật bắn mình khi đang chạy dọc ngôi nhà. Cô cắm đầu chạy nhanh hơn.

Những bụi cây rậm rạp ngăn vách hai khoảng sân khó vượt qua hơn Frankie tưởng. Vừa dùng tay gạt đám cành lá, cô vừa luồn lách trườn sấp bụng trên mặt đất mềm để về sân nhà mình. Sau đó cô lại đứng lên và chạy tiếp. Chỉ mất một giây cô đã băng qua mảnh sân nhỏ và trèo lên hiên, rồi đến lan can và mái bếp.

Lối duy nhất để lên tầng hai nhà cô là đi qua văn phòng dưới lầu một – hoặc leo qua cửa sổ tầng hai.

Nhưng cô đã quên nhờ Simon mở chốt cửa sổ phòng ngủ. Làm ơn, cô âm thầm cầu nguyện, làm ơn để cửa mở nhé.

Nó bị khóa. Chết tiệt.

Bỗng chiếc rèm được kéo vệt sang một bên và khuôn mặt Simon hiện ra. Anh mở cửa sổ, giờ tay kéo Frankie vào.

Cô loạng choạng suýt ngã, và anh dễ dàng đỡ lấy cô, đôi tay vòng qua người giữ cô thật chặt.

“Whoa,” Simon lẩm bẩm, miệng anh kề sát bên tai cô. “Bình tĩnh nào Francine. Cô vừa chạy với tốc độ một dặm trên phút đấy à.”

Đúng thế. Tim cô đập thình thịch, và hình như cô không thể bình ổn nhịp thở. Với cơ thể cô bị ép chặt vào thân hình rắn chắc của Simon, mọi chuyện dường như càng tồi tệ hơn. Chúa ơi, xin hãy cứu rỗi linh hồn cô.

Simon chẳng hề nhận ra anh có khả năng làm mạch Frankie đập loạn xạ, và dù chết cô cũng sẽ không để cho anh biết chuyện đó. Cô vùng ra khỏi vòng tay anh. “Lẽ ra anh phải ở dưới nhà để đánh lạc hướng ông ta chứ.”

“Tôi đã đưa khách hàng của cô vào văn phòng rồi, và hiện ông ta đang ngồi nhấp trà ở dưới đó. Tôi đã nói với ông ta rằng cô đang nói chuyện điện thoại đường dài với một khách hàng khác, nên ít ra cô còn vài phút nữa để chuẩn bị. À, ông ta có đưa tôi cái này,” Simon chìa ra một tấm danh thiếp trang nhã.

Frankie cầm lấy nó từ tay anh. Clayton Alan Quinn, cô đọc, luật sư đến từ công ty Quinn, Conners, Alberts & Maine ở Grosse Pointe, Michigan. Quần soóc jeans và áo phông chắc chắn phải để nguyên trong tủ rồi.

Frankie cởi chiếc áo phông lấm lem đất ra. Bộ đồ bơi màu xanh trắng cô mặc bên trong đã khô ráo. Nó khiến cô ngứa ngáy vì dính muối và cát, nhưng cô có thể chịu đựng được. “Si, lấy hộ tôi cái quần kaki và cái áo sơ mi trắng trong tủ được không?”

Cô đi vào phòng tắm nhỏ xíu sát ngay sau đó và bắt đầu rửa sạch đất bẩn khỏi bàn tay và khuỷu tay. Liếc nhìn vào gương, cô thấy Simon đang mở cửa tủ áo. Thay vì tìm quần và áo sơ mi, anh lại lôi ra một chiếc váy in những bông hoa nhỏ màu lam.

“Francine.” Anh giơ cao nó lên để cô có thể nhìn thấy qua gương phòng tắm. “Hình như người ngoài hành tinh vừa xâm lăng nhà cô, và bỏ lại mấy thứ quần áo kì lạ chưa thấy có trong tủ của cô bao giờ thì phải.”

“Nó là một chiếc váy thôi mà, Simon.”

“Tôi biết nó là gì. Nhưng trừ lễ Halloween ra, tôi không nghĩ đã từng nhìn thấy cô mặc váy.” Anh thò tay vào tủ lấy ra chiếc váy màu xanh lục. “A, gì thế này? Một cái nữa à? Giờ thì tôi thực sự hoang mang đấy. Paresky, cô vẫn bí mật mặc đồ phụ nữ ư?”

Miệng ngậm bàn chải đánh răng, Frankie ló đầu ra khỏi phòng tắm, ra sức ném cho Simon một cái nhìn sắc như dao. Nhưng Simon đang ở tình trạng miễn nhiễm cao độ, nên cô phải bỏ bàn chải ra để giải thích. “Cái váy xanh lục tôi mua cách đây ba năm để dự đám tang Evan Water. Còn cái màu xanh lam là để mặc trong đám cưới của Kim và Noah Kavanaugh...”

“Ôi trời, gì thế này?” Simon nhắc lên cái mắc áo bọc plastic treo món đồ suy đồi nhất trong tủ áo của Frankie – một chiếc váy mà bạn thân nhất của cô, em gái Leila của Simon, đã đặt mua cho cô từ catalogue của hãng Victoria’s Secret. Nó có màu đen, ngắn cũn cỡn và mặc dù Frankie đã thề sống thề chết là sẽ không bao giờ mặc nó nhưng Leila vẫn quyết mua cho bằng được.

Frankie vội vội vàng vàng súc miệng, rửa bàn chải rồi chạy ào ra giật lấy cái váy từ Simon. “Đó là một trò đùa nhỏ của Leila.”

Cô treo nó lại vào tận trong cùng tủ áo, rồi hối hả tìm quần dài và áo sơ mi.

“Frankie, cô có nhớ là cô vẫn muốn lên Sarasota để xem ballet không!”

“Chẳng có ai chịu đi cùng tôi hết.” Frankie gỡ chiếc quần kaki ra khỏi móc và ném xuống giường. Cô liếc sang Simon, anh đang dựa vào tường nhìn cô, hai tay khoanh lại và hai chân bắt chéo. “Trừ Leila ra, mà từ giờ tới lúc cưới xong thì cô ấy chẳng có tí thời gian rỗi nào.”

“Tôi sẽ đưa cô đi xem ballet,” Simon nói, “với điều kiện cô mặc cái váy đen kia.”

“Không đời nào!”

Anh tỏ ra cực kỳ nghiêm túc, “Tôi còn đưa cô đi ăn tối ở Chez Jean-Paul nữa. Nhà hàng năm sao nổi tiếng...?”

“Chỉ để đổi lấy một tiếng cười nhạo thì làm thế là quá phiền phức và tốn kém đấy.”

“Ai nói về cười cợt đâu nào?”

“Ồ vâng.” Frankie đã tìm thấy chiếc áo mình cần và mặc luôn ra ngoài bộ đồ tắm. Cô cởi quần soóc và xỏ chân vào chiếc quần sài, cài cúc áo và nhét vạt áo vào trong quần. Rồi cô vừa đi sandal vừa đóng cúc quần và bẻ thẳng cổ áo. Cào sơ qua mái tóc đen cắt ngắn và...

“Trông tôi thế nào?”

Trên mặt Simon hiện lên một vẻ kỳ lạ, và trước câu hỏi của cô anh mới giật mình chú ý, rồi hơi nheo mắt. “Cô cần một chiếc thắt lưng.”

“Không cần đâu.”

“Có đấy. Vì Clayton Alan Quinn đến từ Grosse Pointe, Michigan, nên cô nhất định phải mang thắt lưng.”

“Vậy thì tốt nhất anh hãy cho tôi mượn thắt lưng của anh, bởi tôi không hy vọng tìm được thắt lưng của mình trong mấy phút đâu.”

“Nó quấn được hai vòng quanh eo cô đấy,” Simon phản đối.

Frankie chìa tay ra. “Cứ đưa tôi đi.”

Simon bắt đầu tháo chiếc thắt lưng da màu nâu của mình. “Nếu tôi cho cô mượn thắt lưng, cô phải hứa sẽ mặc chiếc váy đen đó trong một ngày gần đây đấy nhé.”

“Vậy nếu anh cho tôi mượn thắt lưng và tôi hứa sẽ không giết anh thì thế nào?”

“Tôi thích điều kiện của mình hơn.” Simon đưa thắt lưng cho cô.

Tuy không đến mức quấn đủ hai vòng quanh eo cô, nhưng cho dù đã cài chặt hết sức, nó vẫn thật lỏng lẻo. Nhưng nom còn đỡ hơn sơ vin mà không có thắt lưng.

“Chỉ là tò mò thôi, Francine,” Simon nói, bước đến chặn đường ra khỏi phòng của cô. “Phải làm thế nào thì cô mới chịu mặc cái váy đó?”

Frankie ngẩng đầu nhìn vào mắt Simon. “Có lẽ không phải là làm thế nào. Mà là người nào.”

“Là tôi không được ư?”

Frankie khịt mũi và đẩy anh sang một bên. “Chắc chắn không phải anh.”

Chương hai

“Ngài Quinn, tôi là Frankie Paresky. Xin lỗi vì đã để ngài đợi lâu.”

Simon nhìn người đàn ông to béo nhồm người dậy để bắt tay Frankie qua mặt bàn.

“Cô là Frankie Paresty?” Miệng Clayton Quinn cong lên thành nụ cười.

“Có vấn đề gì ư?” Frankie hơi giương vây khi cả hai ngồi xuống.

“Tôi cứ nghĩ là một người nào đó...”

“Cao hơn?” Simon đỡ lời, đi vào phòng và ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Quinn.

“Già hơn,” Quinn thành thật.

Frankie quay sang Simon. Mắt cô từ màu nâu ấm áp thoát cái đã trở nên băng giá. Ngay cả giọng nói miền Nam nồng hậu dường như cũng lạnh nhạt hẳn. “Simon, tôi dám chắc ngài Quinn sẽ hoan nghênh một chút riêng tư trong buổi gặp này...”

“Quả thực tôi không phiền đâu nếu trợ lý của cô ở lại.”

Quinn tặng cho Simon một nụ cười thân thiện. Ngay từ lúc mở cửa nhà Frankie cho ông ta, Simon đã lập tức thấy mến người đàn ông này. “Thực ra, tôi đến đây để tìm một người, và càng có nhiều người biết chuyện thì tôi càng có cơ hội thành công hơn.”

Simon cảm thấy ánh mắt của Frankie lại chiếu vào mình, và anh biết cô muốn anh ra khỏi đây ngay. Nhưng bây giờ sự tò mò của anh đã nhân lên gấp đôi. Anh muốn biết Quinn đang tìm ai, và muốn xem Frankie Paresty, thám tử tư, làm việc ra sao.

Phải công nhận rằng trông cô rất ổn. Nếu chỉ vừa mới bước vào phòng, anh sẽ không hề biết cô đang mặc bộ đồ tắm Speedo và có lẽ dính đầy cát biển bên dưới bộ trang phục chỉnh tề nghiêm ngặt. Cô vẫn rám nắng và rục rịch như mọi khi – đôi má và cái mũi thanh tú hơi nhếch hồng hào hẳn lên so với những chỗ khác trên khuôn mặt hình trái tim.

Mái tóc đen cắt ngắn của cô có lẽ vẫn còn vương vị muối, nhưng trông cô như đã dành khá thời gian ở trước gương phòng tắm với gel và máy sấy để có được mái tóc bay bay trong gió kia.

Trông cô chuyên nghiệp đến từng centimét, ngay cả tập tài liệu luật màu vàng cô lấy từ

ngăn kéo bàn ra cũng sạch sẽ, gọn gàng.

“Trước khi chúng ta đi vào các chi tiết trong vụ của ngài,” cô nói, mở một ngăn kéo hồ sơ ở bàn và lấy ra một thứ trông giống như mẫu hợp đồng, “tôi muốn ngài nắm được mức phí của tôi. Bảy mươi lăm đô la một giờ, một trăm đô la cho mỗi giờ phải đi lại và thời gian nằm ngoài mười hai tiếng trong ngày. Nếu ngài đồng ý ký hợp đồng hôm nay, ngài sẽ phải trả trước một nghìn đô la. Đổi lại, tôi sẽ cung cấp cho ngài bản kê đầy đủ thời gian, công sức, các phí tổn, cộng với tất cả thông tin tôi thu nhập được trong quá trình điều tra.”

Clayton Alan Quinn rút cuốn séc ra, không hề chớp mắt. “Tôi sẽ trả trước cho cô năm nghìn,” ông ta nói, “bởi vì tôi ngờ rằng cô sẽ không thể tìm ra người tôi muốn tìm trong ngày một ngày hai. Thật ra, nếu cô xoay sở hoàn thành công việc trong vòng một tuần, tôi sẽ thưởng thêm cho cô mười nghìn đô la.”

Simon nghe giọng Frankie run lên, nhưng khế đến mức có lẽ Quinn không nhận thấy. “Nếu như chưa đầy một tuần tôi đã làm xong việc thì sao?”

Quinn cười vang. “Chúng ta sẽ đàm phán sau.”

Frankie gật đầu. “Cụ thể là ngài muốn tìm ai, ngài Quinn?”

“Clay,” Quinn sửa lời cô với một nụ cười khi xé tờ séc từ cuốn séc bìa da và đặt lên bàn trước mặt cô. “Xin hãy gọi tôi là Clay. Tôi đang tìm một người tên John.”

Frankie cất tờ séc vào ngăn kéo trên cùng của bàn, thậm chí không hề nhìn sang phía Simon. Anh biết rằng mười nghìn đô la đã nhiều hơn một nửa thu nhập năm ngoái của cô. Sao cô có thể ngồi đó và nói về mười nghìn đô la tiền thưởng với gương mặt điềm nhiên như không vậy nhỉ?

Nhưng Clay có vẻ tin tưởng rằng cô xứng đáng với nó. Cuộc kiểm nghiệm thực tế sắp bắt đầu – khi cô buộc phải giải quyết vụ này. Trong chưa đầy một tuần.

Simon nhìn cô viết một ghi chú lên tập giấy. John. Cô ngẩng nhìn Quinn, đôi mắt đen sâu thẳm mở to. “John... gì cơ ạ?”

Clay cười buồn bã. “Vấn đề là ở chỗ ấy. Tôi không biết họ của người đó.”

Frankie ngả người vào lưng ghế. “Có lẽ ngài nên giải thích.”

“Tôi là người thi hành di chúc của bà trẻ tôi. Bà ấy có một ngôi nhà nghỉ ở Sunrise Key này.”

Frankie liếc nhanh sang Simon, và anh biết cô đang nghĩ gì. Cả hai đều biết tất cả những người có cơ ngơi trên hòn đảo nhỏ bé này, và tất cả họ đều đang sống khỏe mạnh. Trừ một người...

“Có phải bà trẻ của ngài là Alice Winfield?” Frankie hỏi, ngồi thẳng dậy.

“Đúng vậy.”

“Nhưng bà ấy đã mất hơn tám năm trước. Chúng tôi còn cho rằng nhà cửa của bà ấy đã sang tên đổi chủ...”

“Tám năm trước bà đã bị một cơn đột quỵ nặng,” Clay nói với Frankie. “Bà chưa bao giờ hồi phục hẳn, và cuối cùng đã ra đi vào tháng trước.”

“Bà ấy vẫn còn sống cho đến tháng trước ư?” Frankie nhìn Quinn chầm chậm như thể ông ta là hiện thân của ác quỷ chứ không phải người đàn ông vừa đưa cô năm nghìn đô la trả trước. “Sao không một ai ở Sunrise Key được biết? Bà Alice Winfield có nhiều bạn bè ở đây, ngài Quinn – chí ít họ cũng muốn viết thư hỏi thăm bà!”

Clay giơ cả hai tay lên như để tránh một đòn tấn công tiềm ẩn. “Tôi xin lỗi, tôi thậm chí còn không biết bà Alice có một ngôi nhà ở dưới này cho đến sau khi bà qua đời.”

Frankie quay sang Simon, và anh thấy mắt cô đang rung rung. Trời, cô đúng là một quả cầu lửa dễ xúc động. Từ xưa đến nay vẫn thế. Dễ buộc tội, dễ lao vào thử thách, dễ tranh cãi, dễ tấn công. Nhưng cũng dễ dàng tha thứ và bỏ qua.

Nhìn đôi mắt nâu ươn ướt của cô, Simon tự hỏi – không phải lần đầu tiên – rằng Frankie sẽ như thế nào khi ở trên giường. Không phải lần đầu tiên ư? Khỉ thật, thậm chí không phải lần đầu tiên trong ngày hôm nay. Làm tình với Frankie Paresky sẽ ra sao là điều anh cứ tự hỏi gần như mỗi ngày suốt mười hai năm qua. Và gần đây tần suất tự hỏi của anh có vẻ càng lúc càng thường xuyên hơn. Như lúc cô làm anh giật mình khi cởi bỏ quần áo ngoài chỉ để lại đồ tắm trên người trước mặt anh, hay cách cô trèo lên tầng hai chưa đầy vài phút trước. Như lúc anh nhìn thấy cô đi về phía anh trên đại lộ Ocean, hay khi cô nở nụ cười tươi rói với anh. Khi anh nghe thấy âm thanh khàn khàn trong tiếng cười hay giọng nói miền Nam lên bổng xuống trầm êm dịu của cô. Khi anh thức giấc vào buổi sáng. Khi anh chìm vào cơn mơ buổi tối...

“Anh có nhớ bà Alice Winfield không, Si?” cô hỏi.

Anh có thể hình dung ra cô đang mặc chiếc váy đen gợi cảm đó, chất vải mềm ôm sát thân hình uyển chuyển – một thân hình tuyệt mỹ mà cô luôn che giấu kỹ càng trong những chiếc áo phong lông thùng, quần soóc ống rộng và những bộ đồ tắm liền mảnh tiện dụng. Anh có thể hình dung ra cô không một mảnh vải che thân – với khuôn miệng đầy khao khát, những ngón tay lùa trong tóc anh, cơ thể háo hức chờ đợi...

“Có,” anh hắng giọng và hơi ngọ nguậy trên ghế. “Alice Winfield, tất nhiên là tôi nhớ bà ấy.” Đúng hơn là, anh nhớ bà ấy có một ngôi nhà kiểu Victoria trên đường Pelican mà anh ngờ rằng toàn chứa đồ nội thất cổ hoàn hảo được giữ gìn cẩn thận – một miếng mồi béo bở đối với những tay buôn đồ cổ như anh. Anh luôn muốn vào trong ngôi nhà đó ghé thăm. Tốt hơn là nên nghĩ về điều đó, đừng mê mải với những ý nghĩ gợi tình điên rồ nữa. “Bà ấy là giáo viên tiểu học phải không?”

“Tôi hay ghé qua giúp bà ấy dọn cỏ trong vườn,” Frankie nói. “Tôi chăm sóc khu vườn cho bà ấy vào mùa hè, khi bà ấy đi lên miền Bắc. Bà ấy là người phụ nữ đôn hậu và tử tế nhất. Giá như tôi biết bà ấy vẫn còn sống, tôi đã giữ liên lạc với bà ấy rồi.”

“Tôi không biết về bà tường tận đến thế,” Clay Quinn thú nhận. “Nhưng hình như người chồng quá cố của bà đã để lại cho bà một gia tài kết xù, và bà đã đầu tư nó thành công. Tiền bạc của bà rất dư dả, và bà khá hào phóng phân phát cho họ hàng. Bà không có con cái gì cả, cô biết đấy.”

Frankie gật đầu, tập trung hoàn toàn vào Quinn.

Simon phát hiện mình lại đang nhìn cô chăm chăm. Khỉ thật, anh bị làm sao vậy? Dĩ nhiên cô cực kỳ xinh đẹp – cho dù cô thường ăn mặc như một phu khuân vác. Nhưng thế thì sao nào? Ngay lúc này có tới hàng trăm phụ nữ xinh đẹp đang đi lại ngoài bãi biển hình trăng lưỡi liềm của Sunrise Key kìa. Và có lẽ đó chính là vấn đề của anh. Có lẽ chỉ vì lâu rồi anh chưa mời ăn tối – và tán tỉnh – một vị khách đáng yêu nào đến hòn đảo này. Tối nay anh sẽ đến nhà hàng nằm trong khu resort, tìm cho mình một cái hẹn ăn tối, và không nghĩ ngợi gì về Frankie Paresky nữa.

“Alice viết trong di chúc là bà sẽ để lại tài sản ở Sunrise Key cho một người tên John,” Quinn nói. “Trong khoảng thời gian cuối những năm bảy mươi đầu những năm tám mươi, mùa xuân nào người đó cũng về nghỉ ở đây hai tuần lễ. Theo lời bà Alice, ông ấy thuê một ngôi nhà gần nhà của bà ở đường Pelican. Hình như trong lúc vợ ông ấy thư giãn ngoài bãi biển, ông ấy thường giúp bà Alice những việc vặt và sửa mấy món đồ hỏng hóc. Bà biết rằng ông ấy chưa bao giờ lấy một đồng nào cho tất cả những công việc đã làm cho bà, và thường sang chơi nhà bà vào buổi tối để đánh bài tay đôi với bà. Alice không nhớ rõ bà có biết họ của ông ấy hay không. Bà nghĩ vợ ông ấy tên là Lynn hay Lana gì đó, và họ có một cậu con trai có biệt danh là Biff hoặc Buzz hoặc...”

“Jazz?” Frankie hỏi.

Simon không nén được cười. Ai mà ngờ được? Có lẽ ý niệm Frankie Paresty làm thám tử tư không đến nỗi quá vô lý. Xét cho cùng, cô biết tất cả mọi người trên đảo – và hình như cả những người đã từng ghé lại đảo này nữa.

“Tôi biết một chàng trai tên Jazz vẫn hay về nghỉ xuân ở đây trong nhiều năm,” Frankie nói tiếp. “Lần đầu tiên tôi gặp anh ấy là khi, tôi cũng không chắc lắm, có lẽ khi tôi mười hai tuổi. Lần cuối cũng tôi nhìn thấy anh ấy là năm tôi mười tám tuổi. Anh ấy từ trường đại học về đây vào kỳ nghỉ - hình như là đại học Boston thì phải. Gia đình anh ấy luôn thuê một ngôi nhà trên đường Pelican.”

“Không thể tin cô lại nhớ được một anh chàng chỉ ở đây hai tuần mỗi năm,” Simon nói.

Frankie liếc anh một cái thật nhanh. “Jazz... là người không dễ gì quên được. Tôi không nhớ

họ của anh ấy, nhưng chắc chắn tôi đã ghi lại ở đâu đó.”

Jazz, cái tên này – và vẻ mặt của Frankie – đột nhiên khơi lại trong Simon những ký ức về một thiếu niên cực kỳ đẹp trai với mái tóc nâu vàng và vóc người săn chắc như một vận động viên marathon. Thực ra anh có thể tưởng tượng ra cảnh Jazz đang chạy dọc bãi biển, tay trong tay với Frankie, cười vang, thở hổn hển và ngã nhào xuống bãi cát để hôn cô – những nụ hôn dài, chậm và sâu khiến chỉ nhìn thôi cũng làm tim người ta ngừng đập. Và chỉ có Chúa mới biết là Simon đã nhìn thấy. Đó là mùa hè Frankie bước sang tuổi mười tám – lúc Simon nhận ra cô bạn thân của em gái anh từ một cô bé lười thôi lếch thếch đã lột xác thành một mỹ nhân. Anh đã không thể rời mắt khỏi Frankie – ngay cả khi cô ở bên Jazz.

Simon đã mời Frankie đi chơi vào mùa hè đó, nhưng hình như cô chẳng để ý đến anh. Cô chỉ nghĩ đến tên Jazz khó ưa nọ - cho dù thằng nhóc đã đi khỏi đảo được gần hai tháng.

“Cô định bắt đầu tìm kiếm từ chỗ đó sao?” Quinn hỏi. “Từ cậu con trai ấy?”

“Tôi nghĩ chúng ta buộc phải làm thế,” Frankie nói với ông. “Nếu tôi nhớ không nhầm, thì Jazz sống với mẹ và bố dượng. Nếu bố dượng của Jazz quả thực là người chúng ta đang tìm kiếm, thì John và Jazz sẽ không cùng một họ.” Cô lấy một cặp hồ sơ từ ngăn kéo và viết chữ “Quinn” lên nhãn. “Tôi cũng sẽ đến hỏi một người bạn làm ở văn phòng nhà đất. Sự việc diễn ra cách đây mười hoặc mười hai năm rồi, nhưng có thể cô ấy có sổ sách ghi chép tiền thuê của những ngôi nhà trên đường Pelican thời đó. Có lẽ ta sẽ tìm ra họ của John theo cách ấy.”

Quinn gật đầu. “Tôi sẽ ở tại khu resort Seaholm cho đến khi chuyến bay của tôi cất cánh vào tối mai. Nếu cô tìm hiểu được gì, xin hãy cho tôi biết.”

“Ngài đi sớm thế ư?”

Ông ta cười buồn. “Đáng ra tôi có thể tranh thủ nghỉ ngơi. Nhưng rủi thay, công việc ở nhà còn đang chất như núi đợi tôi giải quyết. Thậm chí tôi còn không có thời gian gọi cho cô trước khi rời Michigan. Tôi xin lỗi vì đã đến mà không báo trước.”

Frankie xếp những ghi chú vào cặp file rồi đóng lại. “Không sao đâu ạ.”

Clay Quinn liếc nhìn chiếc đồng hồ Rolex trên tay. “Cô gọi hộ tôi một chiếc taxi được không?”

Frankie cứng người. “Umm...”

Simon biết cô đang nghĩ gì. Cô đang nghĩ đến chiếc taxi duy nhất trên đảo hiện đậu ở khu nhà kế bên. Cô đang nghĩ cho dù có chạy lên lầu và thay lại cái áo phông, quần soóc và mũ bóng chày, thì lần này cô cũng không thể nào che mắt được ông Quinn.

Simon đành làm người giải cứu cho cô. “Xe jeep của tôi đỗ ngay bên ngoài. Sao ngài không để tôi chở ngài đến khu resort?”

“Ồ, cảm ơn anh, thế thì còn gì bằng.” Quinn đứng dậy, thu thập hành lý và áo mưa. Ông quay lại nhìn Frankie. “Suýt nữa quên mất – sáng mai tôi sẽ đến ngôi nhà trên đường Pelican, cô có muốn đi cùng không? Tôi không dám chắc sẽ có manh mối, nhưng biết đâu đấy?”

“Mấy giờ ạ?” Frankie hỏi.

“Chín giờ.”

“Tôi sẽ gặp ngài ở đó.”

“Cả tôi nữa.” Simon nói.

Frankie mỉm cười ngọt ngào với Simon. Quá đỗi ngọt ngào. “Anh vào trong với tôi một lát được không?” Cô quay sang Clay. “Xin phép ngài nhé?”

“Được thôi.”

Simon theo Frankie ra hành lang và xuống bếp, rồi nhìn cô khi cô đóng cửa xoay lại sau lưng.

“Tôi cảm ơn anh đã cho ông Clay Quinn đi nhờ về khu resort.” Cô hạ giọng nói, “và tôi sẽ mãi mãi yêu mến anh vì đã đến đây giúp tôi chiều nay, nhưng anh không phải là trợ lý hay cộng sự gì gì khác của tôi. Tất nhiên trừ khi anh muốn giúp tôi một công việc kém hấp dẫn hơn – như tra cứu sổ sách văn phòng nhà đất chẳng hạn...?”

“Chín giờ sáng mai, cánh cửa ngôi nhà số sáu trên đường Pelican sẽ được mở lần đầu tiên sau nhiều năm.” Simon cũng gắng hạ thấp giọng, nhưng không thể giấu nổi sự phấn khích. “Thử nghĩ đến những báu vật có thể có trong đó xem!”

“Có thể chẳng có gì ngoài đồ bỏ đi, Si ạ.”

“Có thể có những món đồ vô giá. Có thể có những món đồ mà khách hàng của tôi đang tìm kiếm.”

“Và tất cả chúng thuộc về con người bí ẩn tên John này,” Frankie chỉ ra.

“Khi nào cô tìm ra ông ta,” Simon nói, “tôi sẽ thuyết phục ông ta bán cho tôi đồ nội thất cổ của bà Alice Winfield.”

Frankie nhìn anh, ánh mắt thật khó đoán định. Cô đang nghĩ gì nhỉ? Với những phụ nữ khác, anh có thể đọc tâm sự họ như một cuốn sách. Nhưng còn Frankie... cô đúng là một bí ẩn.

“Nghe này.” Simon hy vọng giọng anh không tuyệt vọng như anh cảm nhận. “Tôi chỉ muốn vào trong ngôi nhà đó và nhìn ngó một chút thôi. Sáng mai hãy cho tôi đến đấy cùng cô đi, và chúng ta sẽ chẳng nợ nần gì nhau nữa. Đôi bên cùng có lợi mà.”

Cô không nói lời nào. Chỉ nhìn anh.

“Thôi được,” anh nói. “Tôi cũng sẽ đến văn phòng nhà đất với cô chiều nay, giúp cô kiểm tra sổ sách tiền thuê nhà. Thế là chúng ta sẽ thực sự sòng phẳng nhé.” Anh dừng lời. “Vậy được chưa?”

Frankie mỉm cười. “Tôi tự hỏi, nếu tôi cứ đứng ì ra đây, chẳng nói năng gì, thì đến cuối cùng liệu anh có đưa tôi giấy tờ nhà anh không.”

“Tôi chỉ nghĩ ngó nhà bà Alice Winfield một cái thôi cũng phải đánh đổi bằng giấy tờ nhà của mình,” Simon nói, “nhưng tôi sẽ rất cảm kích nếu cô cho tôi ít phút để nghĩ thấu đáo.” Anh ngừng lại trong một phần mười giây. “Được, tôi sẽ gán thêm cả cái đó nữa.”

Frankie phì cười, lắc đầu. “Không thể nào từ chối anh được.”

“Mới vài phút trước cô làm điều đó rất tốt còn gì.”

Frankie đẩy cửa bếp, ra hiệu cho anh đi ra trước. “Tôi sẽ gặp anh ở văn phòng nhà đất trong nửa giờ nữa.”

Chương ba

“Mãi đến năm 1989, những sổ liệu về tiền thuê nhà mới được lưu vào máy tính,” Maia Fox nói với Frankie, lấy xuống những hộp hồ sơ bám đầy bụi bặm từ các kệ lưu trữ dưới tầng hầm của văn phòng nhà đất. Cô mang một hộp ra cái bàn lớn kê bên dưới dãy đèn huỳnh quang sáng trưng. Một máy phô-tô để sẵn bên cạnh. “Người chủ trước đã tự tay ghi lại tất cả vào sổ sách. Hộp này đựng sổ sách từ năm 1971 đến 1975. Tôi không rõ chúng đầy đủ đến mức nào hay có những thông tin cô cần không. Nhưng nếu ngôi nhà được thuê thông qua văn phòng này, ắt sẽ có sổ liệu giao dịch thanh toán trong đây. Những cuốn từ năm 1976 đến 1980 và từ 1981 đến 1985 thì ở đằng kia.”

“Cảm ơn chị, Maia,” Frankie nói với người quản lý văn phòng nhà đất có gương mặt dễ mến.

“Nếu cô cần gì khác thì cứ cho tôi biết nhé,” Maia mỉm cười nói. Nụ cười của cô lập tức nhạt đi khi trông thấy Simon. Cô khẽ khịt mũi rồi leo lên những bậc thang ọp ẹp của tầng hầm.

Frankie quay sang Simon, một bên lông mày nhướng lên.

Simon mở hộp hồ sơ ra và rút ra cuốn sổ kế toán đầu tiên, giả bộ chăm chú vào cái bìa giả da của nó.

“Anh có định nói cho tôi biết chuyện đó là thế nào không?” Frankie hỏi. “Hay tôi phải tự đoán mò?”

Simon biết không thể giả ngây được nữa. Anh cười thiếu não. “Cô ấy chưa tha thứ cho tôi.”

“Tôi hỏi lý do được không?”

“Vài năm trước chúng tôi từng có một mối quan hệ ngắn ngủi.”

“Ôi, Simon, không phải chứ?”

Simon trông thật dễ thương khi xấu hổ. “Cô ấy xuất hiện với món thịt hầm và sự an ủi sau đám tang của ba tôi. Tôi đã suy nghĩ không được sáng suốt cho lắm khi bỏ qua món thịt hầm và đón nhận sự an ủi. Tôi nên chọn thứ kia mới phải, bởi vì cô ấy đang tìm kiếm một điều gì đó mang tính lâu dài. Tôi có thể lấy cái có quẩn trí nhất thời do buồn đau để bao biện cho cảm giác tội lỗi, nhưng đó là sự thật, lẽ ra ngay từ đầu tôi phải nhận ra rằng Maia là một sai lầm.”

“Còn ai ở thị trấn này mà anh chưa ngủ cùng không?” Frankie hỏi. “Thôi... quên chuyện đó đi. Tôi thực không muốn biết đáp án đâu.”

Cô ngồi xuống và bắt đầu đọc lướt qua cuốn sổ thứ hai. Các trang được sắp xếp theo thứ tự từng tháng. Tên những ngôi nhà thuê nằm ở cột bên trái. Có bốn ngôi nhà trên đường Pelican được thuê đều đặn. Và – đây rồi! – tên của những người thuê nhà, địa chỉ, và số điện thoại được viết bằng nét chữ thanh mảnh ở hàng cột bên phải.

“Chúng ta sẽ tiến hành như sau,” cô nói. “Ta sẽ photo lại các trang có ghi chép về bất kỳ ngôi nhà nào được thuê trên đường Pelican từ tháng Hai đến tháng Năm. Sau đó dùng bút vàng đánh dấu những dòng có tên đường Pelican trên bản photo và đảm bảo rằng thời gian thuê nhà phải rõ ràng trên trang giấy. Và nếu thấy có người thuê nhà nào tên John thì hãy đánh dấu đỏ.”

“Cô biết không, Francine, tôi không ngủ với hết thấy mọi người trong thị trấn.”

Frankie ngẩng lên. Simon vẫn đứng ở chỗ cũ, cầm cuốn sổ cái, gương mặt nghiêm túc và nhìn cô đăm đăm. Cô đứng dậy và đi tới máy photo, đặt trang giấy lên mặt kính, đóng nắp lại, rồi nhấn nút Start.

“Nếu có thì cũng không phải việc của tôi.”

“Tôi biết có vẻ như tôi lợi dụng phụ nữ...”

“Có vẻ như? Điều gì đó mách bảo tôi rằng Maia sẽ cười lớn nếu chị ấy nghe anh nói vậy.”

“Không,” Simon phản đối. “Ít nhất tôi cũng không có ý định đó. Tôi chưa bao giờ hứa hẹn với bất cứ người nào – và chắc chắn tôi không hứa hẹn gì với Maia cả. Lạy Chúa, không phải cô ấy không biết về tôi. Chẳng lẽ cô ấy thực sự nghĩ rằng một đêm với cô ấy sẽ làm cả cuộc đời tôi thay đổi ư?”

“Phải,” Frankie châm biếm. “Có thể chị ấy nghĩ thế thật. Và tôi ghét phải truyền đạt lại cho

anh, nhưng có lẽ ngoài kia không chỉ có một người phụ nữ coi những hành động của anh là những hứa hẹn không lời đâu.”

“Những hứa hẹn không lời?” Simon cau tiết bật ra một tiếng cười ngắn. “Ồ, đó là vấn đề của bọn họ.”

“Nó cũng là vấn đề của anh nữa.” Frankie lật cuốn sổ và tìm tháng Năm. “Maia nghĩ anh là loại đàn ông chuyên thất hứa. Tôi chắc chắn không phải mình chị ấy có suy nghĩ này đâu.”

Máy photo lại kêu vo vo.

Simon lắc đầu. “Nếu tôi hứa chung thủy, thì tôi sẽ làm thế. Nếu tôi cầu hôn một người phụ nữ, tôi sẽ giữ trọn những lời thề thiêng liêng đó.”

Đôi mắt xanh của anh rực lên mãnh liệt, và Frankie nhận ra cô đang tin anh. Tất nhiên là cô tin anh. Simon sẽ giữ những lời hứa. Song riêng lời hứa duy trì một mối quan hệ thì anh chưa bao giờ đưa ra, trong cả triệu năm nữa cũng không.

“Tôi chỉ chưa gặp được người phụ nữ nào khiến tôi muốn chung sống trọn đời,” anh nói tiếp. “Chưa có mối quan hệ nào khiến tôi cảm thấy... chà, biết nói thế nào nhỉ... mình không bị mắc bẫy.” Anh nhìn xuống cuốn sổ vẫn cầm trên tay và hắng giọng. Frankie nhận ra mình vẫn đang nín thở, chờ nghe điều anh buộc phải nói. “Ai cũng nghĩ tôi chỉ thích vui vẻ chơi bời, nhưng cô biết không, tôi chẳng thấy vui thú chút nào cả. Tất cả bạn bè tôi đều lần lượt lập gia đình và sinh con đẻ cái, còn tôi vẫn đang hẹn hò với những cô em gái của họ. Với cái đà này, có khi chẳng mấy chốc tôi sẽ bắt đầu hẹn hò với con gái bọn họ. Tôi mệt mỏi rồi, Frankie ạ. Nhưng mỗi khi ở bên một người phụ nữ, tôi lại tự hỏi liệu cô ấy có phải người mình đang tìm kiếm không, rồi tôi nghĩ ra một danh sách dài cả mét liệt kê những lý do tôi nên quay đầu bỏ chạy. Thế là tôi chạy.”

Simon ngẩng lên nhìn cô, chờ một phản ứng nào đó, muốn nghe ý kiến và lời khuyên của cô. Kỳ lạ thay – Frankie biết Simon từ hồi gia đình anh chuyển tới đảo khi anh còn là một thiếu niên. Năm tháng trôi qua, cho dù cô là bạn của Leila em gái anh, nhưng họ có khá nhiều lần bộc bạch tâm tư với nhau như thế này, và Frankie chưa bao giờ hết ngạc nhiên trước sự chân thành và tin tưởng Simon đặt vào tình bạn với cô.

Cô biết chắc rằng những cuộc trò chuyện của anh với cô bạn gái mới đây, dù cô ta là ai chẳng nữa, cũng không sâu sắc đến mức này. Tuy nhiên, mỗi khi Frankie nhìn thấy anh tán tỉnh cô bạn gái đi cùng trong một nhà hàng đông đúc, nâng tay cô ấy lên môi mình, hay khi anh đưa một cô gái trẻ đáng yêu nào đó trong điệu slow ở quán Rustle Hideout – cô lại nguyện đánh đổi những cuộc tâm tình để lấy một chút thân mật về thể xác như thế.

Nhưng từ giờ sẽ không như vậy nữa, Frankie nhắc nhở mình. Cô được thuê để tìm Jazz. Phải chăng là số mệnh run rủi? Cô sẽ được trả thù lao – một khoản thật hậu hĩnh – để tìm ra chàng trai năm xưa mà cô không cách nào quên được.

Nhưng nếu Jazz khó quên đến vậy, thì vì sao cô cứ bị hấp hồn bởi vẻ ngoài hoàn hảo của Simon, với gò má thanh tú và sống mũi thẳng, với đôi mắt xanh sáng ngời và đôi môi duyên, với mái tóc vàng dày dặn và thân hình đầy sức hấp dẫn kia...?

“Có lẽ anh phải ngừng cho rằng mình bị mắc bẫy đi.” Cô nói, dứt ánh mắt khỏi anh. “An toàn là một từ hay hơn nhiều đối với một mối quan hệ lâu dài. Và nếu anh trân trọng những gì anh có hơn là cái không thể có...”

“Nói thì bao giờ chẳng dễ hơn làm.”

“Anh biết không, tôi đoán anh sẽ gặp một người phụ nữ mà anh không thể sống thiếu được,” Frankie nói. “Chỉ cần nhìn cô ấy một lần thôi, anh sẽ nhận ra ngay rằng cô ấy chính là tri kỷ của anh, và anh sẽ hứa tặng cô ấy cả mặt trăng, mặt trời.”

“Tri kỷ ư? Cô lãng mạn hết thuốc chữa rồi đấy, Paresky ạ. Chà, ai lại đi nghĩ như thế?”

Frankie quay lại với máy photo, mở nắp và lật trang sổ. Cô nhấn nút Start và chiếc máy kêu lạch xạch. “Lãng mạn thì sao chứ?”

Simon nhảy tót lên bàn ngồi. Frankie đứng quay lưng lại với anh, cần mẫn photo hết trang này đến trang khác của cuốn sổ. “Kể tôi nghe về gã Jazz cô đang tìm kiếm đi. Tôi thực sự không hiểu cậu ta, nhưng tôi nhớ cô và cậu ta đã từng có một thời nồng nàn say đắm.”

Frankie quay lại nhìn anh, và như thường lệ, đôi mắt cô không đọc nổi. “Tôi chưa bao giờ đi chơi với những đứa trẻ cùng trang lứa tới đây vào các kỳ nghỉ,” cô nói. “Trừ Jazz. Anh ấy khác hẳn bọn họ. Anh ấy là tuýp người đọc văn học cổ điển và xem những bộ phim có phụ đề. Anh ấy có thể ngâm thơ và chơi piano, và lần nào đi chơi với nhau, anh ấy cũng hái tặng tôi một bó hoa dại. Tôi chưa từng biết người nào như anh ấy.” Cô mỉm cười. “Anh ấy là lần đầu tiên của tôi.”

“Người tình đầu tiên?”

Nụ cười của cô chuyển thành cái cau mày hoài nghi. “Trời, không phải. Hồi đó tôi mới mười tám tuổi. Tôi chưa sẵn sàng cho chuyện đó. Anh ấy thì có, nhưng tôi thì không. Ý tôi là, anh ấy là nụ hôn đầu tiên của tôi.”

“Ở tuổi mười tám? Chà, cô thật trong sáng.”

Cô lại mỉm cười. “Ờ, có lẽ vậy.”

“Vậy cậu ta có phải tri kỷ của cô không?”

Frankie tựa lưng vào máy photo, một tia cảm xúc lóe lên trong mắt. “Tôi không biết nữa. Cũng có thể. Ý tôi là, chẳng phải kỳ lạ lắm sao khi sau bao nhiêu năm trời tôi lại được thuê để tìm anh ấy?”

“Như thế là định mệnh?”

“Đúng rồi.” Cô mang những bản photo ra bàn và lấy một cuốn sổ khác. “Nào, đừng ngồi ì ra đó. Anh đánh dấu chỗ này đi.”

“Có thể cậu ta đã lấy vợ.” Simon trượt khỏi bàn và ngồi vào ghế, mở nắp chiếc bút đánh dấu màu vàng.

“Có thể là chưa.”

“Có thể việc cô tìm cậu ta chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Chỉ vì cô tình cờ gặp lại cậu ta không có nghĩa cậu ta là định mệnh của đời cô. Nhìn cô và tôi xem – chúng ta lúc nào chẳng ở gần nhau. Thế nhưng chúng ta có trở thành một cặp đôi.”

Frankie khịt mũi. “Dĩ nhiên chuyện đó không thể xảy ra. Vì rõ ràng tôi chỉ đứng chót trong danh sách những người phụ nữ mà anh muốn chinh phục ở thị trấn này.”

“Cái gì?”

Cô mang một xấp bản photo nữa ra bàn. “Không có gì đâu, đừng bận tâm.”

Simon tóm lấy cánh tay cô, ngả hẳn ra sau để nhìn vào mắt cô. “Ai bảo thế?” Cô vận vẹo để thoát ra, nhưng anh không chịu buông tay. “Cô lấy đâu ra cái ý nghĩ vớ vẩn đó thế?” anh hỏi.

Frankie thở dài, đỏ bừng mặt vì xấu hổ. Chỉ đến khi gần gũi thế này, anh mới thấy làn da cô thật mịn màng, gương mặt ửng hồng càng khiến cô thêm muôn phần ngọt ngào và quyến rũ. Đôi mắt cô sụp xuống khiến hàng mi nom như dài vô tận, đen dày và rợp bóng trên hai gò má. Cô đã đi tắm trong lúc anh đưa Clay Quinn tới khu resort, và lúc này thân thể cô đang tỏa ra một mùi thơm mời gọi. Tóc cô vẫn hơi ẩm ướt, thoang thoang mùi dầu gội ngọt ngào. Tuy cô đã thay sang lối trang phục cổ hữu – quần soóc thùng thình và áo phong cũ – nhưng Simon vẫn hình dung được từng đường nét gợi cảm, săn chắc và thon thả ẩn giấu dưới bộ đồ nam chẳng ra nam, nữ chẳng ra nữ này.

Cô ngược lên, nhìn thẳng vào mắt anh, khiến Simon suýt ngã lộn ra sau ghế. Cảm giác như cô đã chạm vào anh và sức nóng của sự tiếp xúc đó lan tỏa xuống dưới làn da anh. Xuyên suốt cơ thể, khiến từng tắc da thịt nhói lên nhột nhạt.

Nhưng dường như Frankie không nhận thấy điều đó. Cô lại giãy giụa, cố giật cổ tay ra khỏi sự kìm kẹp của anh. “Tôi không biết tại sao tôi lại nói thế,” cô thú nhận. “Tôi định nói là, tôi mừng vì anh coi tôi như bạn bè, không phải như... ý tôi là, tôi không phải gu của anh, cho nên tất nhiên anh sẽ không...”

“Cô cho rằng tôi nghĩ cô không phải gu của tôi.”

“Đúng vậy.” Cuối cùng Frankie cũng vùng ra được.

“Nếu tôi nói rằng cô đã nhầm, và trung bình mỗi ngày tôi có bảy ý nghĩ phóng dăng về cô thì sao?”

Frankie cười, xoa xoa cổ tay. “Tôi sẽ cười vào mũi anh và gọi anh là kẻ nói dối.”

“Đó là sự thật đấy.”

Đôi mắt đen của cô ánh lên lấp lánh. “Tôi không tin đâu, Simon.”

“Đã bao giờ tôi nói dối cô chưa?”

Cô khẽ cười. “Có lẽ là rồi.”

Chao ôi, anh thực sự đang ngồi đó, tán tỉnh Frankie Paresty. Anh mỉm cười đáp lại cô, ngấm ngầm thách thức xem ai phải nhìn đi chỗ khác trước. “Ví dụ như lúc này đây, bảy ý nghĩ phóng dăng đang cùng lúc khuấy động tâm trí tôi.”

Cô đưa mắt đi chỗ khác, nhưng chỉ trong một giây. “Chỉ có bảy thôi sao?” cô nói, một bên chân mày hơi nhướn lên.

Chao ôi, cô thực sự đang tán tỉnh lại anh. Simon vẫn luôn nghĩ rằng anh không phải gu của cô. Anh thậm chí chưa bao giờ dám mời Frankie đi chơi, trừ một lần, gần mười hai năm trước. Ồ, anh cũng từng nửa đùa nửa thật mời cô đi chơi đấy chứ, như lúc anh tìm thấy chiếc váy đen đáng kinh ngạc ấy trong tủ áo của cô. Nhưng không ai trong hai người coi chuyện đó là nghiêm túc. Có lẽ anh nên...

Có lẽ bao lâu nay anh đã lầm. Có lẽ bao lâu nay Frankie đã che giấu sức hút của cô với anh giống như anh che đậy sức hút của mình với cô.

Ý nghĩ ấy làm đầu anh muốn nổ tung. Anh biết mình đang nhìn Frankie với ánh mắt chứa đầy sự khao khát thuần túy. Nhưng anh không thể ngăn được mình.

“Nếu chúng ta không tiếp tục làm việc thì sẽ mất cả đêm đấy,” Frankie nói, cố gắng tỏ ra thực tế.

“Tôi có cả đêm mà.”

Câu nói của Simon chứa đầy ẩn ý, và Frankie buộc phải quay đi, sợ anh thấy được vẻ mặt mình.

Rốt cuộc Simon Hunt không lãnh đạm với cô. Nhận thức này mang đến cho cô đủ loại cảm xúc. Thích thú. Phấn khích. Vui sướng. Hốt hoảng. Đặc biệt là hốt hoảng.

Cô bỗng có cảm giác kỳ quặc rằng mình vừa mới tạo ra một con quái vật đáng sợ, biết rằng nếu cô liếc nhìn lại thì sẽ bắt gặp anh vẫn đang nhìn cô với ánh mắt nóng bỏng ấy. Trước đây cô đã thấy anh nhìn phụ nữ như vậy – dĩ nhiên là những người phụ nữ khác, chứ chưa bao giờ

là cô. Cho đến lúc này.

Jazz. Chuyện gì đã xảy ra với niềm háo hức sắp được gặp lại Jazz của cô? Nó đã biến mất tiêu. Đã bị vùi chôn bởi ý nghĩ rằng chỉ cần một chút nỗ lực, anh chàng Simon Hunt thào đời và cực kỳ gọi tình này có thể chui được vào giường cô trong một thời điểm rất gần.

Và ngày mai, khi thức giấc, Frankie sẽ thấy rằng tình bạn gần hai mươi năm giữa cô và người đàn ông này đã bị phá hủy. Cô sẽ gia nhập hàng ngũ những người phụ nữ mà Simon đã yêu rồi bỏ, như Maia Fox. Và cô chỉ dùng từ ‘yêu’ theo nghĩa thể xác thuần túy nhất.

Ít nhất cô sẽ không lầm tưởng mình có thể thay đổi Simon. Ít nhất cô sẽ không ngu ngốc đến độ hy vọng anh sẽ đối xử với cô khác hẳn với đám phụ nữ ngu ngốc trước đó.

Cô sẽ không làm thế - bởi vì cô sẽ không ngủ với Simon. Không phải đêm nay. Cũng không phải sau này. Miễn là anh đừng tóm được cô vào khoảnh khắc yếu đuối nhất. Miễn là cô không bị hút vào đôi mắt như dòng dung nham nóng chảy của anh.

“Tiếp tục làm việc thôi,” cô bảo anh, cẩn thận giữ ánh mắt không rời khỏi máy photo.

Chương bốn

“Xem anh nhìn cô nàng nào nào,” Leila Hunt nói, gieo mình xuống chiếc ghế đối diện với Simon trong nhà hàng của khu resort. “Ôi trời, đó là Frankie ư?”

Simon gật đầu.

“Nó mặc gì thế kia? Có phải nó đang mặc...?”

“Váy.”

“Ai đi cùng nó ấy nhỉ? Không tệ nha. Nụ cười mới duyên làm sao...”

“Khách hàng đấy.” Câu nói hơi quá căng thẳng và cộc lốc của Simon khiến em gái anh ngạc nhiên. Cô nhìn anh chằm chằm.

“Của anh à?”

Simon buộc mình phải thả lỏng, mỉm cười, để giấu đi sự thật rằng anh đang ngồi đó với ruột gan quặn lại vì cô nàng Francine Paresky đang ngồi phía bên kia phòng, đúng là một trong những chiếc váy – chiếc váy hoa màu xanh lam – mà anh thấy trong tủ áo của cô, và đang dùng bữa với Clayton Quinn.

Người ngồi đó có thể đã là anh. Lẽ ra phải thế.

“Không, đó là khách hàng của cô ấy, dù cô có tin hay không,” anh trả lời Leila, giọng anh đã tự nhiên hẳn, thậm chí nghe còn khá vui vẻ và vô tư. “Cô ấy đang giải quyết một vụ cho người này, giúp ông ta tìm một người được thừa hưởng di chúc.”

“Tốt quá.” Leila lấy một chiếc bánh mì dài từ cái giỏ để giữa bàn, bẻ một miếng và cho vào miệng. “Vừa mới hôm qua Frankie còn bảo em là nó đang túng quẫn, có khi phải quay lại với những chuyến đi biển cho khu resort của Preston Seaholm.”

“Ồ, cô không đùa đấy chứ.” Simon nhả mặt, rời mắt khỏi cảnh trò chuyện sôi nổi giữa Frankie và Clay Quinn để nhìn em gái. “Anh tưởng cô ấy đã thề không bao giờ làm việc đó nữa?”

Đôi mắt tím của Leila đầy vẻ nghiêm trọng. “Sắp đến hạn nộp các khoản thuế. Nó không còn nhiều lựa chọn.”

Hai năm trước Frankie từng làm việc điều đặn ở khu resort, đưa những du khách trong các đoàn du lịch đi câu bằng thuyền của Pres Seaholm. Các đoàn khách thường toàn là nam giới, và họ thường uống kha khá bia khi câu cá. Đôi khi có những người gây chuyện om sòm và rất thô lỗ. Có lần Frankie phải lên tiếng cảnh cáo sẽ ném đám khách khiếm nhã của cô rồi kéo họ về cảng bằng những sợi dây thừng vút qua mạn thuyền.

Simon chưa bao giờ tìm hiểu được chính xác nguyên nhân gây ra chuỗi sự việc đó, nhưng Leila bóng gió rằng vài ông khách nghĩ số tiền họ trả Frankie để lái thuyền chở họ đi câu cá đủ để họ có quyền sàm sỡ cô ấy một chút.

Phải, Frankie có thể tự lo cho bản thân, nhưng Simon vẫn rùng mình khi nghĩ đến những chuyện có thể xảy ra nếu mấy gã đó say hơn chút nữa, hay ngoan cố hơn chút nữa.

Frankie mạnh mẽ, song cô chỉ cao một mét sáu lăm. Một gã đàn ông cao mét chín có thể chế ngự cô khá dễ dàng. Và chắc chắn là cô không thể chống chọi nổi trước một đám đàn ông.

Chỉ riêng ý nghĩ cô sẽ làm việc trên chiếc thuyền đó lần nữa cũng khiến tim Simon nảy lên tận cuống họng. Nhưng cô sẽ không phải làm thế đâu, anh tự nhủ. Cô đã có công việc điều tra cho Clay Quinn. Tạ ơn chúa vì đã gửi Quinn tới.

“Hôm nay mẹ gọi cho em đấy,” Leila bảo anh. “Mẹ sẽ ở lại với những người bạn ở St. John thêm một tháng nữa. Bà đang tính chuyện mua một ngôi nhà dưới đấy.”

“Ừ, ừ,” Simon lơ đãng nói, không chú tâm lắm đến em gái. Anh lại dang đôi mắt nhìn chăm chăm qua bên kia nhà hàng, thấy Frankie đang cười khúc khích trước một câu nói của Quinn. Lão Quinn chết tiệt. Quỷ tha ma bắt lão đi vì tội ngồi ở chỗ lẽ ra phải thuộc về anh.

Đôi mắt Frankie sáng long lanh khi cô mỉm cười, mái tóc đen ánh lên trong ánh đèn dịu dịu của nhà hàng. Simon vội rời khỏi mắt cô, cảm nhận rõ Leila đang nhìn mình.

Anh biết gương mặt mình không biểu lộ chút cảm xúc nào. Nhưng Leila đang nhìn anh, mắt hơi nheo lại, “Si, có phải anh...?” Con bé không thể đọc được gì trên mặt anh, tuy nhiên bằng cách nào đó nó vẫn biết. “Lạy Chúa, thôi đúng rồi.”

Nó đang phỏng đoán. Nó không thể biết chắc chắn anh đang nghĩ gì và cảm thấy gì. Không đời nào. “Anh làm sao?” Simon hỏi, giọng bình thản và lãnh đạm.

Leila nói thẳng. “Anh đang nhắm bạn thân của em cho thực đơn tuần tới của anh.”

Simon ép mình phải cười lớn. “Đừng có lỗ bịch thế.”

“Nghe lỗ bịch nhĩ? Em nói những lời đó mà còn thấy lỗ bịch nữa là. Anh và Frankie...?”

Simon nâng cốc uống một ngụm chậm rãi. Soda mát lạnh và rượu rum ấm nóng. Hai thứ kết hợp với nhau làm dạ dày anh cuộn lên. Anh bị làm sao vậy? “Trí tưởng tượng của cô phong phú thật đấy.”

“Nhưng em thấy anh cứ nhìn chằm Frankie với ánh mắt ấy,” Leila nói.

“Ánh mắt nào?”

“Anh biết em đang nói gì mà. Cái ánh mắt anh đang nhìn ấy.”

“Dĩ nhiên là anh đang nhìn. Anh tò mò. Anh chưa thấy Frankie mặc váy bao giờ. Chuyện đó thật kỳ lạ.”

Leila không tin những lời quả quyết của anh dù chỉ một giây. Cô cười, nhìn anh trai với vẻ vừa tội nghiệp vừa thích thú. “Nó không đời nào chịu làm chiến lợi phẩm của anh đâu, dù là một triệu năm nữa. Nó đã chứng kiến những hành động mùi mẫn yêu đương của anh quá nhiều lần rồi nên chuyện đó không thể xảy ra được.”

“Chuyện gì không thể xảy ra cơ?”

Leila ngẩng đầu lên khi Marsh Devlin, vị hôn phu của cô đồng thời là bạn lâu năm của Simon, kéo một cái ghế tới bàn và ngồi xuống. Sự biến đổi của cô thật đáng kinh ngạc. Em gái của Simon khá hấp dẫn với đôi mắt tím, những búp tóc vàng loăn xoăn cắt ngắn và gương mặt hình trái tim đáng yêu. Tuy nhiên cô không có điểm gì thực sự đặc biệt. Nhưng khi cô nhìn Marsh Devlin, tình yêu cô dành cho người đàn ông này bỗng hóa thành một thứ gần như hữu hình và sờ thấy được khiến cô thoát trở nên xinh đẹp tuyệt trần.

Còn Dev là bạn thân của anh bao nhiêu năm qua, và Simon chưa bao giờ thấy cậu ta rạng ngời hạnh phúc đến thế.

Anh không thể ngăn được cảm giác đổ kỵ đang trào dâng mạnh mẽ. Dạo này anh nhận ra mình hay tránh mặt Dev và Leila. Cặp đôi này vẫn hay bắt đồng quan điểm và có những cuộc tranh cãi hăng say tưởng như không bao giờ chấm dứt. Nhưng rõ ràng họ yêu nhau. Tình yêu

và niềm hạnh phúc khiến họ có vẻ thật... hoàn thiện. Mỗi lần ở cạnh họ, anh cảm thấy mình như một bức tranh ghép bị thiếu vô số mảnh.

“Hai người làm gì ở đây thế?” anh hỏi. “Kỷ niệm mười tuần rưỡi đính hôn à?”

Marsh mỉm cười với Leila qua bàn, và Simon phải kiềm chế nổi bực bội. Họ xứng đáng được hạnh phúc. Còn anh, trái lại, chẳng xứng đáng có được cái gì. Anh lại liếc nhìn Frankie. Quả thực là anh đang chẳng có gì cả.

“Thực ra bọn tôi hẹn ăn tối với Jessy ở đây,” Marsh nói với Simon bằng giọng Anh chuẩn xác.

Simon ngồi thẳng lên. “Jesse đang ở thị trấn à?” Cậu em trai mang nửa dòng máu Mỹ của Marsh kém họ gần mười tuổi. Đã nhiều năm rồi Simon chưa gặp Jesse Devlin. Anh nhớ cậu ta là một thằng nhóc dáng dấp to cao học trường thể thao, thích bóng chày hơn học tập và có điểm số. Bây giờ nó phải... xem nào... hai bảy tuổi rồi chứ ít gì – không còn là một thằng nhóc nữa.

“Tôi nghĩ nó đến đây để vay ít tiền,” Marsh nói với nụ cười thiếu náo. “Nó tin chắc rằng bác sĩ thế nào cũng giàu sụ. Bọn tôi phải giác ngộ cho nó.” Rồi anh chợt nhận thấy mái tóc chải mượt và bộ quần áo bánh bao khác thường của Simon. “Ông không đến đây một mình, đúng không? Ông có thể tham gia cùng bọn tôi...”

“Simon có gì đó với Frankie,” Leila thông báo, và gương mặt tươi cười của Marsh chuyển sang ngạc nhiên.

“Frankie Paresky ư?”

“Được lắm.” Simon dang hai tay ra như thể chẳng thêm quan tâm Leila nói gì hoặc Marsh có tin hay không. “Cứ tung tin đồn về bạn thân của cô đi.”

“Anh ấy ngồi đây và nhìn nó,” Leila kể với Marsh. “Anh biết ý em rồi đấy. Anh ấy cứ nhìn nó như đang ước nó là món ăn trong thực đơn mà anh ấy có thể gọi vậy.”

“Đúng là anh nhìn cô ấy.” Simon nghe thấy giọng mình đã có phần cáu kỉnh. “Tối nay trông cô ấy rất xinh. Nên anh thấy cô ấy hấp dẫn. Với anh phụ nữ nào chả hấp dẫn.”

“Không đúng.”

“Đúng mà, chẳng có gì ghê gớm đâu.”

“Em biết anh nghĩ thế nào...”

“Anh nên đi chỗ khác...”

“Chuyện đó thường bắt đầu từ sự hấp dẫn...”

“Nhưng người bạn anh hẹn muốn đến đây,” Simon kết thúc.

Cứ như bắt được tin hiệu, người phụ nữ anh gặp bên ngoài khu resort một giờ trước bước vào nhà hàng.

Trông cô ta cực kỳ nổi bật với chiếc váy ngắn bó sát màu hồng nhạt tôn lên thân hình đồng hồ cát và khoe trọn đôi chân thon dài. Mái tóc đỏ bó cao được đánh rối khiến cô ta trông vừa quyến rũ vừa ngây thơ.

“Bạn của anh ư?” Leila lặp lại với một cái cau mày.

“Cô ấy đây rồi.” Simon biết giả thuyết của em gái anh về nguyên nhân anh nhìn Frankie đã sụp đổ tan tành, và anh nở một nụ cười đắc thắng. Anh đứng dậy. “Gửi lời chào Jesse hộ tôi nhé.”

Anh cảm thấy Leila và Marsh nhìn theo khi anh bước qua gian phòng tới chỗ... Chết tiệt, anh chẳng nhớ nổi tên cô nàng anh đang hẹn hò là gì nữa. Một cơn hốt hoảng bỗng dâng lên. Chuyện quái gì đang xảy ra với anh vậy nhỉ? Anh chưa bao giờ quên một cái tên, nhất là tên của một phụ nữ đẹp.

Chloe. Tên cô ta là Chloe. Tạ ơn Chúa.

Khi đưa tay cho Chloe, Simon cảm thấy hình như có một cặp mắt nữa đang chiếu vào mình. Y như rằng, khi quay lại, anh thấy Frankie đang dõi theo anh, nhưng cô đã nhanh chóng nhìn đi chỗ khác.

Mọi chuyện bất ổn ở chỗ nào?

Phần lớn buổi chiều anh ở dưới tầng hầm của văn phòng nhà đất cùng Frankie, lục tìm hồ sơ và sổ sách. Có lúc anh đã gần như chắc chắn rằng cuối cùng thì anh và Francine Paresky sẽ lên giường với nhau đêm nay. Cái ý nghĩ Frankie nằm trong vòng tay anh trên chiếc giường của anh khiến anh phấn khích, rạo rực đến hồi hộp và choáng váng.

Mấy tháng nay ham muốn tình dục của anh luôn ở trong trạng thái ngủ yên, nhưng đột nhiên, không báo trước, cơ thể anh bỗng háo hức trở lại, sẵn sàng hoạt động. Cực kỳ sẵn sàng...

Vậy chuyện gì đã xảy ra? Họ đã hoàn thành xong công đoạn photo và đánh dấu các cuốn sổ. Frankie đã xem qua chúng một lượt nhưng giấy tờ quá nhiều và đã quá muộn để kiểm tra chúng kĩ càng.

Simon liền đề nghị ra ngoài ăn pizza và Frankie ngần ngừ nửa giây rồi mới đồng ý.

Chính điều đó – khoảnh khắc lưỡng lự ấy – đã làm Simon nhận ra đây không phải là trò chơi tán tỉnh. Đây là đời thực. Frankie là bạn anh, không phải một cô nàng xa lạ để anh có thể kiếm một cuộc tình bốc lửa và ngắn ngủi.

Cô gần như đã lớn lên trong nhà anh – cả gia đình Hunt đều yêu mến cô bé có chất giọng miền Nam ngọt ngào sống trong ngôi nhà nhỏ xíu cùng bà ngoại. Cô không còn ba mẹ. Mẹ cô đã mất còn ba thì bỏ đi. Ba mẹ Simon, mặc dù không giống y xì Jun và Ward Cleaver [1] song cũng gần bằng họ, đã đưa Frankie đi cùng gia đình họ trong hầu hết các kỳ nghỉ. Cô luôn luôn ở bên cạnh anh. Hẳn là cô sẽ mãi mãi như thế.

*[1] Hai nhân vật trong loạt phim truyền hình nhiều tập **Leave It to Beaver** của Mỹ, là hình mẫu các bậc cha mẹ của những đứa trẻ sinh ra trong giai đoạn chiến tranh thế giới thứ II.*

Trừ phi anh làm điều gì đó để đẩy cô ra xa.

Anh không thể chơi trò chơi này. Cái giá phải trả quá cao.

Tất nhiên anh cho rằng Frankie sẽ bị cuốn theo cám dỗ. Việc cô lưỡng lự trước khi nhận lời đi ăn với anh không nói lên được điều gì cả.

Anh đang suy diễn quá nhiều. Ba giây lưỡng lự không có nghĩa là cô dùng thời gian đó để tưởng tượng sẽ về nhà với anh sau buổi tối. Cũng không có nghĩa là trong mấy giây ngắn ngủi trì hoãn đó cô đã tưởng tượng hai người họ quấn lấy nhau trong vòng ôm nóng bỏng khi trên người không một mảnh vải che thân.

Có thể sự lưỡng lự của cô không phải là kết quả của bất kỳ suy nghĩ xa xôi nào. Có thể cô không nói được ngay chỉ vì cô bị ợ hơi. Hơn nữa, đó thậm chí cũng chẳng phải bữa tối – chỉ là một bữa pizza nhẹ nhàng mà thôi.

Tuy nhiên, Simon không chắc anh sợ điều gì hơn, việc Frankie từ chối anh hay cô sẽ đầu hàng cám dỗ và phá hủy tình bạn của họ. Và anh không đủ tin tưởng mình để đưa cô đi ăn rồi đưa cô về nhà. Anh hiểu mình quá rõ để biết trong lời mời đó có sự lừa gạt và rồi anh sẽ đối mặt với sự cự tuyệt hoặc thảm họa.

Cho nên anh đã hủy lời mời của mình. Anh viện cớ chợt nhớ ra một cuộc hẹn từ trước. Anh nói sẽ gặp cô vào sáng mai tại ngôi nhà trên đường Pelican rồi tháo lui.

Anh đi về nhà và tắm rửa, thay quần áo rồi đến khu resort. Đó là lúc anh gặp Chloe. Cô ta mặc chiếc áo mỏng như sa phủ ngoài bộ bikini siêu nhỏ đối lập hoàn toàn với bộ đồ tắm Frankie mặc lúc sáng. Chloe nhận lời ăn tối với anh ngay lập tức, dạn dĩ mời anh lên phòng mình trong lúc cô ta tắm và thay đồ.

Anh đã khước từ.

Anh bị làm sao vậy? Rõ ràng anh đã mời Chloe ăn tối với ý định về phòng cô ta đêm nay. Đó là nỗ lực của anh để thay thế một người chơi giàu kinh nghiệm hơn trong trò chơi anh vừa mới bắt đầu với Frankie. Một cố gắng để kiềm chế cái cảm giác bồn chồn ghê gớm chắc chắn là xuất phát từ nhu cầu về tình dục này.

Nhưng nó không có tác dụng – ít ra là không như anh dự kiến.

Bởi vì dress Chloe có chiếc váy sexy và đôi giày đầy mời gọi, anh vẫn ngội lạnh trước cô ta.

“Là anh à, Simon?” Clay Quinn tươi cười hỏi, cất cao giọng để át tiếng ban nhạc đang bắt đầu chơi trong góc phòng. “Rất vui được gặp lại anh.”

Frankie xoay người và thấy Simon đang đứng ngay sau lưng cô.

Anh mặc quần dài chất liệu nhẹ màu ngà theo kiểu bán dân dã của đảo và áo polo mà xanh nhạt, chân đi sandal. Màu sắc rất hợp với mái tóc vàng và nước da rám nắng vùng nhiệt đới của anh. Trông anh thật bảnh trai. Frankie ép ánh mắt mình trở lại đĩa thức ăn.

“Tôi không nghĩ sẽ gặp hai người ở đây.” Câu nói của Simon nhằm thẳng vào cô.

Cô lấy dũng khí trước khi ngẩng lên nhìn anh. “Tôi gọi cho Clay để báo là tôi đã nhớ ra họ của Jazz – là Chester – và ông ấy mời tôi cùng dùng bữa.”

“Mời anh ngồi.” Clay dọn tập giấy nhỏ được khách sạn cung cấp mà ông dùng để viết những ghi chú sang một bên, tạo chỗ trống trên bàn cho Simon. “Nhập bọn với chúng tôi nhé.”

“Thực ra,” Simon nói, “tôi đang hy vọng được độc chiếm sếp tôi ít phút, nếu có thể.”

“Tất nhiên rồi.”

Sếp anh ta? Phải mất một lúc Frankie mới nhận ra anh đang nói về cô.

Simon nắm tay cô và kéo cô ra khỏi ghế.

“Simon, anh làm gì thế?” Anh đang dẫn cô ra sàn nhảy bằng gỗ.

“Cái này gọi là khiêu vũ, Francine. Nghĩ xem, cô có thể nhảy mà không cần đứng trong hàng và đi giày cao bồi.”

Frankie không muốn ở đó. Cô không muốn bị ôm chặt trong vòng tay Simon, chuyển động chậm chậm theo giai điệu của một bản tình ca cũ khi cơ thể anh gần sát cơ thể cô một cách nguy hiểm thế này.

“Tôi không muốn nhảy.”

“Chiều ý tôi đi,” Simon nói. “Tôi đang chọc cho em gái tôi điên đầu lên.”

“Bằng việc khiêu vũ với tôi?”

“Phải.”

“Dù chuyện này là thế nào, tôi cũng không cần biết hả?”

“Có lẽ vậy,” Simon nói.

“Nhưng tôi không hề muốn khiêu vũ với anh. Anh có đang chơi xỏ Leila trò gì đi nữa, thì cứ tiếp tục mà không có tôi.” Frankie cố gỡ tay khỏi tay anh.

Nhưng anh không buông cô ra. “Nếu cô không muốn khiêu vũ cùng tôi, tôi sẽ không nói cho cô cái giải pháp rất khả thi mà tôi mới nghĩ ra để tìm Jazz Chester.”

Simon là người khiêu vũ giỏi, anh di chuyển với sự tự tin uyển chuyển có được qua nhiều năm kinh nghiệm. Frankie nhớ lại cô và Leila từng cười khúc khích ra sao khi anh đăng ký học khiêu vũ ở câu lạc bộ người cao tuổi và một mùa hè khi anh từ trường đại học về nhà. Anh học khiêu vũ bằng cách riêng của mình chiếm được cảm tình của những công dân giàu có và lớn tuổi trên đảo, hầu hết trong số họ giờ đã trở thành những khách hàng nòng cốt trong việc kinh doanh đồ cổ của anh.

Trong những dịp hiếm hoi khiêu vũ với Simon trong quá khứ, Frankie thường nhắm mắt và thả lỏng bản thân, mơ mộng về một thế giới hoàn hảo – trong thế giới đó, Simon Hunt sẽ thay đổi. Về cơ bản thì anh vẫn vậy. Anh sẽ vẫn khôn ngoan và liêu lĩnh, vẫn toát lên vẻ gợi tình và lôi cuốn pha thêm chút nguy hiểm, và vẫn có dáng dấp của một kẻ làm tan nát trái tim phụ nữ. Thậm chí anh sẽ vẫn làm tan nát tất cả trái tim của tất cả mọi người – trừ cô. Nhưng khi gặp cô, anh sẽ thay đổi hoàn toàn. Khi đó anh sẽ là hiện thân của sự chung thủy. Sẽ là một hình mẫu tuyệt vời của tình yêu chân thành và bất diệt.

Đúng là những mơ tưởng viễn vông...

Tối nay Frankie không thể gom nổi năng lượng mà mơ mộng, khi người phụ nữ với chiếc váy ngắn màu hồng kia – rõ ràng là đối tượng hẹn hò mà Simon đã sức nhớ ra lúc ở văn phòng nhà đất - vẫn đang đứng bên quầy bar. Hiện thực đã xóa tan mơ mộng, và hiện thực là đêm nay Simon sẽ về nhà với người phụ nữ này. Chúa phù hộ cô ta, song cô không muốn nghĩ tới chuyện đó.

“Tôi có một ý hay, song tôi không muốn hứa chắc bất cứ điều gì trước mặt Clay,” Simon nói với Frankie. “Xem tôi nhớ có đúng không nhé. Cô từng bảo anh bạn Jazz của cô học ở đại học Boston, đúng không?”

Frankie gật đầu, cho phép mình liếc nhìn vào mắt anh trong một tích tắc. Dù là ý hay hay không, cô vẫn ghét việc anh đang nhảy với cô. Cô ghét phải biết rằng sau đó anh sẽ nhảy với Quý cô Váy Hồng không gì sáng nổi. Có lẽ Simon còn không coi cô cùng đẳng cấp với cô nàng tóc đỏ yếu điệu đó.

“Tôi có người bạn làm ở văn phòng sinh viên trường đại học Boston,” Simon tiếp tục. “Cậu ta có nợ tôi một món. Nếu cô muốn, tôi có thể gọi điện và nhờ cậu ta tìm địa chỉ gần đây nhất của Jazz Chester trên máy tính.”

Frankie quên ngay cô nàng tóc đỏ. Quên luôn là mình đang nhảy. Cô quên hết tất cả, kể cả

nổi nguy hiểm khi cô nhìn vào đôi mắt xanh của Simon đủ lâu. “Anh nói thật chứ?” cô hỏi, nhìn anh chăm chăm. Nó quả là một ý hay.

“Thật.”

Anh quá ư đẹp trai, với những nếp nhăn quanh đuôi mắt khi cười, hàm răng trắng hoàn hảo và nụ cười tinh quái. Đôi mắt anh gần như mang màu ngọc lam huyền ảo, xem lẫn những đốm vàng và xanh lục.

Nụ cười của anh làm đôi mắt anh trở nên ấm áp lạ khi nhìn xuống cô, và rồi đột nhiên, có điều gì đó khê thay đổi. Sự ấm áp trở thành sức nóng và ánh mắt thân thiện của anh trở thành một cái vuốt ve trên mặt cô.

Frankie ngưng thở. Cô không thể cử động, không thể cưỡng lại khi Simon nhẹ nhàng kéo cô lại gần khiến cơ thể cô hoàn toàn áp sát vào anh.

Anh cúi đầu xuống, và cô biết chắc rằng anh sẽ hôn cô. Nhưng không. Anh chợt dừng lại khi môi anh chỉ cách môi cô có chực phân, và lần đầu tiên trong đời Frankie trông thấy nét do dự và phân vân kỳ lạ trong mắt Simon Hunt.

Cô không biết anh đã nhìn thấy gì trong mắt cô, có thể đó chỉ là sự hốt hoảng, nhưng dù gì đi nữa thì nó cũng làm anh buông cô ra.

Bản nhạc kết thúc và Simon tiếp tục lùi lại, giữ một khoảng cách giữa họ.

“Tôi sẽ gọi cho bạn tôi ở đại học Boston ngay sáng mai.”

Frankie gật đầu. Vừa xảy ra chuyện gì vậy? “Cảm ơn anh.”

“Chắc là tôi sẽ, ừm... Tôi sẽ gặp cô vào sáng mai.”

Anh đưa cô về bàn và gật đầu cảm ơn Clay Quinn. Mắt anh thoáng giao với mắt cô lần cuối trước khi anh biến mất vào đám đông.

Simon xấu hổ. Frankie ước gì mình biết lý do tại sao. Có phải vì anh đã nhất thời hạ hàng rào phòng thủ xuống và để cô đọc được điều sâu kín trong mắt anh? Hay bởi vì anh đã suýt hôn cô?

Chúa ơi, phải chăng ý nghĩ hôn cô lại đáng xấu hổ đến thế?

“Có muốn về phòng em làm một ly không?”

Simon nhìn gương mặt hoàn hảo như một ngôi sao điện ảnh của Chloe qua bàn. Cô ta cực kỳ xinh đẹp. Mọi thứ ở cô ta đều nổi bật – từ khuôn mặt thanh tú đáng yêu tới những đường cong cân đối. Và cô ta đang mời anh về phòng mình.

Đôi mắt cô ta nói với anh rằng đừng coi nhẹ chuyện này. Không phải ai cũng được cô ta đưa ra lời mời kiểu này đâu.

Anh biết cô ta thích anh. Anh đã làm cô ta vui vẻ suốt cả buổi tối. Và cái cách cô ta lướt mắt trên cơ thể anh chứng tỏ một dấu hiệu rõ ràng rằng cô ta cũng thấy anh hấp dẫn.

Simon biết anh có thể về phòng cô ta, và cùng lắm là trong mười lăm phút, anh sẽ ở trên giường cô ta. Làm tình. Với cô ta. Một đêm vui vẻ qua đường với một người đẹp xa lạ. Đó là tất cả những gì mà một người đàn ông có danh tiếng như anh có thể mong muốn. Chỉ có điều là anh không muốn. Thề có Chúa là anh không hề muốn cô ta.

Anh nghĩ ham muốn tình dục bị ngủ quên bấy lâu nay của anh cuối cùng đã thức tỉnh vào buổi chiều ở văn phòng nhà đất. Và một lần nữa, khi nhảy với Frankie, anh lại cảm thấy sự hấp dẫn thể xác không thể làm lẫn dăng trào. Khao khát tình dục. Cảm giác ấy quen thuộc với anh như hơi thở.

Nhưng khi Simon ngồi xuống bàn ăn với Chloe. Frankie đã uống xong cà phê, và cô cùng Clay Quinn rời khỏi nhà hàng. Simon thấy họ chia tay nhau ở hành lang, Clay thì đi về phòng mình còn Frankie đi ra cửa tới bãi đỗ xe. Và khi Frankie đi rồi thì ham muốn của anh cũng biến mất.

Chloe dùng để nhìn ngắm thì được, nhưng cô ta có chút khiếm khuyết về mặt đầu óc và quan điểm. Thực ra, Simon nhận thấy hình như cô ta không có cả hai thứ đó thì đúng hơn.

Suốt buổi tối dài lê thê anh phải liên tục đấu tranh với thôi thúc nhìn đồng hồ. Suốt buổi tối dài lê thê anh mòn mỏi chờ đến giây phút được tẩu thoát.

Điều anh không thể luận ra được là nguyên nhân tại sao. Tại sao anh không đến phòng Chloe và tham gia vào trò chơi riêng tư của hai người? Thế quái nào anh lại không đi chứ?

Anh bắt mình phải nhìn người phụ nữ đang ngồi bên kia bàn, thực sự nhìn cô ta. Cô ta vô cùng quyến rũ. Bộ ngực lớn căng tròn, vòng eo thon nhỏ, cái bụng phẳng và đôi chân dài hút hồn. Ừ thì cô ta không phải sinh viên được học bổng của trường Oxford. Thế thì đã sao?

Nếu là hai năm trước đây anh sẽ không khước từ cô ta. Vậy tại sao bây giờ anh lại làm thế? Đúng là anh đang khước từ cô ta giống như đã khước từ những lời mời tương tự trong vòng bốn tháng trở lại đây.

Bốn tháng. Anh thực sự đã không quan hệ trong bốn tháng. Bốn tháng không tình dục, và giờ anh đang được trao cơ hội chấm dứt cơn khô hạn của mình với một cô nàng nom như người mẫu tạp chí Playboy, vậy mà anh vẫn không có hứng thú. Anh chẳng có cảm giác gì với cô ta. Không sự lôi cuốn thể xác, không phản ứng hóa học, không có sự hấp dẫn tình dục, không có gì hết. Không gì hết. Thật khó hiểu, nhưng là sự thật.

Giống như tất cả phụ nữ anh từng hẹn hò trong bốn tháng qua, anh tuyệt nhiên không có

ham muốn bắt đầu một mối quan hệ hời hợt, chóng vánh với Chloe. Và sex dường như là một hoạt động quá thân mật để chia sẻ với một người anh thậm chí không muốn trò chuyện thêm câu nào.

“Cám ơn,” Simon nói, “nhưng tốt hơn tôi nên về nhà. Sáng mai tôi phải dậy sớm.”

Chloe nghĩ anh là đồ dở hơi, và anh buộc phải đồng ý. Chắc hẳn anh đã bị mất trí. Nhưng một lúc sau anh đã ở bãi đỗ xe, mở khóa chiếc ô tô thể thao của mình, anh thấy nhẹ cả người vì cuối cùng đã lên đường về nhà.

Khi mở cửa xe định ngồi và sau tay lái, anh thấy một chiếc xe chạy ra khỏi bãi đỗ, nhìn rất giống chiếc xe nhỏ của Frankie. Anh quay lại, cố nhìn cho rõ người lái xe. Đó không phải là Frankie.

Không phải Frankie.

Nhận thức này giáng mạnh vào Simon, khiến anh phải ngồi xuống. Anh lách người vào sau vô lăng và nắm chặt lấy nó. Anh đã không lên phòng Chloe bởi cô ta không phải Frankie. Nếu Frankie Paresty đưa ra lời đề nghị ấy với anh, anh ắt sẽ không từ chối. Anh sẽ lên phòng cô trong nháy mắt... Chết tiệt, có khi họ còn không kịp lên tới phòng cô. Simon sẽ ấn nút tạm dừng trên thang máy và làm tình với cô ngay tại đó.

Ý nghĩ ấy làm anh tỉnh trí. Và kích thích kinh khủng. Simon nhắm mắt lại, hình dung anh cùng Frankie ở trong một buồng thang máy đang tạm dừng hoạt động, quần áo xộc xệch, bốn phía xung quanh toàn là gương, đôi chân Frankie ngoắc quanh eo anh, đầu ngửa ra sau trong niềm khoái lạc khi anh chôn sâu mình vào trong cô hết lần này đến lần khác...

Chúa ơi, tối nay anh đã có Frankie trong vòng tay. Anh đã ở rất gần cô, đã sắp hôn cô, nhưng cuối cùng lại rút về. Vì anh bỗng có một mối lo lắng kỳ lạ. Nhớ đâu anh hôn cô và cô cười vào mặt anh thì sao? Nhớ đâu anh hôn cô và cô cho anh một bài từ chối văn vẻ cũ rích về việc hai người chỉ nên là bạn thì sao?

Nhớ đâu...

Thật điên rồ. Anh đúng là điên rồ. Cô cười nhạo anh thì sao chứ? Anh sẽ hôn cô cho đến khi cô không cười được nữa mới thôi. Và cô sẽ thôi cười.

Mặc xác tình bạn hai mươi năm. Mặc xác cái thảm họa tiềm tàng. Mặc xác tất cả. Dù chuyện gì xảy ra, nó cũng đáng giá với một giây phút đam mê ngọt ngào. Anh ham muốn cô quá dữ dội, anh vui lòng đánh đổi hai mươi năm lấy một đêm tuyệt vời duy nhất.

Simon nổ máy xe với một tiếng gầm lớn.

Lần sau anh sẽ không rút lui nữa.

Chương năm

Trông Simon thật kinh khủng. Anh bước ra khỏi chiếc xe thể thao nhỏ màu đen với bộ dạng như cả đêm không ngủ. Mà có lẽ anh không ngủ thật.

Frankie dựa vào hàng lan can của ngôi nhà số sáu trên đường Pelican, cố gắng không căm ghét người phụ nữ mà Simon chắc hẳn đã ở cùng đêm qua, cố thuyết phục bản thân rằng mình chẳng quan tâm. Nhưng cô có quan tâm. Tối qua cô đã đi ngủ trước khi nghĩ tới chuyện tìm kiếm Jazz Chester, vậy mà Simon Hunt vẫn chen vào giấc mơ của cô.

Đủ rồi, cô thầm tuyên bố, hướng sự chú ý sang Clay Quinn đang loay hoay mở khóa cánh cửa gỗ lớn. Từ giờ trở đi cô sẽ tập trung nỗ lực – lúc ngủ cũng như lúc thức – vào việc tìm kiếm Jazz.

Điện thoại của Clay rung lên, ông dừng tay để nghe máy, đi về phía đầu kia hàng hiên.

“Chào buổi sáng.” Giọng Simon khàn khàn, và Frankie biết nếu quay đầu, cô sẽ thấy anh đang đứng rất gần. Nhưng cô không thể cưỡng lại. Cô quay đầu.

Anh đang đeo kính râm và mái tóc vẫn còn ẩm ướt, chắc chắn do vừa tắm qua. Bất chấp thời tiết nóng nực, anh cầm một chiếc cốc có in logo của tiệm bánh rán nằm ở góc đường Ocean và Main, và nhấm nháp cà phê nóng qua khe hở của nắp đậy bằng plastic. Anh mặc quần soóc Bermuda kẻ ca rô với áo polo trắng, chân xỏ một đôi giày vải không tất. Đôi chân anh săn chắc, rám nắng và phủ một lớp lông vàng nhạt đang ánh lên dưới nắng.

Trông anh vẫn rất tuyệt cho dù rõ ràng đang kiệt sức. Anh mỉm cười với cô. “Chào.”

“Chào.” Frankie lùi lại, gia tăng khoảng cách giữa hai người.

“Tôi có tin tốt và tin xấu,” Simon nói. “Cô muốn nghe cái nào trước?”

Clay đã đóng điện thoại và quay lại tiếp tục chiến đấu với cánh cửa. “Hai người thông cảm,” ông nói vọng ra. “Văn phòng đang hỗn loạn – một khách hàng lâu năm của chúng tôi vừa bị bắt tối qua. Từ năm rưỡi sáng nay tôi đã liên tục phải nghe điện thoại.” Điện thoại của ông lại reo. “Mẹ kiếp!”

Ông vừa tiếp tục loay hoay với cánh cửa, vừa mở điện thoại ra và kẹp dưới cằm. Frankie quay lại với Simon. “Tôi chỉ muốn nghe tin tốt,” cô bảo anh. “Còn tin xấu anh có thể bỏ qua.”

“Tôi đã gọi cho bạn tôi ở đại học Boston.” Simon hạ thấp giọng và Frankie buộc phải nhích lại gần để nghe cho rõ. “Cậu ta bảo tiết lộ thông tin cá nhân của sinh viên là việc làm trái phép, nhưng khi tôi giải thích chúng ta cần địa chỉ đó để làm gì, thì cậu ta nói trường hợp này sẽ được coi là ngoại lệ.”

“Tốt quá,” Frankie nói. “Còn tin xấu là gì?”

Clay Quinn đã mở được cửa, vẫn tiếp tục nói chuyện điện thoại. Simon tháo kính râm ra và nhét vào túi. Đôi mắt anh không thâm quầng và đỏ ngầu như Frankie tưởng – chúng trong trẻo và sáng ngời. Cô phải quay mặt đi.

“Tôi tưởng cô không muốn nghe tin xấu?” Simon hỏi vặn, đi theo cô vào nhà.

Clay đi thẳng vào trong bếp, vẫn đang nói chuyện điện thoại. Giọng ông vang vang trong không gian tĩnh mịch nghe thật kỳ quái.

Bên trong nhà tối và lạnh. Điều hòa vẫn hoạt động. Nó đã chạy trong tám năm. Chỉ có ông lão Alex Bayard đến hiệu chỉnh theo định kỳ. Frankie đứng ở tiền sảnh một lúc cho mắt quen dần. Cô vẫn nhớ ngôi nhà này. Bà Alice Winfield luôn mở hết rèm cửa cho ánh nắng Florida rực rỡ tràn vào. Tất cả các bề mặt đều được bà lau chùi sạch sẽ, các ô cửa kính sáng như gương. Bà cụ ắt hẳn sẽ chặc lưỡi bất bình nếu biết ngôi nhà bị để mặc cho bụi bám theo thời gian thế này.

“Tôi nói dối đấy,” Frankie nói. “Cho tôi biết tin xấu đi.”

“Bạn tôi hiện không ở văn phòng. Cậu ta ở nhà.”

Simon bước vào phòng khách và kéo những tấm rèm xếp nếp nặng nề ra. Ánh nắng yếu ớt xuyên qua những ô cửa sổ cáu ghét, rọi sáng những vẩn bụi bay la đà trong không khí. “Cậu ta bị cảm cúm. Ít nhất phải đến thứ Năm cậu ta mới quay lại làm việc được.”

“Ôi trời.” Thứ Năm. Hôm nay là thứ Ba. Mất những hai ngày chờ đợi...

“Cậu ta cũng nói với tôi là chưa chắc những thông tin đó đã được cập nhật.” Simon nói tiếp. Đồ đạc trong phòng được phủ kín bằng những tấm vải trắng toát. Anh vén một tấm lên và ghé nhìn bên dưới, rồi hạ ngay xuống. “Quý thần ơi, cô nhìn cái này xem!”

Frankie nhìn theo. Nó là một chiếc bàn kiêm tủ ngăn kéo dạng hộp làm bằng gỗ màu đen sần sùi.

“Gỗ sồi,” Simon nói, giọng đầy kính sợ. “Đó là gỗ sồi. Nó là một món đồ gỗ của Stickley. Thứ này chắc phải nặng cả tấn.” Anh rút từ túi ra một chiếc đèn nhỏ bằng cây bút và nằm ngửa ra sàn nhà, lưng dán xuống đất, ép cánh tay và đầu xuống để có thể lách vào dưới gầm bàn.

“Đúng rồi!” Anh kêu lên. “Một dấu đỏ. Tuyệt!”

“Cái gì đó...?”

“Những món đồ gỗ cũ hơn và giá trị hơn do Gustav Stickley tạo ra,” Simon giải thích, nhổm dậy từ sàn nhà, mặc kệ bụi bám khắp người. “Chúng đều có một cái nhãn – một con dấu màu đỏ để nhận dạng. Những đồ gỗ về sau được đóng dấu đen. Chúng không có giá bằng.”

Anh dợm bước để kéo một tấm vải phủ khác ra, nhưng chợt dừng lại, nhìn lên Clay Quinn đang đứng ở khung cửa, tay ôm điện thoại. “Ông không phiền chứ?” anh hỏi.

Quinn nhún vai. “Không, chỉ cần anh phủ chúng lại khi xong việc thôi.”

Frankie nhìn theo khi Simon rảo bước quanh phòng. Anh kéo hết vải phủ ra khỏi những món đồ đạc cũng được làm bằng loại gỗ màu đen và có cùng phong cách mộc mạc như thế.

“Tất cả đều có dấu Stickley đỏ,” Simon nói. “Và đều ở trong tình trạng hoàn hảo.”

Điện thoại của Clay lại reo, và ông mất hút về phía nhà bếp. Simon quẳng đồng vải phủ cho Frankie rồi xông vào phòng ăn, háo hức muốn xem trong đó có những bảo vật gì.

Frankie vắt xấp vải lên lưng chiếc sofa thời Victoria. Cô đã uống trà đá với bà Alice Winfield rất nhiều lần ngay tại căn phòng này, trên chiếc sofa này.

Phòng khách là gian phòng yêu thích nhất của bà Alice. Nó có một ô cửa sổ lớn trông ra biển. Họ đã cùng nhau nhấm nháp những chiếc bánh quy tự làm và Alice thường kể về những năm tháng bà dạy học ở một thị trấn nhỏ gần Midland, Michigan. Bà đã dạy trong ngôi trường có duy nhất một phòng học, và cô bé Frankie say sưa ngồi nghe những mẩu chuyện ấy.

Ở góc phòng bên kia là chiếc bàn kiểu nắp cuộn của bà. Frankie lôi chiếc ghế ra và đẩy nắp bàn lên. Mọi thứ được sắp xếp gọn gàng trong những hộp kín đáo, y như bà đã để. Giấy trắng và phong bì đặt chung một chỗ. Một cuộn băng dính Scotch và một hộp keo cao su nhỏ ở ngăn khác. Một cuốn sổ thu chi đặt ở ngăn thứ ba. Frankie lấy nó ra rồi giở xem.

Chữ viết tay của bà Alice ngay ngắn và quen thuộc. Bà đã theo dõi cẩn thận số tiền chi tiêu cho thức ăn và quần áo trong thời gian bà ở Sunrise Key. Một trang khác dành cho những hóa đơn điện thoại, tiền điện và gas.

Không có dòng ghi chép nào về hàng xóm láng giềng, không có thông tin cá nhân nào cả.

Các ngăn kéo bàn đầy chật từng chồng giấy trắng và văn phòng phẩm khác. Bút máy. Bút chì. Dây chun. Kéo. Một chiếc hộp nhỏ đựng đầy những cục tẩy đủ mọi hình dạng và kích cỡ đã răn lại theo thời gian. Những tờ tem thư giá mười hai xu. Vài bộ bài buộc dây chun gọn ghẽ.

Frankie đẩy nắp bàn và bước đến giá sách nơi bà Alice để các album ảnh. Hồi trước cô rất thích lấy chúng xuống và xem những bức ảnh chụp con người thời xưa trong trang phục cổ. Nó là một cánh cửa mở ra quá khứ. Cô thích bức ảnh bà Alice thời thanh xuân, cười tươi rói, gương mặt rạng ngời khi bà đứng tay trong tay bên người chồng điển trai.

Alice để các album theo trình tự thời gian trên giá, cứ ba đến bốn năm lại bổ sung một quyển mới. Frankie tìm thấy quyển cuối cùng và rút ra. Ngoài bìa phủ đầy bụi và cô cẩn thận lau sạch khi mang tới sofa. Cô ngồi xuống, đặt nó lên lòng rồi giở xem.

Một bức ảnh chụp bà Alice đứng ngoài trời, cạnh khu vườn. Chính Frankie đã chụp bức ảnh đó. Gương mặt bà không còn được mịn màng, nhưng nụ cười của bà vẫn trẻ trung và đôi mắt lấp lánh niềm vui như một cô gái trẻ.

Frankie lật qua vài trang. Kia rồi, được dán cẩn thận vào tờ giấy đen của album là một bức ảnh chụp Alice, Frankie và Jazz.

Cha dượng của Jazz – người Frankie tin chính là ông John bí ẩn – đã chụp bức ảnh ấy.

Chao ôi, ngày đó Frankie còn trẻ măng. Cô vừa bước vào tuổi mười tám, và thế giới có vẻ đầy hứa hẹn. Tương lai của cô dường như sáng ngời tựa pha lê. Jazz đã ngỏ lời yêu cô, và cô không có lý do gì để không tin rằng tình yêu của họ sẽ kéo dài đến phút cuối – khi hai người đều đã già hơn và thông thái hơn cả bà Alice Winfield.

Nhưng cô đã lầm. Jazz đã rời khỏi Sunrise Key và chưa một lần quay lại. Alice Winfield cũng biến mất vài năm sau đó. Sức khỏe yếu kém đã không cho phép bà trở lại với ngôi nhà thân thương ở Sunrise Key. Frankie rung rung nước mắt.

Tám năm. Tám năm qua bà Alice vẫn còn sống, vậy mà không một ai buồn cho Frankie biết.

Lẽ ra cô đã viết thư. Lẽ ra cô đã gửi cho bà những bức ảnh chụp đại dương và bầu trời. Lẽ ra cô đã đến ngôi nhà này và chiến đấu với đám bụi bẩn. Thậm chí còn có thể đến tận Michigan để thăm bà cụ nữa.

Cô giở sang bức ảnh bà Alice đang đứng ở bếp nướng chả trên hiên sau, vẫy tay với máy ảnh – hay đúng ra là với Frankie, người chụp ảnh, và nước mắt cô chợt ứa ra.

Có lẽ Alice đã nghĩ Frankie không quan tâm đến bà.

“Này, Frankie, cô ổn chứ?” Simon ngồi xuống bên cạnh cô trên sofa, đôi mắt tối sầm lại vì lo lắng.

Frankie vội vã lau mặt, nhưng những giọt nước mắt cứ rơi lã chã. Cô chửi thề, đóng quyển album lại, sợ nó bị ướt, sợ cả sự thương hại của Simon. “Tôi ổn.”

Anh biết cô đang nói dối. Anh vươn tay ra, nhẹ nhàng đặt lên đầu cô, khẽ vuốt tóc cô. Bàn tay anh ấm áp, và khi cô ngược lên nhìn anh, cô thấy đôi mắt anh thật dịu dàng.

“Thật ra tôi không ổn tí nào,” cô thú nhận. “Với tôi bà Alice Winfield luôn là một người đặc biệt.”

Simon gật đầu. Trong mắt anh không có chút giấu cợt nào, anh nở nụ cười nhẹ nhàng hòa nhã. “Đó là điều tôi thích ở cô đấy, Francine,” anh bình thản nói. “Cô biết tường tận từng người đang sống trên đảo này – cả những người đã từng sống trên đảo nữa. Và đối với cô, mỗi người đều đặc biệt theo cách nào đó.”

Anh đưa mắt nhìn ra nền trời xanh rực rỡ qua những ô cửa sổ loang lổ vết bẩn. “Alice Winfield không phải thiên thần. Bà ấy thẳng thừng và lỗ mãng đến mức khiếm nhã. Bà ấy cũng hà tiện ghê gớm. Nhưng cô chỉ nhìn vào mặt tốt của bà ấy.”

“Bà rất cẩn thận với tiền bạc của mình. Từ nhỏ tới lớn bà đã...”

Simon mỉm cười ngắt lời cô. “Nào tôi có công kích bà ấy đâu. “ Anh nhích lại gần cô trên băng ghế, giơ tay chạm vào tóc cô lần nữa. “Tôi chỉ lấy làm lạ trước việc cô có thể nhắm mắt làm ngơ trước mặt tiêu cực và luôn tìm thấy một phẩm chất nào đó bù đắp lại trong mỗi con người.”

Frankie buộc phải nhìn đi nơi khác. Cảm giác về những ngón tay anh trên tóc cô và sự ấm áp kín đáo trong mắt anh mạnh đến mức lấn át hết thảy. Nhưng cô không thể vùng ra. Cô nhắm mắt, cho phép mình tận hưởng sự tiếp xúc nhẹ nhàng này.

“Còn tôi thì sao, Francine,” Simon nhỏ giọng hỏi. “Cô thấy gì ở tôi khi cô nhìn tôi?”

Anh ghé lại gần cô hơn, hơi thở phả vào tai ấm áp. Nếu cô quay đầu sang, đôi môi anh sẽ chỉ cách môi cô một tiếng thì thầm. Nếu cô quay đầu sang, anh sẽ hôn cô, và Frankie chắc chắn nụ hôn ấy sẽ dẫn tới nhiều điều khác.

Cô nhìn thấy gì ư?

Đột nhiên, Frankie nhìn thấy rõ mồn một hình ảnh người phụ nữ mặc váy hồng đã qua đêm với Simon. Có thể anh mới rời khỏi giường cô ta được vài giờ. Và có lẽ, sau khi đã chăm sóc đầy đủ cho “đối tác” của mình, Simon cảm thấy bây giờ anh có thể dồn hết sự tập trung sang Frankie.

Frankie đứng lên. “Tôi thấy một người đã là bạn của tôi trong nhiều năm,” vừa trả lời anh, cô vừa bước đến khung cửa sổ lớn và nhìn ra vịnh. “Người ấy sắp gây ra một sai lầm tệ hại.”

“Có thể nó là một sai lầm, nhưng chắc gì đã là sai lầm tệ hại?”

Cô quay lại đối diện anh. “Chắc chắn là như thế.”

Simon không cử động. Anh chỉ nhìn và mắt cô như đang tìm kiếm những câu trả lời, những sự thật bị che giấu. “Sao cô có thể quả quyết như vậy?”

Frankie không quả quyết. Cô không quả quyết được bất cứ việc gì khi nó dính dáng đến Simon. Đặc biệt là khi anh nhìn cô theo kiểu đó. Nhưng cô vẫn vững vàng đáp trả ánh mắt anh, và giọng cô cất lên không chút run rẩy, “Si, tôi sắp tìm lại được Jazz Chester, và tôi cảm thấy đây có thể là một cột mốc rất quan trọng trong đời mình.” Cô cố gắng thuyết phục anh, đồng thời cũng thuyết phục chính mình.

“Nếu cậu ta không tốt đẹp như cô còn nhớ thì sao?”

“Nếu anh ấy tốt hơn thì sao?”

Simon vẫn nhìn cô chăm chú, và Frankie ép mình nhìn lại anh. Anh không mấy tin cô, và đó là quyền của anh. Nhưng cô biết nói gì với anh đây? Rằng cô không thể mạo hiểm sa chân vào sự hấp dẫn thể xác bất ngờ bùng cháy giữa hai người? Rằng cô không thể mạo hiểm đầu hàng những cảm dỗ mà cơ thể cô khao khát bởi vì sớm muộn gì con tim cô cũng bị lôi kéo vào ư?

Mà tim cô đã bị lôi kéo vào rồi còn đâu. Khi mơ mộng về Simon, cô không mơ về một đối tác nóng bỏng trên giường. Mà mơ về một người yêu. Và đó là chỗ trí tưởng tượng và hiện thực bị mắc vào nhau một cách vô vọng. Cô mơ về một người không chỉ đáp ứng được những đam mê thể xác, mà còn thỏa mãn cả những nhu cầu tình cảm của cô nữa. Một người dùng sự thân mật xác thịt như phương tiện để biểu lộ những cảm xúc sâu kín nhất của tình yêu, chứ không phải một người – như Simon – đùa cợt với tình yêu để tìm niềm vui xác thịt.

Frankie có thể giả bộ nhiệt tình tham gia vào mối quan hệ hời hợt, không ràng buộc mà Simon rất giỏi tạo ra này. Cô biết mình sẽ thích những cử chỉ âu yếm đang tiềm ẩn trong đôi mắt nóng bỏng của anh. Thực ra, một phần lớn trong cô đã bị cảm dỗ...

Jazz, cô nhắc nhở mình. Việc cô tìm lại được Jazz Chester chỉ còn là vấn đề thời gian. So với sự nhạy cảm sâu sắc của Jazz, Simon có vẻ phù phiếm và nông cạn.

“Bà Alice cũng quý Jazz,” cô nói với Simon. “Bà tin chắc rằng sau này chúng tôi sẽ ở bên nhau, anh biết đấy, nghĩa là lấy nhau ấy. Khi không thấy Jazz quay lại Sunrise Key, bà buồn chẳng kém gì tôi. Bà nói với tôi rằng ước gì bà có thể vấy cấy đứa thần và làm cho anh ấy xuất hiện. Bà sẽ làm bất cứ điều gì để mang hai đứa tôi trở lại bên nhau. Hồi còn sống bà đã không làm được điều đó, nhưng giờ đây khi đã qua đời, biết đâu bà lại thành công.” Simon cuối cùng cũng đưa mắt đi, và Frankie biết mình đã thắng - ít nhất là vòng này.

Và ngay bản thân cô cũng đang bắt đầu tin những lời nói của mình. Tìm được Jazz sẽ là một chuyện tốt đẹp.

Simon lại ngẩng nhìn Frankie khi cô đi tới tủ sách và đặt quyển album lên giá. Quý tha ma bắt Jazz Chester. Anh đã không hề thích những gì mình biết về thằng nhóc năm xưa, và những cảm nghĩ ấy vẫn còn nguyên vẹn đối với gã đàn ông trưởng thành hiện tại.

Simon hiếm khi có đối thủ trong chuyện tình cảm với phụ nữ. Sự ghen tuông anh đang vất vả kiềm chế là một cảm giác không thoải mái chút nào. Anh chán ghét cái ý nghĩ mình còn không thể cạnh tranh nổi với một kẻ Frankie đã không gặp suốt mười hai năm qua.

Nhưng thế không có nghĩa là Simon bỏ cuộc.

“Tôi nghĩ cô đang níu kéo một giấc mơ,” Simon bảo cô. Dù Jazz có chưa lấy vợ, cậu ta cũng không thể hoàn hảo như trong trí nhớ của Frankie. Không đời nào. Hoa hoét và thơ thần hẳn là một phần trong kế hoạch ngọt ngào được cậu tra vạch ra để dễ dàng có được chỗ ngồi cạnh cô gái trên bãi biển.

Cô nhìn anh, đôi mắt đen không dò đọc nổi cuối cùng đã ráo nước mắt. Lúc anh trở vào phòng khách và thấy cô đang khóc, ruột gan anh bỗng dưng quặn thắt và hết thấy mọi suy nghĩ về những báu vật cổ hiếm có anh tìm được trong ngôi nhà đều bay biến.

“Nếu thế thì sao chứ?”

Thì sao ư? Thì Jazz sẽ là một nỗi thất vọng, và Simon sẽ có mặt ở đó để thu gom những mảnh vỡ.

Frankie xem hết cả tủ sách và ra khỏi phòng, hướng đến cầu thang dẫn lên tầng hai của ngôi nhà. Simon theo sau cô.

Clay Quinn vẫn chưa nói chuyện điện thoại xong, giọng ông vọng ra nghèn nghẹt đằng sau cánh cửa bếp đóng kín.

“Đồ gỗ trong phòng ăn thế nào?” Frankie hỏi, bước lên cầu thang, chuyển hẳn chủ đề.

“Hoàn hảo. Tất cả đều là gỗ sồi có dấu đỏ Stickley. Thực ra tôi đang tìm một bộ bàn ghế giống y như vậy cho một khách hàng để bày trong phòng ăn. Ông ta giao hẹn nếu đến cuối tháng mà tôi chưa tìm được thì ông ta sẽ chọn những sản phẩm kém chất lượng hơn từ một nhà môi giới khác.”

Cô ngoái đầu nhìn anh. “Chẳng phải cuối tháng là...”

“Thứ Hai tới. Chúng ta cần tìm được ông John này trước thứ Hai, bằng không cô sẽ không nhận được khoản tiền thưởng, còn tôi sẽ hỏng mất mối làm ăn này.”

Simon theo Frankie vào một gian phòng hắt đã từng là phòng ngủ của bà Alice Winfield. Những tấm rèm nặng nề buông rủ khiến căn phòng chỉ còn được rọi sáng lờ mờ nhờ ánh sáng hắt vào ngoài hành lang.

“Tôi nghĩ chúng ta không nên trông chờ vào việc anh bạn tôi ở Boston tìm ra địa chỉ hiện nay của Jazz,” Simon nói tiếp. “Ta cần xem những trang sổ sách chúng ta vừa photo lại và thử tìm họ của John trong đó.”

Frankie quay lại đối diện với anh, gương mặt thanh tú của cô trở nên bí ẩn trong bóng tối ảm đạm. “Chúng ta ư?”

“Hãy để tôi giúp cô tìm người này,” anh nói.

Cô không nói gì, chỉ nhìn anh.

“Mọi thám tử tư đều có cộng sự thân thiết,” Simon tiếp tục. “Sherlock Holmes có Watson. Spenser có Hawk. Rockford có bố mình. Thanh tra Clouseau có Kato...”

Cuối cùng cô cất tiếng. “Anh không nghĩ tôi có thể tự tìm được John.”

“Không! Không phải thế! Không liên can tí nào đến chuyện đó,” Simon vội vàng trấn an cô.

“Thế là về chuyện gì?”

“Hai bộ óc thì vẫn tốt hơn một. Công việc của tôi mấy ngày tới khá nhẹ nhàng, và...” - cô vẫn nhìn anh, gương mặt gần như vô cảm - “và tôi phải thú nhận rằng, Francine, tôi vẫn ấp ủ hy vọng có thể đưa cô lên giường với tôi.”

Frankie lộ vẻ ngạc nhiên trong tích tắc, rồi bật cười. “Rốt cuộc, cũng có thứ khớp với sự thật.”

Simon hạ thấp giọng, lúc này mới chợt nhận ra bóng tối tĩnh lặng đang bao trùm gian phòng và chiếc giường lớn kiểu cổ được phủ một tấm vải kê trong góc. “Nghĩ xem, nó có thể tuyệt diệu đến nhường nào.”

Có điều gì đó lưu chuyển trong mắt cô, mách bảo Simon rằng cô cũng đã hình dung được sức nóng hủy diệt mà hai người có thể tạo ra. “Có lẽ anh đúng.” Cô xoay người và bước tới cửa sổ, gạt những tấm rèm ra. “Nhưng tôi xin nói luôn với anh, Si, sẽ không có chuyện đó đâu. Cho nên nếu đây là động cơ giúp đỡ của anh...”

Simon hơi nheo mắt trước ánh sáng đột ngột. “Vì tôi thích, Francine. Điều đó - và ý nghĩ sẽ đem lại sự hài lòng cho một khách hàng tối quan trọng - là động cơ của tôi.”

“Tôi nghiêm túc với những gì tôi nói lúc nãy, rằng anh và tôi đang phạm sai lầm nghiêm trọng.”

“Tôi biết. Và có lẽ cô đúng.”

“Chắc chắn là tôi đúng. Không là không. Và nếu anh cứ vượt qua những giới hạn đó...”

“Không đâu. Tôi hứa.”

“Vô cùng xin lỗi,” tiếng Clay Quinn vang lên ở ngoài cửa, và Simon gần như nháy dựng lên vì giật mình. “Nhưng văn phòng của tôi gặp rắc rối lớn và tôi phải đi ngay. Tôi vừa gọi ra sân bay. Chiếc máy bay tôi thuê đã sẵn sàng cất cánh ngay khi tôi đến đó. Hai người cứ ở lại đây bao lâu tùy thích. Tôi sẽ để lại chùm chìa khóa cho các bạn. Nó vẫn ở dưới thềm cửa ấy.”

Frankie gật đầu.

“À, và tôi sẽ cho cô số điện thoại của em trai tôi, phòng trường hợp không liên lạc được với tôi.” Clayton lấy trong túi ra một tập giấy nhỏ có logo khu resort Seaholm. Ông viết một cái tên và số điện thoại lên một tờ giấy, rồi xé ra đưa cho Frankie.

Cô nhìn tờ giấy, rồi gấp lại và cất vào túi. “Nếu ông không ngại, tôi sẽ cho Simon - trợ lý của

tôi - đưa ông ra sân bay.”

Trợ lý của cô. Cô sẽ để anh giúp. Simon biết mình đang cười hớn hở như thằng ngốc, nhưng anh không dừng được. Frankie chỉ nhìn lướt anh trong một thoáng ngắn ngủi, nhưng đủ để gửi cho anh một thông điệp không lời: nếu anh đi quá đà, anh sẽ bị tống cổ. Được thôi, Anh có thể chấp nhận những luật lệ đó.

“Chúc ông một chuyến bay tốt lành,” Frankie nói với Clay.

“Cảm ơn, Tôi sẽ giữ liên lạc.”

“Đợi tôi quay lại nhé,” Simon dặn Frankie, rồi cùng Quinn đi ra cửa.

Chương sáu

“Ở đây có một ngôi nhà do John Marshall thuê trong hai tuần.” Simon với đến máy tính cá nhân và thoăn thoắt gõ thông tin ấy vào cái file họ đã tạo ra. “Tháng Tư năm 1974.”

“Tốt lắm.” Frankie nhìn qua vai anh. “Giờ chúng ta có bao bao nhiêu cái tên rồi?”

“Mười lăm ông John tất cả,” Simon nói. “Trong đó có năm người đã thuê nhà ở đường Pelican hai năm liên tục.”

Những giấy tờ photo rải khắp mặt bàn trong bếp của Frankie.

“Tại sao tên ông ấy không phải là Percival?” Frankie đăm chiêu.

“Hoặc Fenton.”

Cô cười khúc khích, “Hoặc Beauregard.”

“Dudley.”

“Hay Oscar?” Frankie lắc đầu, đang cười thoát chuyển sang bức bối. “Hay bất cứ cái tên nào khác ngoài John? Cứ thế này thì mãi cũng không tìm ra mất.”

Cầu trời chuyện này đừng có kéo dài mãi mãi. Simon không còn nhiều thời gian.

Nó chả liên quan gì đến kỳ hạn cuối tháng với khách hàng, mà là sức mạnh ý chí của anh. Anh đã ngồi ở cái bàn này với Frankie gần sáu tiếng đồng hồ, và năng lực của anh đang bị thử thách ác liệt. Anh đã ghi nhớ từng nốt tàn nhang trên mũi và má cô, tỉ mỉ quan sát cách cô cắn vào môi dưới khi cô đang tập trung, và số lần anh phải kiềm chế không vươn tay chạm vào cô

nhiều đến mức không đếm xuể.

Anh phải tìm được người đàn ông tên John này, từ đó mới có thể tìm ra con riêng của vợ ông ta là Jazz, để Frankie có thể tự nhận ra rằng gã đó không đáng để cô phải tốn thời gian.

Trong khi Simon thì đáng?

Không. Nhưng thời gian Frankie bỏ ra với Simon - nhất là lúc ở trên giường anh - sẽ thật tuyệt diệu và đáng giá.

Ít nhất là đáng giá với Simon. Không hiểu sao - anh không biết làm thế nào hoặc tại sao điều đó xảy ra - Frankie nắm được chìa khóa giải phóng anh khỏi tình trạng tự nguyện chay tịnh gần đây anh mắc phải. Không hiểu sao trong số bao nhiêu phụ nữ trên đời, Frankie lại là người duy nhất anh muốn, người duy nhất có thể giải thoát cho anh. Chuyện đó sẽ đến. Anh buộc phải tin như thế.

“Giá mà có cách thu hẹp ngày tháng lại,” Simon nói. “Rất nhiều người đi nghỉ hai đến ba tuần mỗi năm vào một khoảng thời gian cố định. Cô có chắc Jazz và gia đình cậu ta không...”

“Tôi chắc mà,” Frankie ngắt lời. “Có lúc anh ấy ở đây vào tháng Tư, có lúc lại về vào tháng Hai hoặc tháng Ba. Lần cuối cùng anh ấy về đây là đầu tháng Năm. Tôi biết bởi vì...” Cô dừng lại. “Ôi trời.”

“Gì thế?”

Cô xới tung đám giấy trên bàn, tìm ngày tháng. “Đó là tháng Năm, một tháng trước khi tôi bước sang tuổi mười tám. Tôi biết điều đó vì tối qua tôi vừa đọc lại nhật ký của mình.”

Simon nhìn cô chăm chăm qua bàn. “Nhật ký của cô?” Frankie có nhật ký ư? Cô đâu có giống kiểu người viết lách. “Cô viết nhật ký từ hồi nào vậy?”

“Từ nhỏ,” Frankie nói, không ngẩng đầu lên. “Thỉnh thoảng tôi vẫn viết.” Cô đã tìm được tờ giấy mình cần và đọc lướt qua nội dung. “Khỉ thật.”

“Có chuyện gì vậy?”

Cô đẩy tờ giấy tới trước mặt anh. “Không có tên riêng.”

Simon liếc xuống bản danh sách. “Lại một người mang họ Marshall nữa này.” Anh cau mày. “Nhưng địa chỉ lại khác so với hai giờ ghi chép trước.”

Frankie giật lại tờ giấy từ anh và dính nó lên tấm ván cách nhiệt trên tường bằng một chiếc ghim màu xanh lá cây. Rồi cô lao ra khỏi bếp, cánh cửa tự động lắc lư quanh bản lề trong lúc anh nghe thấy tiếng chân cô hối hả chạy trên cầu thang.

Trí tò mò nổi lên, Simon quyết định đi theo, anh đứng dậy và lần đầu tiên được vờn vai

sau mấy tiếng đồng hồ dài dằng dặc. Anh leo cầu thang lên tầng hai của ngôi nhà nhỏ với bước chân nhàn nhã hơn.

Mặt trời bắt đầu lặn, và Frankie đã bật đèn trong phòng cô, Simon dừng lại ngoài cửa, nhìn cô đi từ tủ sách này sang tủ sách khác, rút ra những cuốn sổ đóng gáy xoắn với đủ mọi hình dạng và kích cỡ từ các ngăn rồi ném xuống giường.

Ở đó đã có khoảng ba mươi lăm cuốn sổ, và cô vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại.

“Những cuốn nhật ký,” cô nói để giải đáp câu hỏi không lời của anh. “Tôi có thói quen viết nhật ký mà. Chỉ cần tìm trong đó bất cứ dòng nào nhắc đến Jazz là chúng ta sẽ tìm ra ngày tháng anh ấy ở đảo này. Ta có thể đối chiếu những ngày tháng ấy với sổ thuê nhà và hy vọng sẽ tìm được họ của cha dượng anh ấy.”

Cô thấy một tập nữa lên trên cùng chồng nhật ký rồi ngồi xuống, khoanh chân lại, lưng tựa vào đầu giường.

“Trông thì có vẻ nhiều đấy,” cô nói, “nhưng tôi luôn để năm ở bìa từng cuốn. Ta có thể bỏ qua những cuốn tôi viết trước mười tuổi, trước khi Jazz đến đảo lần đầu tiên, và những cuốn sau năm tôi mười tám.”

Frankie giở một cuốn ra, nhanh chóng kiểm tra ngày tháng, vút xuống sàn, rồi làm tương tự với cuốn tiếp theo.

Simon không thể tin nổi. Frankie định cho anh đọc nhật ký của cô thật ư?

Cô không đùa khi nói cô viết nhật ký từ bé. Chiếc giường phủ kín lớp lớp trang giấy chứa đựng những suy nghĩ thầm kín nhất của cô. Và những đam mê. Khao khát...

Simon ngồi xuống mép giường và cầm lên một cuốn sổ mỏng đóng gáy xoắn. Anh mở một trang ở giữa.

Ngày 20 tháng Mười hai, anh âm thầm đọc, nét chữ Frankie đậm và hơi rối, nhưng không đến nỗi khó đọc.

Chao ôi, ở Vermont càng lúc càng tối và lạnh. Ngay từ lúc nhận học bổng mình đã biết mình sẽ không đủ tiền để về nhà vào các kỳ nghỉ, nhưng sau hai năm liền, mình đã mệt mỏi với nỗi cô đơn, và biết bà nhớ mình nhường nào cũng chẳng giúp ích gì. Những bông tuyết đáng yêu xuất hiện từ tháng Mười một cứ rơi mãi không ngừng. Trông chúng đẹp thật đấy, nhưng mình muốn về nhà. Còn năm tháng nữa, và hai năm nữa...

Trường đại học. Simon nhận ra Frankie viết những dòng này khi cô đi học đại học xa nhà. Sau khi tốt nghiệp trung học, phải mất gần ba năm cô mới dành đủ tiền để đóng học phí đại học, dù rằng cô đã giành được học bổng. Nhưng cô đã phải bỏ dở và chưa bao giờ lấy được bằng. Anh nhớ mang máng là bà ngoại cô đã bị một cơn đột quỵ hay gì gì đó và cần Frankie chăm sóc cả ngày lẫn đêm. Anh giở ngược lại mấy trang, dù biết rằng không có lý do gì để tiếp

tục đọc cuốn sổ này, nhưng anh không dừng được.

Ngày mùng 4 tháng Hai. Bà phải vào viện với một cơn đau tim. Bác sĩ West đã gọi tới trường. Hiện mình đang trên máy bay về nhà, đến Fort Myers, mình sợ lắm. Bà không thể chết được. Mình sẽ không để bà chết. Lâu lắm rồi mình không cầu nguyện, nhưng giờ thì mình đang làm điều đó đây. Mình nghĩ mình đã quên cách cầu nguyện thế nào cho đúng rồi.

Charlie đã chở mình ra sân bay.

Charlie? Charlie là ai?

Anh ấy biết mình sẽ không quay lại nữa. Nhưng anh ấy bảo là không sao cả. Sau khi tốt nghiệp đại học anh ấy sẽ xuống Sunrise Key và chúng mình sẽ làm đám cưới.

Simon cảm thấy nhói lên một nỗi ghen tuông, nhưng rồi anh buộc mình phải tỏ ra lý trí. Gã Charlie này là người Frankie quen biết từ nhiều năm trước. Rõ ràng chuyện giữa hai người đã không đi đến đâu. Dù Frankie có cảm giác ra sao với người này thì cũng đã là quá khứ rồi.

Simon đọc tiếp.

Mình đã bảo là mình không muốn lấy anh ấy, và anh ấy điên lên, nhưng sau đó lại dịu xuống và nén nhịn. Anh ấy nghĩ mình nói thế chỉ vì đang buồn chuyện của bà. Anh ấy bảo nếu mình cần gì thì chỉ việc gọi cho anh ấy. Anh ấy nhỏ hơn mình hai tuổi, nhưng học trên mình một khóa và là đàn ông và rõ ràng anh ấy cho là anh ấy hơn mình một bậc về mặt trí tuệ. Nhưng anh ấy mới là người hơi có vấn đề về đầu óc. Anh ấy cho rằng mình cần được chăm lo sao?

Simon không nén được cười. Charlie lúc ấy sắp tốt nghiệp đại học tới nơi, nhưng hiển nhiên cậu ta còn phải học thêm một chút nữa - đặc biệt là về Frankie.

Ước gì bọn mình không phải nói chuyện, những dòng nhật ký tiếp tục. Giá mà bọn mình có thể dành hết thời gian để làm tình...

Cơn ghen quay trở lại, buốt nhói và đột ngột hơn hẳn ban nãy. Simon ngẩng nhìn Frankie. Cô đang mải tập trung kiểm tra những cuốn sổ khác, nên anh cúi xuống đọc tiếp

Giá mà bọn mình có thể dành hết thời gian để làm tình, đắm chìm vào khoái cảm thể xác thuần khiết, chỉ có ham muốn vây quanh, tách rời khỏi thực tại với những việc gì nên làm và phải làm. Khi chúng mình làm tình, trong phút chốc anh ấy sẽ quên cái thói tự phụ, chín chắn và thực tế quá quắt ấy đi. Mình có thể giả vờ như anh ấy mang đến cho mình những bông hoa, và anh ấy tin rằng tình yêu là thứ gì đó hoang dã và không thể kiểm soát, một thứ anh ấy không hề lường trước, khiến anh ấy bốc cháy và run rẩy.

Nhưng mình biết sự thật. Anh ấy thích sex. Và anh ấy thích giọng nói miền Nam, màu mắt cũng như khuôn mặt mình, nhưng anh ấy không thực sự yêu mình. Anh ấy nghĩ nếu có thể bắt mình ăn mặc theo cách anh ấy muốn trong những chiếc áo len dài tay và quần vải chéo, thì mình sẽ biến thành cô vợ nhỏ đáng yêu. Anh ấy nghĩ những đứa con của chúng mình sẽ xinh xắn. Di

nhiên là chúng sẽ xinh xắn, điều đó thì không có gì phải bàn cãi.

Nhưng khi yêu Charlie, mình yêu với một sự tưởng tượng. Mái tóc vàng và cặp mắt xanh của anh ấy gợi nhớ về Sunrise Key. Thành thực mà nói, gương mặt điển trai của Charlie làm mình nhớ đến Simon Hunt...

Simon giật mình ngẩng lên khi Frankie vừa giật cuốn sổ từ tay anh vừa đóng phắt nó lại.

“Anh không cần đọc chúng!” Cô nhìn xuống cuốn sổ, lật trang bìa ra. “Anh chỉ cần kiểm tra ngày tháng rồi đặt vào chồng sổ này, hoặc vứt xuống sàn kia.” Hai má cô đỏ bừng khi thấy cuốn anh đang đọc đề thời gian là những năm cô học đại học. Nhưng cô vờ như không xấu hổ chút nào khi vứt nó xuống sàn.

Charlie làm mình nhớ đến Simon Hunt.

Cô ngẩng đầu nhìn anh. “Anh có định giúp hay không?”

Giá mà bọn mình có thể dành hết thời gian để làm tình, đắm chìm vào khoái cảm thể xác thuần khiết, chỉ có ham muốn vây quanh, tách rời khỏi thực tại với những việc gì nên làm và phải làm...

Simon cầm một cuốn sổ khác lên, chợt ý thức sâu sắc rằng mình đang ở trong phòng ngủ của Frankie, trên chiếc giường của cô. Không một nơi nào khác trên trái đất khiến anh thích hơn nơi này. Giờ đây, chỉ cần anh nghĩ ra được một cách để dẹp hết những cuốn sổ này khỏi giường và kéo Frankie vào vòng tay anh... Anh ngả người ra sau, chống mình lên một khuỷu tay, “Sao tôi chưa bao giờ nghe nói về Charlie nhỉ.”

Cô không trả lời ngay. “Tôi không biết. Anh ấy có phải là bí mật gì đâu.”

Anh giở trang đầu cuốn sổ trên tay, nhìn xuống ngày tháng. Cuốn nhật ký này mới được viết cách đây vài năm. Anh có được đề cập trong đó không? Cô có viết dòng nào về anh không? Cô đã nói gì? Anh phải xem mới được...

“Cô đã viết là Charlie làm cô nhớ đến tôi,” Simon nói.

Frankie lấy một cuốn sổ khác. “Tôi viết thế thật sao?” Giọng cô bình thản, không âm sắc, và cô không ngẩng lên. “Tôi không nhớ.”

Cô đang nói dối, Simon sẵn sàng cá rằng cô nhớ từng ý nghĩ riêng tư đã viết trong những cuốn nhật ký này. Cô đang cố hết sức ngó lơ anh, cho nên anh tận dụng ngay cơ hội và đặt cuốn sổ đang cầm xuống trước mặt, lật vội đến trang giữa. Anh nhặt một cuốn sổ khác và giở cái bìa lên, giả bộ đang kiểm tra ngày tháng trong khi đọc những dòng chữ sắc nét giờ đã thành quen thuộc của Frankie trong cuốn sổ để mở trên giường.

Làm việc, làm việc và làm việc. Hết chuyển đi câu này đến chuyển đi câu khác. Mình đưa thuyền về bến, thả những vị khách hớn hở lên bờ, rồi đón đoàn tiếp theo. Mình dậy trước bình

mình và về nhà lúc tối muộn. Có lẽ một lúc nào đó trong tuần sau trời sẽ mưa, và mình sẽ được ngủ nguyên ngày. Có lẽ một lúc nào đó trong thế kỷ sau mình sẽ có một cuộc hẹn hò thực sự...

Simon giở qua liền mấy trang, tìm tên mình. A ha!

Gặp Simon trên phố. Leila định về thăm nhà vào tuần sau: Mình rất mong gặp nó - lâu quá rồi... Cô tiếp tục viết về tình bạn lâu bền giữa cô và em gái Simon. Không có từ nào về Simon nữa cả. Anh lật đến trang cuối.

... Đây là lần cuối cùng mình mặc đồ tắm hai mảnh, cô viết ngay đầu trang, dòng chữ được gạch dưới đập vào mắt anh.

Lẽ ra mình nên biết. Mình nên mặc nguyên áo phông mới đúng, nhưng thời tiết nóng kinh khủng. Lẽ ra mình phải biết sợ, mình phải biết bọn chúng sẽ gây chuyện, dựa theo tất cả những lời bình luận và ám chỉ thô tục của bọn chúng.

Mình đang mãi giúp một gã gầy nhẳng kéo con cá lên. Thậm chí mình còn không cảm thấy lưỡi dao khi tên béo cắt dây áo sau lưng mình. Nhưng chỉ cần như thế mình đã khỏa thân một nửa.

Mọi việc diễn biến quá nhanh. Thoắt cái chỉ còn lại tổng hòa hỗn loạn của những tiếng ồn, tiếng huýt sáo khoái trá, và tiếng hét. Tiếng hét là của mình. Những cảm giác mơ hồ, những chuyển động chớp nhoáng, diễn ra dưới một thứ ánh sáng nhấp nháy, khắc sâu vào ký ức mình mãi mãi, tua đi tua lại hết lần này đến lần khác. Mình muốn nó biến đi. Có lẽ nếu mình viết ra...

Mình buông vội cần câu, cố che người lại. Nước bắn tung tóe - cả cần câu và tên gầy rơi tõm từ mạn thuyền xuống biển. Còn tên béo phá lên cười khàn khạch. Mắt hắn đỏ ngầu và dập dính ướt do nốc quá nhiều bia cộng với phơi nắng. "Ê, Hank, mày bắt được một cặp hết sẩy đó!" Tức điên - mình giận điên người. Sao người dám! Hai bàn tay dơ dẫm, nắm bóp, sờ soạng người mình, hơi thở hắt hôi nồng mùi cồn, bọn chúng cười dữ hơn - tất cả đều đang cười. Mình vung chân đá, không trúng đích, mà vào đùi hắn, mình như điên như cuồng, sao người dám? Sao người dám?

Cổ họng Simon tắc nghẹn, anh biết mình đang đọc những dòng Frankie viết chỉ vài giờ sau khi bị tấn công. Chắc chắn đây chính là nguyên nhân khiến cô phải bỏ việc ở bến du thuyền. Anh lật sang trang, thậm chí không thèm giả vờ lén lút đọc nữa.

Mình lại đá hắn và hắn cũng nổi giận, hắn xé nốt phần trên bộ đồ tắm của mình, đẩy mình ngã ngửa trên boong, làm đổ xô đựng mỗi câu. Bị cuốn theo dòng nước, con cá nhỏ nhảy lên, quẫy tanh tách, giống như mình, bò bằng hai khuỷu tay, cố tìm đường thoát.

Đọc những dòng cô viết, anh cảm thấy dâng lên một nỗi sợ hãi pha lẫn tức giận. Tim anh như nhảy lên tới cổ họng. Lạy Chúa lòng lành, cô có bị cưỡng hiếp không. Liệu cô có kể với Leila sự thật về chuyện đã xảy ra vào cái ngày khủng khiếp ấy? Với một sự chắc chắn đáng sợ, Simon hiểu rằng cho dù đã xảy ra chuyện gì, thì sự thật cũng được viết ra ngay trong cuốn sổ này. Muốn khám phá nó, anh chỉ cần đọc tiếp.

Chuyện này không thể xảy ra. Không thể... Hắn ở trên mình...

Frankie giật phắt cuốn nhật ký khỏi tay Simon. “Chết tiệt, Simon, anh không nghe tôi nói gì sao? Anh không coi sự riêng tư ra gì à?”

Simon nhìn lên cặp mắt nâu phẫn nộ của Frankie và thấy ánh nhìn của cô nao núng trước vẻ mặt anh. Anh vớ tới cuốn sổ, cần phải đọc hết, cần phải biết thực sự đã xảy ra chuyện gì. Nhưng cô giật nó ra xa khỏi anh, khiến anh vớ phải người cô.

Cô tròn tròn mắt kinh ngạc, miệng hơi há ra, và Simon nhận ra trong mắt mình đang đọng đầy nước mắt.

“Lạy Chúa, Frankie!” Anh kéo cô lại gần, bao bọc cô trong vòng tay, vùi mặt vào mái tóc đen êm ái của cô.

Người anh run lên vì tức giận, phẫn nộ và sợ hãi. Tại sao một chuyện khủng khiếp như vậy có thể xảy ra với cô ngay ở Sunrise Key? Có lẽ vào ngày hôm đó anh đang ngồi sau bàn làm việc. Có lẽ anh đang ngắm nhìn mặt biển xanh biếc từ cửa sổ phòng mình, nói chuyện điện thoại, cười đùa vui vẻ - trong lúc cô đang bị dè xuống trên boong chiếc thuyền câu. Anh cảm thấy đau đớn vì mình đã không hề hay biết gì. Anh cảm thấy đau đớn vì cô chưa bao giờ tìm kiếm sự vỗ về an ủi từ anh.

Bây giờ anh đang an ủi cô đây, nhưng đã quá muộn. Anh cảm thấy cô đưa tay lên, vòng qua người anh, rồi đột nhiên cô ôm lấy anh vỗ về. Cô không biết vì sao, cũng không cần phải biết. Tình bạn của cô luôn vô điều kiện như vậy. Và, chao ôi, mùi hương tỏa ra từ thân thể cô mới tuyệt làm sao, cảm giác có cô trong vòng tay cũng thật dễ chịu... nhưng ngay cả điều đó cũng không thể dập tắt nhu cầu được biết sự thật của anh.

“Simon, có chuyện gì vậy? Người anh đang run này...”

“Cô phải cho tôi đọc hết đoạn đó.” Giọng Simon nghe khàn khàn và căng thẳng, ngay cả với chính đôi tai anh.

“Đọc gì cơ? Tôi không nghĩ có điều gì để tôi viết trong nhật ký lại khiến cho anh...”

“Vụ cưỡng hiếp.” Anh cố nói từ đó một cách dứt khoát, nhưng giọng vẫn ngập ngừng.

Anh cảm thấy cô bỗng cứng đờ, hai vai và lưng anh cũng đột nhiên căng thẳng. Cô lẩm bẩm chửi thề, một câu duy nhất, và vùng ra khỏi anh. Anh buông tay, bỗng dưng cảm thấy sợ chạm vào cô, sợ phải cử động.

“Hắn anh đã đọc những gì tôi viết trong đó,” cô nói, và chửi thề lần nữa. Như thể không chống chọi nổi ánh mắt anh. cô nhìn xuống cuốn sổ trong tay, nhìn những quyển cô đã vứt la liệt dưới thảm trải sàn, nhìn ra trời chiều đang tối dần ngoài cửa sổ, nhìn vào bất cứ nơi đâu ngoài đôi mắt anh.

“Sao cô chưa bao giờ kể với tôi?”

“Tôi không thể. Tôi không thể kể cho bất cứ ai.”

“Kể cả Leila?”

Cô ngẩng lên nhìn anh, vẻ mặt đầy thận trọng, rồi từ từ đóng cuốn sổ vào. “Tôi có nói cho Leila.”

“Tất cả ư?”

Một nét do dự thoáng qua, nhưng rồi cô gật đầu. Bụng Simon quặn lên đau nhói. Cô đâu có nói.

“Cô nói với Leila rằng cô bị quấy rối, và vì lo cho sự an toàn của bản thân nên cô đã cho cả đám người đi câu rơi hết xuống biển, rồi kéo bọn chúng về cảng.”

Frankie lại gật đầu. “Đúng thế.”

Nước mắt lại dâng đầy mắt anh, và lần này anh không thể chớp mắt gạt chúng đi. Lần này chúng có nguy cơ trào ra. “Mẹ kiếp, cho tôi biết sự thật đi.”

Cô lắc đầu. “Đó là sự thật.”

“Tôi không tin cô.” Đôi mắt cô lóe lên phần nộ.

“Tôi không tin cô.”

Đôi mắt cô lóe *lên phần nộ*. “*Thôi được, tôi đã không đi sâu vào chi tiết. Anh đang chỉ trích tôi vì tôi không muốn nói về một chuyện đã khiến tôi bị tổn thương sâu sắc hay sao? Tôi có lỗi khi không muốn nói đến cảm giác có những bàn tay ghê tởm xa lạ ở trong quần soóc của mình hay sao? Kể với Leila là tôi chỉ bị... quấy rối sẽ dễ dàng hơn nhiều.*”

Giọng Simon đành lại. “*Những điều tôi đọc được trong nhật ký của cô không phải là quấy rối. Cô đã bị tấn công tình dục.*”

Frankie lại nhìn xuống tấm thảm. “Phải,” cô nói, giọng rất nhỏ. “Tôi đã bị tấn công.” Rồi ngược nhìn anh. “Nhưng không bị cưỡng hiếp.”

Cô có nói thật hay không? Simon không biết phải tin vào đâu. Anh nhìn cuốn sổ cô đang giữ trong tay. “Cô phải cho tôi đọc những gì cô đã viết.”

“*Thì anh mới tin tôi?*”

Anh gật đầu.

Cô nhìn anh chăm chăm một lúc rất lâu, như đang cân nhắc cô nên cho anh xâm nhập vào bí mật khủng khiếp đó của cô hay không. Cuối cùng, cô đưa cuốn sổ cho anh. “Thật vinh hạnh khi biết tôi có được lòng tin tưởng của anh.” Câu nói mang đầy vẻ chế nhạo, nhưng giọng cô cực kỳ buồn bã. Cô đứng lên. “Tôi cần chút không khí trong lành.”

Rồi, không nhìn lại anh, Frankie bước ra khỏi phòng.

Simon nhìn cuốn sổ trong tay với cảm giác sợ hãi. Anh chậm chậm mở nó ra. Chậm chậm lật tới trang vừa này anh đang đọc dở.

Chuyện này không thể xảy ra. Không thể... Hắn ở trên mình, toàn bộ trọng lượng một trăm hai mươi lăm cân của hắn, phục phịch, thô bạo, làm mình ngạt thở. Bọn chúng cười ha hả khi hắn giật quần soóc của mình, khi lớp vải bị rách toạc. Những ngón tay hắn sờ soạng, nắn bóp đến phát đau. Mình không làm gì được. Bất lực, tê liệt vì sợ hãi. Mình chẳng thể làm gì để ngăn chuyện này lại. Bên cạnh mình, con cá đang quẫy đạp, cặp mắt đờ đẫn, miệng hớp hớp không khi để thở, dù sắp chết nhưng nó vẫn nỗ lực, vẫn đấu tranh để tìm nước.

Một con cá còn không bỏ cuộc, huống chi là mình. Hai tay mình bị khống chế, nhưng răng thì không. Mình cắn mạnh. Tên béo giật lùi lại. Một cánh tay mình đã được tự do - đó là tất cả những gì mình cần. Mình vung nó lên, cổ tay đập trúng mũi hắn, đúng cách bà đã dạy. Máu phun ra. Tiếng rú đau đớn vang lên. Hắn rút vội về. Mình lồm cồm bò dậy. Nhưng, Chúa ơi, bọn chúng còn những năm tên, và không tên nào cười nữa cả. Mình chạy đến chỗ khẩu súng bắn pháo hiệu, lên đạn và chĩa nó vào tên béo. Tất cả bọn chúng đờ ra - tất cả, trừ con cá vẫn đang giãy giụa trên boong, mình cúi xuống nhắc nó lên, và thả qua mạn thuyền. Cuối cùng nó đã được tự do. Song mình thì vẫn đứng đó như một sinh vật hoang dại, quần soóc bị xé rách, ngực để trần và lổm đổm máu mũi của tên béo, mình bảo cái đám người đi câu say xỉn kia một là đi hội ngộ với thằng bạn gầy nhẳng của chúng dưới biển, hai là một tên trong số chúng sẽ được nếm mùi của pháo sáng khi bắn ở cự ly gần.

Và sự việc kết thúc ở đó.

Nhưng khi viết những dòng này, mình biết từ giờ phút này trở đi nó sẽ không bao giờ kết thúc. Từ giờ phút này trở đi, cuộc sống của mình không bao giờ trở lại được như xưa. Không giống như con cá nhỏ kia, mình sẽ không bao giờ được tự do thực sự nữa.

Simon từ từ gấp cuốn sổ lại, từ từ đặt nó xuống sàn. Rồi anh đứng lên và đi tìm Frankie.

Khi Frankie từ mặt nước trời lên thì Simon đang đứng trên bãi biển. Cô vuốt ngược tóc rồi dùng cả hai tay để vắt nước trên tóc. Biển làm cho cô sạch sẽ, mát mẻ. Cô luôn cảm thấy bẩn nếu nghĩ quá nhiều về cái ngày đáng sợ đó.

Bầu trời vẫn còn vương sắc đỏ cam từ vầng mặt trời đang lặn, nhưng mặt trăng đã lên, gần như tròn đầy, soi sáng gương mặt Simon. Khi không có nụ cười quen thuộc, trông anh già hơn, dữ tợn hơn, và vô cùng sắt đá.

“Nói cho tôi tên họ bọn chúng,” anh nói khi cô dừng lại trước mặt anh, “tôi sẽ tóm được chúng và cho chúng nhừ tử.”

Frankie đi ngược lên bãi biển tới chỗ bộ quần áo cô mặc bên ngoài đồ tắm được xếp thành một đồng. “Tôi không nhớ tên chúng.”

“Chết tiệt.”

Cô nhìn lại anh. Với cái miệng mím chặt dữ tợn và đôi mắt xanh sáng rực lên trong bóng tối, cô gần như tin rằng anh có khả năng gây thương tích cho những kẻ đã suýt cưỡng hiếp cô nhiều năm trước. Nụ cười thay, cô chưa bao giờ nghĩ Simon là kiểu người hùng hổ, nhưng lúc này, trông anh như thể thực sự thích thú với vụ đụng độ khát máu này vậy.

“Tại sao cô không tố cáo chúng?” anh hỏi.

“Không có bằng chứng,” Frankie nói, cố làm cho giọng mình nghe thật thản nhiên. “Preston Seaholm tin tôi - anh ấy bảo sẽ ủng hộ tôi một trăm phần trăm, bất kể tôi **quyết định thế nào. Nhưng ủy viên công tố** quận bảo **tôi rằng kết tội cưỡng hiếp cho một người đã là khó rồi**, hưởng hồ mới chỉ là ý đồ.” Cô nghe thấy một nỗi cay đắng len vào giọng mình. “Đến anh còn không tin lời tôi nói là thật - thì làm sao cả một phòng xử án toàn người **xa lạ tin tôi được chứ?**”

“Tôi xin lỗi,” Simon nói, trông anh có vẻ ăn năn thực sự. “Chỉ là... Tôi biết cô đã kể với Leila những gì, và tôi buộc phải tin rằng nếu cô không kể toàn bộ sự thật cho nó nghe, thì cô cũng sẽ không kể cho tôi.” Anh nói khẽ, vẻ ngập ngừng. Lần đầu tiên Frankie thấy sự tự tin và sức hấp dẫn mê người của anh bay biến đâu mất, chỉ còn lại trái tim chân thật.

Nhưng, không. Không có chuyện đó đâu. Tối qua lúc ở trong nhà hàng cô đã nhìn thấy vẻ tương tự trong mắt anh, ngay sau thời điểm cô tin chắc rằng anh sắp sửa hôn cô...

“Nếu như cô bị cưỡng hiếp, và đến cả người bạn thân nhất của cô cũng không được cô kể cho biết, thì chắc cú là cô sẽ chẳng thừa nhận chuyện đó với tôi,” Simon nói tiếp. “Ý tôi là, liệu cô có thể đứng đó và bảo rằng cô sẽ nói với tôi sự thật không?”

Frankie lắc đầu. Anh nói đúng. Cô không thể nào nói với anh.

“Đó là lý do vì sao tôi phải đọc tận mắt quyển nhật ký. Cho nên... đừng giận tôi nữa, được không?”

Frankie gật đầu. Đồng ý.

Simon cũng gật đầu. Anh đứng đó dưới ánh trăng, **nhìn cô đăm đăm, hai tay đút trong túi quần soóc, đôi** mắt thường ngày cười cợt giờ sầm lại và đầy nghiêm túc.

“Cô còn bí mặt ghê gớm nào khác để tôi tình cờ phát hiện không, **Francine?**” Anh hỏi với bóng dáng phảng phất của nụ cười quen thuộc.

Tim Frankie đập thành thịch. Cô luôn thấy cách nói năng ngọt xớt và bất cần của Simon Hunt vô cùng lôi cuốn, nhưng khi anh trầm lặng, nhạy cảm thế này thì lại càng hấp dẫn đến khó cưỡng.

Còn bí mật ghê gớm nào khác không ư? Chỉ có một bí mật là tôi muốn cảm nhận cánh tay anh ôm trọn người tôi ghê gớm. Cô lắc lắc đầu, rùng mình trước cơn gió lạnh thổi vào từ mặt biển. “Không,” cô nói dối.

Nhưng dường như Simon có thể đọc được tâm trí cô. Anh bước lại gần, bỏ tay ra khỏi túi quần, và kéo cô vào lòng, mặc kệ bộ đồ tắm còn ướt.

Frankie nhắm mắt lại, gục đầu lên vai anh, biết rằng cô đã nói dối với cả bản thân mình. Cô không chỉ muốn một vòng ôm của anh. Mà còn muốn nhiều hơn thế.

Chương bảy

Simon ngồi trong xe ô tô đậu trước nhà Frankie.

Điều này thật kỳ quặc.

Anh vốn say mê phụ nữ - chuyện đó không có gì phải bàn. Anh biết cách tán tỉnh để thâm nhập vào cuộc sống và chiếc giường của họ. Anh thành thục chuyện đó. Anh biết cách chơi trò chơi ấy ra sao. Nhưng lần này có sự thay đổi. Phải, anh muốn lên giường với Frankie. Nhưng anh còn muốn một thứ khác nữa. Anh muốn đọc tiếp những cuốn nhật ký của cô.

Quả là hết sức kỳ quặc.

Anh nhắc cốc cà phê từ chỗ để cốc và bước ra khỏi xe.

Lúc này là bảy giờ sáng. Anh không thể nhớ nổi lần gần đây nhất mình thức giấc, tắm rửa và mặc quần áo vào cái giờ sớm tinh mơ như vậy là khi nào. Nhưng tối qua Frankie đã đuổi anh về nhà, và quyết định kiểm tra đồng nhật ký một mình.

Simon không tài nào ngủ được. Anh ra khỏi giường tầm hai rưỡi sáng, chui vào trong xe ô tô và phóng qua nhà Frankie. Cửa sổ nhà cô vẫn sáng đèn, nhưng anh **không dừng lại. Anh không cho phép mình vào đó. Anh** không dám. Cô đã cực kỳ kiên quyết nói với anh rằng vai trò trợ lý phụ thuộc vào hành vi cư xử của anh. Nếu lần tới quá đà, anh sẽ không được tham gia nữa. Và chường **mặt trước cửa nhà cô lúc chưa đến ba giờ sáng chắc chắn** bị coi là một hành động quá trớn. Simon có thể viện ra bất kỳ cái cớ nào mà anh có thể nghĩ ra, nhưng cô vẫn sẽ **biết đích xác lý do anh ở đó.**

Phải đến bốn giờ sáng anh mới ngủ được trở lại. Và khi chuông điện thoại reo lúc hơn sáu giờ, khó khăn lắm anh mới trệu trạo được từ “A lô”. Tuy nhiên anh tỉnh táo hẳn khi nhận ra người ở đầu dây bên kia. Đó là người bạn cũ đang làm ở đại học Boston. Anh ta đã hết cảm cúm, và đã đi làm sớm để bắt kịp công việc bị bỏ bê - đồng thời để kiểm tra thông tin về Jazz Chester trên máy tính.

Anh chàng Jazz tốt bụng đã ủng hộ một số tiền lớn cho quỹ nam sinh cách đây mới vài tháng. Rất có thể địa chỉ và số điện thoại mà Simon viết nguệch ngoạc lên một mảnh giấy là địa chỉ hiện tại của cậu ta.

Simon bước lên hiên nhà Frankie. Cửa trước bị khóa - nắm đấm không xoay đi **trong** tay anh, nhưng có lẽ vì Frankie chưa sập hẳn vào nên nó từ từ hé mở. Anh đẩy cửa ra và bước vào.

Trong nhà im ắng và anh dừng lại, nghe ngóng **tiếng** Frankie. Nghĩ rằng chắc cô còn ngủ, anh rón rén đi xuôi **hành lang xuống bếp**.

Anh biết mấy cái bản lề cửa bếp luôn kéo cà kéo kẹt, cho nên anh đẩy nó ra thật từ từ, thận trọng, để không gây tiếng động quá lớn khi anh ló đầu vào trong. Đèn vẫn **bật và chiếc bàn chất kín những bản photo từ sổ sách** thuê nhà cùng một chồng nhật ký của Frankie.

Nhật ký của Frankie.

Simon bước hẳn vào bếp, khép cửa lại.

“Này!” Anh giật nảy mình, qua khóe mắt cảm thấy có bóng người chuyển động. Anh xoay người lại đúng lúc trông thấy Frankie. Cô đang đứng nấp chỗ cánh cửa.

Anh bắt gặp ánh mắt cô, chỉ kịp thấy một tia võ lẽ bàng hoàng - thì đúng lúc ấy chiếc chảo rán to dùng cô đang vung lên giáng thẳng vào đầu anh.

Boong! Anh tưởng nó sẽ phát ra một âm thanh nghe hay hơn khi anh gục xuống, hai tay và đầu *gối* chống xuống sàn bếp.

“Lạy Chúa, Simon!” Cái chảo bị quăng lên bàn kê xoảng khi Frankie quỳ xuống bên cạnh anh.

Anh đã đánh rơi cốc cà phê, và cà phê nóng bỏng đó nan ra ngoài nắp đậy, nhưng Frankie chỉ gạt nó ra.

Tai anh kêu ong ong và đầu hơi váng vất, nhưng may thay cô đã phang đúng vào chỗ hộp sọ đặc biệt dày. Trước đây anh từng bị đánh vào đầu mạnh hơn thế nhiều song chỉ bị sưng một cục u nhỏ. Có lẽ anh sẽ bị đau mất vài ngày, nhưng nó thực sự không phải chuyện quá to tát.

Tuy nhiên Frankie không biết điều đó. Những ngón tay mát lạnh của cô ôm trọn khuôn mặt anh, đôi mắt tối sầm lại vì lo lắng. “Ôi Si, anh không sao chứ?”

Giương mặt hai người chỉ cách nhau trong gang tấc khi cô đỡ anh nằm ngửa ra. Cô cúi xuống sát hơn, lướt nhẹ những ngón tay trên trán anh, tìm kiếm chỗ bị trúng đòn.

Tuy rằng đầu bị sưng u một cục, nhưng Simon lại cảm thấy dễ chịu lạ lùng. Anh có thể ngửi thấy mùi hương ngọt ngào của cô - mùi dầu gội hương thảo mộc, vị cà phê ấm áp trong hơi thở, một chút mùi kem chống nắng và mùi nước hoa nữ tính không thể nhầm lẫn. Cô đang quỳ bên anh, cúi đầu áp vào hông anh, những ngón tay lùa trong tóc anh. Rất có thể anh đã chết và được lên thiên đàng.

“Để tôi đi lấy cho anh ít đá lạnh.”

Anh chẳng cần đá lạnh. Dù sao thì đầu anh cũng không cần. Mấy bộ phận khác trên cơ thể anh mới cần được làm mát. Nhưng trong nháy mắt cô đã quay lại bên anh, nâng đầu anh đặt lên đùi cô.

Anh ổn rồi. Tiếng ong ong trong đầu anh đã biến mất gần như hoàn toàn và hai đầu gối không còn cảm giác dẻo như cao su nữa. Tuy nhiên túi đá lạnh đem lại cảm giác rất dễ chịu cho phần da đầu hơi sưng của anh, giống như những ngón tay cô ở trong tóc anh vậy. Bàn tay kia của cô đang dịu dàng vuốt ve khuôn mặt anh, và má anh áp vào chỗ mềm mại nhất ở bụng cô... Ôi, đây là một cơ hội quá tuyệt vời không thể bỏ lỡ.

Simon khép chặt hai mí mắt.

“Ồ, không,” Frankie nói, giọng lo sợ. “Anh không được ngủ thiếp đi khi đầu đang bị thương. Nào nào, tốt hơn là anh hãy ngồi dậy trong lúc tôi đi gọi bác sĩ Devlin.”

Simon thả lỏng cho cơ bắp mềm ra.

“Simon?” Cô cố nâng anh dậy, nhưng không có sự hợp tác còn anh thì khó mà xê dịch anh cho nổi. Anh cảm thấy cô hạ đầu anh xuống sàn, sau đó đi vòng ra trước mặt anh. Cô nắm lấy hai vai anh, cố xốc anh ngồi lên “Thôi nào, Simon, nói chuyện với tôi đi. Làm thế nào anh vào được đây? Chết tiệt, anh làm tôi sợ chết khiếp. Cửa bị khóa cơ mà? Đêm nào tôi chẳng làm vậy.”

“Cô đã sập hần cửa vào đâu,” Simon thều *thào*. “Xin lỗi đã làm cô sợ, cưng à...”

Cưng. Lần gần đây nhất anh gọi cô như thế, cô đã suýt lên cơn đau tim. Cô đã cho anh một bài thuyết giáo dài hai tiếng đồng hồ về việc không được dùng những lời lẽ âu yếm sắc mùi phân biệt *giới* tính như thế nữa. Lần này thì cô chẳng cự nự gì.

Cô kéo vai anh mạnh hơn, cuối cùng đã tận dụng được hai chân anh làm lực đẩy. Cố giữ anh thật chặt, *tất cả* cơ bắp đều căng ra.

“Sớm thế này anh đã tới đây làm gì?” cô hỏi.

Simon *để yên* cho cô kéo dậy, nhưng rồi lại lảo đảo khiến cô phải ôm chặt lấy anh. Hai bầu

ngực cô áp **vào ngực anh, đôi tay ôm vòng quanh lưng anh, hai** đùi kẹp gọn hông anh. Cảm giác vô cùng tuyệt diệu. Anh không thể ngăn mình bật ra một tiếng rên khoan khoái.

“Có đau lắm không?”

Đau à? Không hẳn...

“Simon. Mở mắt ra và nói chuyện với tôi đi nào!”

Simon mở mắt và biết rằng anh đã đi **quá xa**. Vẻ mặt Frankie tràn ngập nỗi lo âu hốt hoảng, đôi **mắt rung rung** sợ hãi.

“Này.” Anh đưa tay lau giọt nước mắt đọng trên má cô. “Này, tôi không sao mà, Francine. Mấy viên đá có tác dụng thật đấy, và cô đánh tôi không mạnh lắm đâu.”

Cô lui lại một chút, nâng cằm anh lên để nhìn sát hơn vào mắt anh. Những gì nhìn thấy làm mắt cô nheo lại. “Anh đang giả vờ,” cô thốt lên. “Đồ khốn! Đúng là không thể tin nổi. Tôi cứ tưởng tôi đã suýt giết chết anh còn anh thì lại giả vờ bất tỉnh.”

Simon nở nụ cười duyên nhất với cô. “Ít ra tôi cũng không chết, đúng không nào?”

“Đừng có vịn vào cái cớ đó,” Frankie lẩm bẩm.

“Lần sau cô hãy dùng chảo gang nhé,” anh khuyên cô. “Chảo nhôm không ăn thua gì đâu.”

“Simon, đó chỉ là một chấn thương nhẹ. Tại sao anh lại khiến tôi phải nghĩ rằng...”

Giọng cô tắt dần và mắt cô mở to hơn một chút khi cô nhận ra tư thế thân mật của bọn họ. Cô chờ người ra nhìn anh, sự nhận thức hiện rõ trong đáy mắt.

Sức nóng chợt dâng lên mãnh liệt nó kêu lách tách quanh hai người, một luồng lửa ham muốn không giống bất cứ thứ gì Simon từng biết sát lại gần họ một cách sát sao. Thời gian chậm lại và kéo dài ra, mỗi giây như bằng cả một đời người khi cô nhìn trân trân vào mắt anh.

Ôm cô như thế này thật thích, thật đúng như anh mong đợi. Cô vừa vặn đến độ hoàn hảo trong vòng tay anh, và anh biết cô cũng cảm thấy như thế. Nhưng rồi cô chậm chậm, chậm chậm rời khỏi anh, và giây phút tuyệt diệu ấy qua mất.

Cô đã thức suốt đêm. Trên người cô vẫn là chiếc quần soóc và áo phông cô mặc tối qua. Dưới lớp quần áo ngoài vẫn là bộ đồ tắm. Cô đứng dậy rút một tách cà phê từ cái bình đặt trên bàn bếp, rồi đưa cái tách bốc khói nghi ngút lên miệng bằng bàn tay run rẩy.

“Anh làm gì ở đây vào sáng sớm thế này?” cô hỏi.

Địa chỉ và số điện thoại của Jazz Chester như sắp bốc cháy trong túi Simon. Nếu anh nhắc đến tên Jazz... anh đang nghĩ gì vậy? Rằng nếu anh nhắc đến tên Jazz thì anh có thể hôn tạm biệt cơ hội lên giường với Frankie đi là vừa ư? Sự thật là, anh còn không có cơ hội để bắt đầu, ít

nhất là ngay lúc đó. Cô đã thức trắng đêm để đọc những dòng nhật ký nói về những lần Jazz Chester ghé thăm Sunrise Key. Simon sẽ không có cơ hội nào với Frankie cho đến khi cô tìm được Jazz và nhận ra rằng cuộc đời thực hiếm khi được như trong tưởng tượng.

Cô không phải không bị ảnh hưởng bởi sự đụng chạm này, Simon biết điều đó. Tuy nhiên anh cũng biết chắc rằng thúc đẩy chủ đề này sẽ là một sai lầm lớn.

Nhưng Frankie không cho anh thời gian để trả lời. “Tôi vừa định chui vào giường - nhưng thất bại.” Cô nhặt cốc cà phê đang nằm lăn lóc trên sàn của anh lên và dùng một miếng bọt biển lau cà phê đổ. “Tôi đã rút gọn danh sách những người tên John xuống còn ba người,” cô giải thích. “John Marshall, John McMahon, và John Carter. Nhưng khi tôi kiểm tra cẩn thận các số điện thoại bằng danh bạ, thì không một ai phù hợp cả. Cả ba người này đều đã chuyển đi từ mấy năm trước - và không cách nào có được địa chỉ mới hay số điện thoại của họ.” Cô thở dài. “Anh có biết là có tận bốn mươi bảy người tên John Carter ở Baltimore không? Và thêm mười bảy J. Carter nữa. Đây là giả dụ ông John Carter của chúng ta sống ở Baltimore. Khỉ thật, ông ấy có thể ở bất cứ đâu.”

Simon gượng đứng lên, anh đặt túi đá xuống cạnh bồn rửa và lấy số điện thoại cùng địa chỉ của Jazz Chester từ trong túi ra đưa cho Frankie.

Cô nhìn chằm chằm vào nó: “217 đường Oxen Yoke, Wellesley - đây là gì?”

“Cuối cùng Tim đã gọi cho tôi.”

Cô ngơ ngác nhìn anh. “Tim nào?”

“**Bạn** tôi, người đang làm ở đại học Boston ấy.” Simon lại rút đầy cà phê vào cốc của mình và nhấp một ngụm.

Frankie nhìn chằm chằm mảnh giấy. “Đây là...?”

“Địa chỉ và số điện thoại của Jazz Chester - cả ở nhà và chỗ làm. Là địa chỉ hiện tại - ít ra **là** bốn tháng trước.”

“Tôi không biết nên hôn anh hay giết anh nữa.”

Simon cười, vuốt tóc ra sau, nhắm mắt khi những ngón tay chạm vào vết sưng trên đầu. “Tôi không có vấn đề gì với quyết định đó, nếu như cô muốn tôi thực thi giùm cô.”

“Không, cảm ơn.” Cô vội dứt ánh mắt khỏi anh, như thể bất chợt nhớ ra cảm giác cơ thể anh áp vào người cô ban nãy. Có Chúa chứng giám, Simon cũng đang nhớ đến chuyện đó. Rất khó để nghĩ được bất cứ chuyện gì khác.

Cô nhìn xuống mảnh giấy một lần nữa, như thể nó vừa là tấm vé độc đắc vừa là tờ trát bắt giam cô. “Tự dưng tôi thấy sợ quá.”

“Cô có muốn tôi gọi cho cậu ta không?”

“Không tôi tự làm được. Tôi muốn làm việc này.” Cô nhún vai và đánh liều liếc mắt về phía anh lần nữa.

“Thực ra, nếu anh cho tôi chút không gian riêng, tôi sẽ gọi cho anh ấy ngay bây giờ.”

Simon nhìn đồng hồ đeo tay. “Còn chưa tới tám giờ. Cô có chắc...”

“Jazz là người dậy sớm. Tôi cá là anh ấy vẫn giữ thói quen đó, và tầm này anh ấy đã ở văn phòng rồi,” Frankie nói. **Cô nhắc điện thoại trong bếp lên và ném cho Simon một cái nhìn đầy ý nghĩa. “Nếu anh không phiền...?”**

Simon không muốn đi, anh muốn ở lại. Và nghe lỏm. “Vậy tôi sẽ vào văn phòng của cô nhé.”

“Để áp tai vào tường ấy hả? Không được đâu,” Frankie nói. “Sao anh không về nhà đi? Tôi sẽ gọi cho anh sau.”

Simon khoanh tay lại. “Không có chuyện tôi ra về khi **chưa có số điện thoại của ông John. Còn nhớ việc của tôi** chứ? Tôi cũng có một khách hàng cần được thỏa mãn yêu cầu mà?”

“Không có chuyện anh lấy được số điện thoại của ông John trước Clay Quinn đâu,” Frankie đáp trả.

Đúng vậy. Làm như thế **sẽ** là không chuyên nghiệp và không chấp nhận **được**. Và nó chẳng liên quan gì đến lý **do** thực sự khiến anh muốn **ở lại**.

“Xin lỗi, cô nói đúng,” anh thừa nhận, “Chỉ là...” Simon ngắc ngứ, cạn mọi lý lẽ.

“Tôi biết tôi không phải người duy nhất kiếm được một khoản lớn từ vụ này,” cô nói. “Nhưng ngay lúc này đây tôi không nghĩ đến tiền.”

Anh cũng thế, nhưng anh không chắc cô sẽ tin nếu anh nói cho cô sự thật.

“Con người này từng là cả thế giới đối với tôi,” Frankie tiếp tục, phe phẩy mảnh giấy có số điện thoại của Jazz. “Nếu anh muốn biết sự thật, thì tôi tin là mình đã yêu anh ấy thật lòng. Có lần Leila đã bảo tôi rằng nó nghĩ tôi vẫn âm thầm yêu Jazz, vẫn chờ đợi anh ấy quay lại, cho dù đã bao nhiêu năm trôi qua. Theo như tôi biết, thì rất có thể nó đã đúng.” Cô hít một hơi thở sâu. “Nhưng tôi biết rõ một điều là tôi không muốn anh và những trò chơi của anh ngáng đường tôi.”

Những trò chơi của anh. Câu nói châm chích của cô mới đau làm sao, bởi vì anh biết chúng đều là thật. Anh luôn chơi các trò chơi. Cuộc đời anh là một trò chơi lớn - anh chưa bao giờ thực sự nghiêm túc và nỗ lực hết mình để giành phần thắng vì anh tự chịu trách nhiệm viết ra rồi sửa lại luật chơi. Simon lặng thinh. Anh còn nói gì được nữa?

“Anh có thể cố hiểu cho tôi, dù chỉ một chút không?”

“Được.” Anh hiểu. Nhiều hơn cô tưởng. Anh cầm lấy cốc cà phê từ bàn bếp và đẩy cửa bếp ra. “Tôi sẽ ở ngoài bãi biển.” Anh dừng lại, ngoái nhìn cô, ước gì tâm can anh không quặn thắt, cầu mong cho Jazz Chester đã lập gia đình, hoặc đi tu, hoặc là gay, nhưng đồng thời cũng cầu cho cậu ta đáp ứng được tất cả sự trông đợi của Frankie, và là tất cả những gì cô cần. Cô xứng đáng được hạnh phúc, và anh biết rằng bản thân anh - anh và những trò chơi của anh - không thể mang lại điều đó cho cô. Anh gắng mỉm cười, hy vọng những lời mình sắp nói sẽ không bị mắc trong cổ họng. “Chúc may mắn.”

Cô sẽ không bao giờ biết anh đã phải cố gắng thế nào để nói ra câu đó. Cô sẽ không bao giờ biết trái tim anh như đang vỡ làm hai nữa.

Cánh cửa nhẹ nhàng đóng lại sau lưng anh và cô bắt đầu bấm số. Frankie nhắm mắt, lắng nghe từng hồi chuông đổ. Nó reo bốn lần rồi tắt để chuyển sang chế độ trả lời tự động.

Cô không biết mình đang cảm thấy nhẹ nhõm hay hốt hoảng. Cô sẽ phải để lại lời nhắn. Biết nói gì bây giờ?

“Xin chào, tôi là Jonathan Chester. Hiện tôi không có ở bàn làm việc. Hãy để lại lời nhắn và tôi sẽ gọi lại cho bạn ngay khi có thể.”

Đó là Jazz. Anh tự xưng là Jonathan - Frankie đã không nhận ra đấy là tên thật của anh - nhưng giọng nói trên băng là của Jazz. Giọng anh có vẻ trầm hơn, dày hơn, già dặn hơn, và ôn hòa hơn, nhưng nó vẫn giàu nhạc điệu và vui vẻ, như thể anh vừa nói vừa mỉm cười.

Một tiếng “bíp” cất lên. Đến lượt Frankie nói.

“Xin chào, ừm, Jazz phải không? Em là Francine Paresky, và em đang gọi từ Sunrise Key, dưới Florida. Em không biết anh còn nhớ em không, nhưng...”

Có tiếng lách cách và điện thoại được nhắc lên. “Frankie?” Đó là Jazz. “Lạy Chúa, là em hả?”

Frankie bật cười, cảm thấy choáng váng vì nhẹ nhõm. “Vâng,” cô nói. “Là em đây.”

“Anh xin lỗi vì không nhắc máy ngay,” Jazz nói với cô bằng một giọng nghe bớt già dặn hơn hẳn so với trên băng, “nhưng sớm ngày ra khi bắt đầu làm việc, anh phải kiểm tra các cuộc gọi, và... Chúa ơi, em thế nào rồi?”

“Em... vẫn ổn. Mọi chuyện đều tốt đẹp.” Sau chùng ấy năm, cô lại đang nói chuyện với Jazz. Cô cảm thấy vừa nóng lại vừa lạnh, hai đầu gối nhũn cả ra. Cô ngồi lên bàn bếp, xoắn những vòng xoắn của dây điện thoại, kéo căng rồi buông tay, nhìn nó rung lên bần bật. “Có điều em già hơn rồi.” Bên ngoài cửa sổ có một chuyển động thu hút ánh mắt cô. Là Simon. Đang thả bước trên bãi biển.

Tiếng cười của Jazz vang lên trầm ấm. “Phải, anh cũng vậy. Em biết không - chuyện này thật điên rồ. Em sẽ cho là anh gần đờ, nhưng anh vừa mới nghĩ đến em. Chưa đầy hai ngày trước. Có thiêng không chứ?”

Giọng anh nghe vẫn y như vậy. Anh vẫn nói bằng tất cả sự sôi nổi và phấn khích, như thể những lời anh nói và người đối thoại với anh là quan trọng nhất trên đời. Thật là điên rồ. Cứ như cô đột nhiên bị đẩy vào một trường thời gian sai lệch và quay về thời điểm mười hai năm trước vậy.

Frankie cố gắng hình dung ra Jazz, nhưng lạ lùng thay tâm trí cô cứ biến những đường nét cân đối, đậm chất Mỹ của anh thành gương mặt xương xương, gần như thanh tú của Simon, còn mái tóc nâu của anh thì bị biến thành màu vàng. Cô ngoảnh đi khỏi khung cửa sổ khi bất chợt nhận ra mình vẫn đang nhìn Simon - một bóng người cô độc lẳng mạn đang dõi mắt ra những con sóng ngoài xa.

“Anh vừa xem một bộ phim,” Jazz tiếp tục, “và cô gái trong phim, anh thề là cô ta rất đẹp - trông giống hệt em. Marisa gì đó. Đạo gần đây cô ta hiện diện khắp nơi. Thực lòng mà nói, Frankie, lần đầu tiên nhìn thấy cô ta, anh đã khẳng định đấy là em.”

Frankie mỉm cười, đảo mắt. “Cảm ơn anh vì lời khen, Jazz, nhưng em nghĩ có lẽ anh không nhớ về em rõ đến vậy.”

“Ồ, có chứ. Anh vẫn giữ những hồi ức cực kỳ sống động về em.” Anh nói một cách dịu dàng, dừng lại đủ lâu để cho cô nhớ lại những hồi ức sống động của chính mình. Những nụ hôn dài, chậm rãi trên bãi biển... Nhưng rồi giọng anh đột nhiên thay đổi và anh vui vẻ, thân thiện trở lại. “Nào. Cho anh biết đạo này em ra sao. Chắc là đã lấy chồng và có một lũ nhóc đáng yêu rồi hả? Thôi nào, thừa nhận đi, cô bé. Làm tan vỡ trái tim anh đi.”

Ánh mắt Frankie lướt trở lại khung cửa sổ. Simon đã dừng lại. Gió vờ rối tóc anh. Làm tan vỡ trái tim anh. Khi Simon bỏ ra ngoài để cô có thể gọi cú điện thoại này, anh đã nhìn cô với vẻ mặt kỳ lạ chưa từng thấy. Gần như là cô đã làm tim anh tan nát vậy. Nhưng cô biết chuyện đó không thể là thật. Tim Simon làm bằng Tyvek [1]. Không thể nào phá hủy.

[1] Một loại vật liệu màng làm từ 100% sợi polyethylene siêu mịn mật độ cao (HDPE), rất bền, dai và khó rách.

“Frankie, em vẫn ở đó chứ?”

Trời đất ơi, cô đang làm gì vậy? Để tâm trí mình lang thang tới chỗ Simon trong lúc đang nói chuyện điện thoại với Jazz ư... “Chưa, em chưa lấy chồng...”

“Chưa ư? Khó mà tin được.”

“Còn anh thì sao?”

“Anh? Anh... vẫn tự do lông bông thôi. Có thời gian anh cũng thử tiến đến hôn nhân, nhưng

em biết đấy, mọi chuyện đã thay đổi. Nhưng thế là không công bằng. Chúng ta đang nói về em cơ mà. Nào, cho anh biết mười năm qua em sống ra sao đi. Không được bỏ sót chi tiết nào đâu đấy.”

“Anh đang làm việc - em không muốn làm mất quá nhiều thời gian của anh...”

“Em đùa đấy à? Có những việc anh phải ưu tiên hàng đầu - và những người bạn cũ phải quan trọng hơn công việc đầu giờ sáng chứ.”

Jazz đang độc thân. Và anh vẫn là anh chàng dễ thương nhất trên đời. Cô lại nhìn ra cửa sổ, nhưng Simon đã biến mất.

“Em vẫn sống ở Sunrise Key,” Frankie nói. Cô kể cho anh toàn bộ câu chuyện. Chuyến thăm của Clay Quinn. Cái chết của bà Alice Winfield. Bản di chúc. Công cuộc tìm kiếm cha dượng của anh. Jazz lắng nghe chăm chú, thỉnh thoảng xen vào một lời cảm thán hoặc một câu đùa giỡn khiến cô phì cười.

Nhưng trong suốt thời gian nói chuyện, cô vẫn nhìn ra ngoài cửa sổ, tự hỏi Simon đã đi đâu, và chờ đợi anh quay lại.

Chương tám

“Anh đang làm gì thế! Anh lấy nó ở đâu vậy?”

Simon đang ở ngoài bãi biển, ngồi trên bờ cát chỗ khuất tầm nhìn ngôi nhà, say sưa đọc một cuốn nhật ký của Frankie. Nghe thấy tiếng cô, anh nhảy dựng lên cả thước, rồi cố gắng giấu cuốn sổ đi.

“Không thể tin được.” Frankie chìa tay ra đòi cuốn sổ. “Leila luôn quả quyết anh là ông anh trai phiền phức nhất quả đất, nhưng tôi không tin nó - cho đến giờ phút này.”

Simon làm ra vẻ lúng túng, nhưng điệu bộ đó chỉ càng làm tăng thêm sức hấp dẫn ác liệt ở anh. “Tôi xin lỗi.” Anh đưa trả cuốn sổ cho cô rồi kéo luôn cô ngồi xuống cạnh anh trên cát. “Tôi không cưỡng lại được. Nó nằm trên sàn hành lang, và tôi...” Anh nhún vai. “Tôi nghiện quá.”

“Vớ nhật ký của tôi ư?”

“Thật kinh khủng. Dường như vớ tôi bao nhiêu cũng không đủ.”

Frankie lật bìa cuốn sổ. “Tôi viết quyển này năm mười hai tuổi. Nó hay ho đến thế cơ à?”

Simon cười. “Phải. Cô đúng là một sự ngạc nhiên. Những điều cô viết...”

“Ôi trời ơi, giờ tôi có nên đào một cái hố lớn rồi chôn mình xuống đó không?”

Mắt anh có màu y như mặt biển ngày nắng, và khi anh lại cất tiếng cười, chúng càng trở nên lấp lánh, rực rỡ hơn. “Không phải đâu. Nó rất thú vị, Francine ạ. Chẳng hạn như... cô đã lập một kế hoạch để chấm dứt chiến tranh lạnh [1]. Rất sáng tạo. Mỗi gia đình người Mỹ phải trao đổi một đứa con với một gia đình người Nga. Cô tính rằng sẽ không bên nào dám khởi sự một cuộc chiến tranh hạt nhân khi con cái của họ đang ở bên kia chiến tuyến.”

[1] Cuộc chiến tranh lạnh từ năm 1945 đến 1991 giữa Mỹ và Liên Xô cũ, trong đó nổi bật là chạy đua vũ trang hạt nhân.

Frankie không nén được cười. “Tôi có nhớ chuyện đó. Tôi cá rằng nó vẫn có tác dụng.”

“Hiệu quả của nó gần sánh ngang với kế hoạch hòa hợp chủng tộc của cô,” Simon vừa nói vừa cười toe toét. “Cô cho rằng nếu tất cả những ai da trắng đều phải kết hôn với người da màu và ngược lại, thì trong vòng một đến hai thế hệ chúng ta sẽ có cùng một màu da.”

“Cái đó chỉ có hiệu quả về mặt lý thuyết,” Frankie thừa nhận, “nhưng ở tuổi mười hai tôi không biết nhiều về cách vận hành của tình yêu và sự tự do lựa chọn. Bắt người ta kết hôn với nhau... là trái pháp luật.”

“Xét về nhiều mặt, cuộc đời đơn giản hơn rất nhiều khi ở tuổi mười hai,” Simon nói, “nhưng những mặt còn lại thì cực kỳ phức tạp. Hai tuần sau khi cô viết những ý kiến vô cùng tiến bộ về cải cách xã hội ấy, cô đã nêu đích danh người mà cô và Leila sẽ lấy làm chồng.”

Frankie nhắm mắt, nhăn mũi, vẻ khiếp hãi. “Tôi chẳng dám hỏi đâu.”

“Cô không nhớ sao? Thất vọng thật đấy.” Simon nằm ngửa ra bãi cát, chống người lên hai khuỷu tay. Gió biển thổi một lọn tóc xòa xuống mặt anh rồi lại đẩy nó đi. Cô đã quyết định rằng Leila sẽ lấy Marsh Devlin.”

Anh nở nụ cười trước vẻ ngạc nhiên mà Frankie biết đang hiện rõ trên mặt mình.

“Chao ôi. Gọi tôi là Nostradamus [2] đi,” cô nói. “Sao tôi có thể dự đoán điều đó được nhỉ? Hồi đó Leila rất ghét Marsh mà? Tôi đã nghĩ gì không biết?”

[2] Một trong những nhà tiên tri nổi tiếng nhất trong lịch sử nhân loại.

“Cô đâu có nghĩ gì. Theo những gì cô viết, tôi đoán nó là một loại phản ứng hoóc môn xuất hiện sớm.”

“Phản ứng với cái gì?” Frankie liếc nhìn xuống Simon, ngạc nhiên khi thấy vẻ bối rối trong mắt anh. Anh ngoảnh đi trước, nhìn ra biển với đôi mắt nhắm lại.

“Cô thực sự không nhớ à?”

Cô lắc đầu.

“Ờ... phản ứng... với tôi. Vì Marsh là bạn thân của tôi, nên cô tính toán nếu Leila lấy cậu ta thì sẽ vẹn cả đôi đường. Bởi vì cô đã quyết định rằng cô sẽ lấy tôi.”

Khi mắt họ gặp nhau, dường như có thứ gì đó lóe lên giữa họ. Frankie như bị thôi miên. Cô nhìn anh chằm chằm, không thể rời mắt, không thể cử động, không thể nghĩ được bất cứ chuyện gì ngoài chuyện vừa mới đây thôi cô đã ôm anh thật chặt, cơ thể ép sát vào anh đầy thân mật. Trời ơi, cô vẫn có phản ứng hoóc môn dữ dội với người đàn ông này. Đúng là có những việc không bao giờ thay đổi.

Trong lúc cô nhìn anh, Simon liếm môi như thể nó đột nhiên khô khốc. Đó là một cử chỉ bồn chồn. Simon, bồn chồn ư?

“Cô nhìn thấy tôi đang ném bóng trên bãi biển.” Giọng anh khàn khàn và anh phải ngừng lại để hắng giọng. “Hình như vẻ đẹp chói lọi tuổi mới lớn của tôi đã kích thích các hoóc môn tuổi mười hai của cô.” Anh cố gắng pha trò, nhưng câu nói ấy không chế ngự được nỗi thao khát mà Frankie nhìn thấy trong mắt anh. Hẳn là anh cũng biết thế, vì anh buộc mình nhìn đi nơi khác. “Cô viết trong nhật ký rằng lúc đó cô đang đi xe đạp, và việc hết sức kỳ lạ đó đã xảy ra. Cô nhìn sang và trông thấy tôi, Simon, ông anh phóng khoáng của Leila, đang chơi bóng rổ. Chẳng phải chuyện gì to tát. Nhưng rồi cô nhìn lại, và bỗng dưng đó không phải là Simon cô từng biết, mà là một Simon khác. Tôi biết rõ cảm giác ấy ra sao, bởi vì chuyện tương tự cũng đã xảy ra với tôi vào mùa hè cô bước sang tuổi mười tám.”

“Ồ phải, đúng rồi.”

Mắt Simon lại bắt gặp mắt cô, và lần đầu tiên trong đời cô không thể đoán được anh đang đùa cợt hay nghiêm túc.

“Hôm ấy cô và Leila đang đi về phía tôi ngoài bãi biển,” anh nói. “Tôi thấy cô lại gần, và tôi bắt đầu nghĩ. Leila và Frankie muốn đi nhờ xe mình đây. Tôi bắt đầu ráng sức nghĩ ra vô số lý do để không phải đưa các cô đến chỗ các cô muốn. Nhưng trong khoảng thời gian từ lúc cô đi đến chỗ tôi rồi lướt qua tôi, tôi cứ nhìn cô đăm đăm và nghĩ: Đó là Frankie. Là Frankie ư? Quý thần ơi, là Frankie!”

Frankie bật cười, lắc đầu, không thể phản ứng theo cách nào khác. Cô không thể tin những gì anh đang nói. Làm sao mà tin được?

“Tất nhiên là tôi không có bằng chứng,” Simon nói tiếp. “Tôi chẳng viết nhật ký bao giờ.”

“Tiện cho anh quá còn gì.” Frankie đứng lên và phúi cát ở hông quần. “Nếu giờ bịa chuyện đã hết, thì tôi phải về dọn đồ đây.”

“Bịa chuyện?” Simon lặp lại. “Coi kìa, tôi vừa chia sẻ những bí mật thầm kín nhất cho cô, thế mà cô lại gọi chúng là chuyện bịa đặt ư?”

Anh làm ra vẻ thực sự bị tổn thương. Frankie phải nhắc nhở mình rằng cô đang đương đầu với Simon Hunt. Không hiểu sao anh lại nảy sinh ý nghĩ cô sẽ là mục tiêu chinh phục tiếp theo của anh. Cô phải nhớ rằng anh sẽ nói hoặc làm bất kỳ chuyện gì để đạt mục đích.

Nhưng cô biết cách làm cho anh rút lui, và rút lui thật nhanh.

Cô hếch cằm lên khi nhìn xuống anh, vẫn đang ngồi yên trên cát. “Anh có muốn hiện thực hóa hai lời dự đoán của tôi không?” cô hỏi. “Chúng ta có thể tổ chức đám cưới đôi cùng với Leila và Marsh.”

Nhưng anh biết cô chỉ nói xạo, nên anh mỉm cười và hứa theo. “Tại sao phải đợi? Chúng ta có thể bay tới Las Vegas ngay tối nay mà?”

“Rất tiếc, tôi không thể,” Frankie lạnh nhạt đáp, bực mình vì không làm anh lúng túng được. “Ba tiếng nữa tôi sẽ đáp chuyến bay đến Boston.”

Simon ngồi thẳng lên. “Boston?”

“Tôi sẽ dùng bữa với Jazz tối nay.”

Vẻ hoài nghi trên mặt Simon gần giống trạng thái cảm xúc của cô. Chuyện này thật hoang đường, mơ hồ và khó có thể xảy ra. Nhưng đó lại là sự thực. Sau bao năm xa cách, cô sắp sửa gặp lại Jazz Chester. Tối nay. Thế mà bây giờ cô đang làm gì, đứng đây đùa giỡn với Simon ư? Cô nên bỏ đi ngay lập tức. Cô nên quay lưng, tới thẳng Boston và không bao giờ quay lại - trừ phi có Jazz đi cùng.

“Chà,” Simon nhìn về phía chân trời như thể anh cần nó làm điểm tựa tinh thần. “Tôi đoán cô đã liên lạc thành công với cậu ta.”

Frankie gật đầu. “Anh ấy có ở văn phòng.”

Simon đứng lên, phủi cát trên quần soóc, “Và cô sẽ đến đó trong hôm nay?”

“Tôi sẽ bay chuyến mười giờ năm mươi.”

“Kể tôi nghe về cú điện thoại đi. Bắt đầu từ lúc cậu ta bắt máy.”

“Anh ấy vẫn như xưa,” Frankie nói. “Anh ấy đang sống độc thân - hình như là đã ly dị. Anh ấy không đi sâu vào chi tiết. Rồi tôi kể ra việc tôi đang tìm cha dượng của anh ấy - họ của ông ấy là Marshall. Chúng ta đã suýt tìm ra ông ấy từ những cuốn sổ thuê nhà.”

“Thế là xong rồi hả? Vụ việc đã được khép lại? Giờ thì đến lúc đi nghỉ ở Boston?”

“Vụ việc chưa khép lại được đâu.” Frankie cất bước quay về nhà, và Simon theo sau. “Jazz không có số điện thoại của ông John Marshall - họ đã mất liên lạc. Mẹ anh ấy và ông John đã ly

dị mười hai năm trước. Đó là lý do Jazz chưa bao giờ trở lại Sunrise Key.”

Simon khịt mũi. “Đó là những gì cậu ta nói với cô à? Và cô tin cậu ta?”

Frankie ném cho anh cái nhìn nghiêm khắc “Tất nhiên.”

“Lúc đó cậu ta đã hai mươi tuổi đầu rồi, còn nhỏ nhít gì nữa, thế mà cậu ta không thể về dưới này khi không có ba mẹ đi kèm hay sao?”

“Sunrise Key là chốn nghỉ ngơi yêu thích của ông John,” Frankie bực bội đáp. “Jazz muốn quay lại, nhưng anh ấy sợ sẽ chạm mặt ông John. Hình như vụ ly dị rất nặng nề.”

Simon nhướn mày. “Tôi thì thấy rất không ổn, Frankie ạ. Cậu ta chẳng buồn quay lại đây, thế mà cô không chần chừ bỏ ngay một trăm đô la để mua vé máy bay đi gặp cậu ta. Cậu ta đang lợi dụng cô đó.”

Frankie dừng lại lưng chừng bậc thềm dẫn lên hiên sau, cảm thấy khó chịu và tức tối điên người. Việc gì cô phải quan tâm Simon nghĩ sao? Và rõ ràng, anh là ai mà dám chỉ trích Jazz chứ? Không một mối quan hệ nào trong đời Simon là không dựa trên việc lợi dụng những hy vọng, tình cảm và sự yếu đuối của người khác. Chưa lần nào anh có một mối quan hệ trong đó anh là người chỉ trao chứ không nhận, trong đó anh là người phải bay hàng ngàn dặm, tìm như náy lên tận cuống họng, chỉ để nhìn thấy nụ cười của một ai đó.

“Nói cho anh biết,” cô lạnh lùng nói, “tôi tới Boston không phải để giải trí. Mẹ của Jazz vẫn giữ liên lạc với ông John Marshall vì khoản tiền cấp dưỡng. Jazz cho rằng số điện thoại hiện thời của ông Marshall có trong sổ địa chỉ của bà.”

“Và cô không thể chỉ việc gọi cho bà ấy...?”

“Không, tôi không thể. Bà ấy đã mất sáu tháng trước.”

Anh lập tức hối hận. “Tôi xin lỗi, tôi không hề biết...”

“Còn rất nhiều thứ anh không biết kìa.”

“Cô nói đúng. Tôi xin lỗi. Xin hãy nói cho tôi biết đi.”

“Jazz không có thời gian để soát hết tài sản cá nhân của mẹ anh ấy,” Frankie nói. “Tất cả đồ đạc trong căn hộ của bà đã được đóng gói và cất vào trong nhà kho. Anh ấy nghĩ có một hoặc hai hộp đựng những vật dụng từng ở trên bàn làm việc của bà.”

Simon nhìn đồng hồ đeo tay. “Được rồi. Tôi cần sửa soạn những gì? Cô nghĩ chúng ta phải lưu lại đó mấy ngày?”

“Chúng ta ư?”

“Tôi cũng đi nữa.”

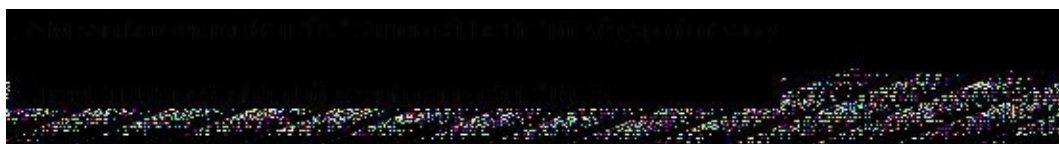
Frankie bật cười gượng gạo. “Ồ không, anh không phải đi đâu. Chuyện này thì tôi không cần anh giúp.”

“Nếu địa chỉ của John Marshall không có trong chiếc hộp đựng các vật dụng từ bàn làm việc của mẹ Jazz thì sao? Nhớ đâu cô phải tìm khắp cả nhà kho? Lúc đó cô sẽ cần đến tôi.”

“Tôi tự xoay sở được.”

“Tôi sẽ gặp cô ở sân bay lúc mười rưỡi.” Simon cất bước đi vòng ra mặt trước ngôi nhà, chỗ xe anh đang đậu. “Tôi là trợ lý của cô cho đến khi vụ này xong xuôi, nhớ chứ?”

“Không, anh không phải trợ lý của tôi.” Frankie đuổi theo anh. Cô phải đi Boston một mình. Sẽ rất ư kỳ quặc nếu gặp lại Jazz sau bao nhiêu năm dưới sự chứng kiến của Simon.



“Có chứ, tôi là trợ lý của cô.”

Nỗi ngao ngán của Frankie trở thành sự bức mình cao độ. “Si này, anh dẹp mấy cái trò chơi ngu ngốc của anh đi được rồi đấy. Anh thua cuộc rồi - tôi đã không ngủ với anh. Rất tiếc. Anh phải tìm một mục tiêu khác thôi.”

Simon nhìn cô qua nóc chiếc xe thể thao, đôi mắt hiện lên tia u ám. Nếu Frankie không biết tường tận về anh, cô ắt hẳn đã ngỡ anh buồn vì chuyện này hơn cả cô. “Cô đùa chắc?” Anh nói với nụ cười mím chặt. “Chuyện này chưa kết thúc đâu - nó chỉ đang bắt đầu trở nên thú vị thôi. Hẹn gặp cô ở sân bay nhé, sắp.” Anh ngồi vào trong xe, đóng cửa lại và khởi động máy với tiếng nổ vang rền.

Frankie từ bức mình chuyển sang giận dữ, cô cúi xuống gõ liên hồi lên cửa kính xe bên ghế hành khách cho đến khi anh phải hạ nó xuống. “Anh bị sa thải. Anh thông thể đi cùng tôi bởi vì anh đã bị sa thải.”

Đáp lại, anh chỉ vừa cười vừa đeo cặp kính râm lên sống mũi rồi phóng xe đi.

Simon tắt xe vào lề đường trên đại lộ Ocean. Anh phải hít vào vài hơi thật sâu để nhịp tim trở lại gần như bình thường và đôi bàn tay thôi run rẩy.

Jazz còn độc thân. Jazz y hệt như trong trí nhớ của Frankie. Jazz là đồ hoàn hảo chết tiệt. Jazz sẽ đi ăn với cô tối nay...

Cơn ác mộng tồi tệ nhất của anh sắp trở thành sự thật. Chúa ơi, nếu cậu ta đúng là một ứng cử viên sáng giá cho giải thưởng người đàn ông của năm của Mister Rogers, thì Simon có thể hôn tạm biệt Frankie được rồi.

Anh có thể nhìn thấy trước toàn bộ mọi chuyện một cách khá rõ ràng. Cô sẽ kéo dài chuyến đi Boston thêm một hoặc hai tuần. Trước khi tuần thứ hai kết thúc thì Jazz, không ngu ngốc đến độ bỏ lỡ một cơ hội tốt những hai lần, sẽ cầu hôn cô. Và Simon sẽ là khách mời trong đám cưới diễn ra vào tháng Sáu của bọn họ. Anh sẽ ngồi trong hàng ghế nhà thờ và chết đi sống lại một nghìn lần, muốn cô, cần cô, nhưng biết rằng cô đã vĩnh viễn vượt khỏi tầm tay anh.

Đương nhiên, cuối cùng anh sẽ có cơ hội hôn Frankie - khi anh hôn cô dâu của Jazz. Sau đó, Frankie sẽ ra đi mãi mãi.

Anh bị sa thải, cô đã thắng thừng nói với anh. Sa thải cái quỷ tha ma bắt.

Anh đã thua cuộc ư? Chưa đâu, chuyện đó còn khuya.

Anh sẽ đi Boston. Và trước nửa đêm nay, anh sẽ chinh phục được cô. Anh sẽ có được thứ anh muốn và thuyết phục Frankie rằng nó cũng là thứ cô muốn. Tất cả những gì cần làm chỉ là một nụ hôn.

Anh đúng là đồ ngu vì đã không hôn cô từ trước. Anh đã có cơ hội. Chỉ một nụ hôn thôi là cô hết có thể che giấu sự thật rằng cô muốn anh cũng mãnh liệt như anh muốn cô. Chỉ một nụ hôn thôi là sức hấp dẫn mà cả hai cùng cố chối bỏ bao lâu nay sẽ bùng lên thành ngọn lửa dữ dội.

Một nụ hôn...

Không thứ gì và không một ai ngăn anh được nữa.

Không một ai, ngoại trừ Jazz Chester. Không một thứ gì, ngoại trừ sự thật rằng Jazz mới là người Frankie thực sự muốn. Jazz mới là người sẽ ở bên cô tối nay, ôm cô, hôn cô, có thể là cả làm tình với cô nữa.

Lòng đầy khổ sở, Simon cho xe trở lại đại lộ Ocean và đi nốt chặng đường về nhà.

Chương chín

Điện thoại trong phòng khách sạn đổ chuông, Frankie nhào người qua chiếc giường lớn để nhắc máy. “A lô?”

Không phải Simon.

Đó là anh chàng lễ tân có giọng nói kiểu cách. “Có mấy chiếc hộp lớn được gửi đến cho cô,” anh ta nói, giọng điệu có phần bất mãn. “Tôi cho người đem lên nhé?”

“Vâng, cảm ơn anh.”

Cô gác máy, thầm mắng mỏ mình. Tất nhiên không phải Simon gọi rồi. Simon đã chẳng buồn xuất hiện lúc chuyến bay khởi hành. Dường như anh đã nghĩ thông suốt hơn sau cuộc cãi cọ của họ, và không lãng phí thời gian nữa. Chắc chắn anh đã chuyển sang “mục tiêu” tiếp theo của mình, y như lời cô nói.

Không, anh sẽ không gọi đến đây cho cô. Mà giả dụ anh có làm một việc điên rồ như theo cô đến Boston trên chuyến bay kế tiếp, thì cũng chẳng có chuyện anh đi tìm cô ở khách sạn Parker House sang trọng này.

Frankie đã gọi điện cho Clay Quinn trên chuyến bay từ Orlando đi Boston. Cô thông báo cho ông biết rằng cô sắp tìm được người bạn bí ẩn tên John của bà Alice. Clay rất mừng rỡ trước bước tiến của cô. Ông phấn khích khi biết cô đã tra được họ của John là Marshall, và số điện thoại cùng địa chỉ hiện tại của ông ta - hy vọng là - đang được cất giữ trong một chiếc hộp ở Boston.

Clay khuyên Frankie nên trú tại khách sạn Parker House trong thời gian cô ở Boston. Thực ra ông khẳng khẳng bắt cô ở đấy thì đúng hơn. Ông dặn cô giữ lại biên lai tiền phòng và các bữa ăn. Dù cô tiêu pha những gì thì cũng sẽ được hoàn lại như tiền công tác phí.

Cô đặt phòng từ lúc trên máy bay, và ngã ngửa khi biết rằng một đêm tại khách sạn xa hoa này còn tốn kém hơn cả số tiền mua nhu yếu phẩm của cô trong một tháng.

Khăn tắm được làm ấm trên những thanh chứa hơi nước trong phòng tắm. Mọi góc phòng đều có điện thoại. Những ô cửa sổ lớn nhìn ra khu thương mại Boston. Đồ nội thất và đồ trang trí đều thanh nhã và làm Frankie cảm thấy hơi lo lắng - sợ có lúc mình nhỡ tay làm hỏng món đồ vô giá nào đó.

Không, Simon sẽ chẳng bao giờ nghĩ tới chuyện tìm cô ở đây.

Bên ngoài vang lên tiếng gõ cửa - là nhân viên khuân vác hành lý mang những chiếc hộp lên cho cô. Anh ta cau mày khi nhận ra cô gái đã gặp ở quầy lễ tân, nơi cô kiên quyết tự mang túi hành lý nhỏ của mình lên phòng. Tuy nhiên, anh ta vẫn thể hiện tinh thần phục vụ mẫu mực, đảm bảo cho mấy chiếc hộp được đặt đúng chỗ và cẩn thận theo ý cô, lại còn tình nguyện mở chúng ra giúp cô. Frankie boia cho anh ta - căn cứ vào vẻ mặt anh ta thì số tiền đó là quá ít - và rồi anh ta đi khỏi.

Cô đóng cửa rồi quay lại nhìn mấy cái hộp to tướng. Đâu đó trong những chiếc hộp kia là một số điện thoại và một địa chỉ sẽ giải quyết được vụ điều tra tầm cỡ đầu tiên của cô, đem lại cho cô mười ngàn đô la tiền thưởng.

Vậy tại sao cô không thấy háo hức? Tại sao cô không thấy lâng lâng vui sướng? Tại sao cô không nhảy một điệu chiến thắng và đập tay ăn mừng? À, trước hết là vì chẳng có ai để đập tay cả.

Giá mà Simon ở đây với cô.

Frankie lắc lắc đầu. Cái ý nghĩ điên rồ ấy từ đâu chui ra vậy? Chắc chắn cô không cần Simon ở bên, làm cô xao lãng bằng đôi mắt đầy ẩn ý. Không, cô không cần Simon, từng bước lấy đi sự chú tâm của cô với tất cả mọi người và mọi thứ xung quanh, cho đến khi những gì cô nghĩ tới chỉ là nụ cười của anh, tiếng cười của anh, bàn tay anh đặt trên tay cô, ánh mắt anh khi anh cởi quần áo cô...

Và đó là một mộng tưởng mà cô sẽ không bao giờ trải qua. Simon đã bỏ cuộc với cô. Đúng là cô đã đuổi việc anh, nhưng trước đây một chuyện như thế có bao giờ cần được anh đâu chứ? Rõ ràng anh đã quyết định rằng cô không đáng để anh phải nhọc công.

Chúa ơi, cô thấy mệt rũ rời. Sau một đêm thức trắng, cô được chợp mắt vài tiếng trên máy bay, nhưng vì không phải là người giỏi đi máy bay nên những sợi dây thần kinh của cô không cho cô cảm giác nghỉ ngơi thực sự.

Không, cảm giác này của cô không phải thất vọng, mà là mệt mỏi. Simon Hunt chỉ tổ đem lại rắc rối, và hiện giờ cô đã cách xa cái rắc rối ấy hàng ngàn dặm. Và đó là một điều tốt, đúng không?

Jazz. Hãy nghĩ đến Jazz, chứ không phải Simon.

Cô có khoảng ba mươi phút để tắm và thay đổi bộ dạng giống như cái xác không hồn này thành thứ gì đó sống động hơn trước khi Jazz đến đưa cô đi ăn tối.

Frankie lấy ra chiếc váy hoa màu xanh lam mà cô đã nhét vào va li cùng một đôi quần jeans, vài chiếc áo phông và một lô quần áo lót để thay đổi.

Khi cô gọi cho Jazz từ khách sạn, anh cho cô hay anh đã dặn thư ký đặt bữa tối ngay tại nhà hàng trong Parker House. Frankie đã trông thấy nhà hàng đó lúc ở quầy lễ tân. Đó không phải nơi dành cho quần jeans và áo phông.

Chỉ người nào có được sự tự tin và uy thế như Simon Hunt mới có thể bước vào nhà hàng sang trọng ấy trong quần jeans xanh và áo T-shirt mà vẫn trông cực kỳ bảnh bao. Chỉ Simon mới có cái vé thoải mái ấy, thái độ thì-đã-sao ấy...

Frankie trút bỏ quần áo và đứng vào dưới vòi sen. Cô nhắm mắt, để những tia nước tuôn chảy xuống đầu.

Thì đã sao. Đó là một thái độ hay ho mà ta nên có, và không phải là không áp dụng được trong tình trạng của cô hiện thời. Thì đã sao nếu cô ăn tối với chàng trai từng là mối tình đầu của mình? Thì đã sao nếu cô không muốn mặc một chiếc váy nhàn nhúm ngớ ngẩn? Thì đã sao nếu nhà hàng không phục vụ cô vì cô mặc quần jeans và áo phông? Họ sẽ đi ăn pizza. Thì đã sao nếu Jazz không tán thành...

Và nếu cô không bao giờ gặp lại Simon nữa ... Dù có cố gắng thế nào, nhưng khi nghĩ đến Simon Hunt, Frankie cũng không thể nào thốt lên ba chữ thì-đã-sao.

“Tôi rất tiếc,” nhân viên lễ tân của khách sạn nói với Simon. “Tôi không thể nói cho ông số phòng các vị khách của chúng tôi, nhưng tôi có thể nói máy cho ông đến phòng cô Paresky.”

Chỗ đau ngay phía trên lông mày bên trái của Simon cứ giần giật từng cơn, đe dọa bùng lên thành một trận đau đầu dữ dội chưa từng có. Nó đã bắt đầu từ trước khi anh lên chiếc taxi chạy mất bốn mươi lăm phút đưa anh từ sân bay Logan về khách sạn Parker House. Nó đã bắt đầu từ trước khi chuyến bay anh bắt ở Sarasota bị hoãn hai tiếng đồng hồ. Nó đã bắt đầu từ trước khi anh đáp được máy bay rời khỏi Sunrise Key và buộc phải thuê một chiếc xe rời lái nguyên chặng đường dài tới sân bay Sarasota. Nó bắt đầu khi anh nhận ra mình sẽ lỡ chuyến bay lúc mười giờ năm mươi rời đảo, khi anh dừng lại để nghe tin nhắn trên máy trả lời tự động. Một trong những khách hàng tốt nhất của anh đã để lại nửa tá cuộc gọi khẩn cấp về vài món đồ vô giá từ thế kỷ mười hai mà bà đang cố bán cho một người ở Jacksonville, trong khi người đó mới chỉ cam kết miệng với bà.

Simon trả lời cuộc gọi, trấn an bà và hứa sẽ làm một bản hợp đồng trên giấy ngay khi anh từ Boston về. Nhưng khách hàng của anh quá lo lắng - cháu trai của bà có được đi học đại học hay không phụ thuộc hoàn toàn vào cuộc mua bán này - anh phải thảo bản hợp đồng ngay lập tức. Nó phải được fax cho cả hai bên mua và bán rồi sau đó chỉnh sửa và fax lại, và khi Simon đứng dậy khỏi bàn làm việc thì đã là mười giờ. Vụ mua bán đã được thống nhất, khách hàng của anh đã yên tâm, nhưng anh lại lỡ mất chuyến bay của Frankie.

Và giờ anh đã ở đây, Boston. Frankie rời đảo sớm hơn anh mười phút, song cô đã đến khách sạn từ năm tiếng đồng hồ trước. Lúc này đã gần bảy giờ ba mươi. Xin Chúa giúp con, Simon thầm cầu nguyện khi cầm lấy máy điện thoại mà nhân viên lễ tân đưa cho và lắng nghe tiếng chuông reo trong phòng Frankie, xin hãy để Jazz đến muộn trong cuộc hẹn của bọn họ. Nhưng chuông điện thoại cứ reo mãi không dứt.

“Tôi xin lỗi, thưa ngài,” tay nhân viên lễ tân nói mà tỉnh không có chút áy náy nào, “hiện giờ cô ấy không có trong phòng đâu ạ.”

Chắc là Simon đã tới quá muộn. Lúc này Frankie đã ở bên Jazz mất rồi. Chúa ơi, anh đã đến quá muộn.

Simon biết chính xác mình sẽ làm gì nếu anh mời Frankie đi ăn tối. Anh sẽ đưa cô đến một nơi thật đẹp, có âm nhạc - một ban nhạc sống hoặc người chơi piano. Trong khoảng thời gian giữa món salad và món súp, anh sẽ dẫn cô ra sàn nhảy rồi kéo cô vào vòng tay mình.

Cô hoàn toàn xứng đôi với anh khi họ khiêu vũ, và anh sẽ nhắm mắt lại, chìm đắm trong sự kết nối giữa hai cơ thể. Nhưng trước khi bản nhạc kết thúc, anh sẽ cúi xuống và chiếm đoạt đôi môi cô bằng một nụ hôn chậm rãi, nhấn nhá, ngọt ngào. Anh sẽ nhảy với cô hết bài này đến bài khác, và trước khi món tráng miệng và cà phê được mang đến, anh sẽ đứng dậy, nhưng lần này họ không đi ra sàn nhảy nữa. Lần này họ sẽ rời khỏi nhà hàng, đi đến phòng khách sạn của anh...

Jazz không phải kẻ ngốc. Nếu Frankie chỉ xiêu lòng một chút thôi, Simon sẽ không gặp được cô cho đến tận táng mai, sau khi cô qua đêm với hắn ta. Chết tiệt!

Tay nhân viên lễ tân nhìn anh lo lắng. Chắc chắn anh đã thấy những giọt nước mắt bất chợt dâng lên trong mắt Simon.

“Tôi tuyệt vọng quá,” Simon thú thật với anh ta. “Anh thấy đó, tôi chết mê chết mệt cô gái này, nhưng tôi tới đây quá trễ và giờ thì cô ấy đã đi với một kẻ thực sự chẳng ra gì. Tôi sợ cô ấy sẽ yêu hắn, và chuyện đó làm tôi nghẹt thở, anh biết không? Tôi không muốn có cảm giác này, và tôi vô cùng lo sợ.”

Trước sự ngạc nhiên của Simon, tay nhân viên lễ tân gật đầu, đôi mắt vốn dĩ lạnh tanh chợt ánh lên vẻ thông cảm. Và khi anh ta lên tiếng, giọng nói chuẩn mực, khuôn sáo đã biến mất. “Tôi giúp được gì không, anh bạn?” Anh ta hỏi bằng giọng Boston nặng nề.

“Một căn phòng và ít rượu mạnh,” Simon ử dột nói. “Không nhất thiết phải theo trình tự đó.”

“Nếu anh để lại bằng lái và thẻ tín dụng của anh ở đây để làm tin,” anh ta nói, “thì anh có thể tới quầy bar. Tôi sẽ mang rượu cùng chìa khóa phòng cho anh trong năm phút. Anh cũng có thể để hành lý đằng sau quầy, tôi sẽ cho người mang lên tận phòng.”

Simon rút cả hai chiếc thẻ từ trong ví ra và đặt lên mặt quầy. Anh nghiêng người đọc biển tên của tay nhân viên lễ tân. “Cảm ơn nhé, Dominic.”

Anh xoay người định đi ra quầy bar, nhưng anh ta ngăn lại. “Này, anh Hunt.” Simon quay lại “Có thể chẳng phải việc của tôi, nhưng xin khuyên anh bạn một câu, khả năng anh tìm được cô ấy sẽ cao hơn nếu anh không động đến rượu.”

Đó là một ý hay. “Anh sống ở Boston à?” Simon hỏi.

Anh ta gật đầu. “Từ nhỏ đến giờ.”

“Nếu anh muốn gây ấn tượng với một người phụ nữ thì anh sẽ đưa cô ấy đi ăn tối ở đâu?”

Anh ta nở nụ cười. “Tốt lắm. Tôi biết anh không dễ bỏ cuộc mà. Tôi sẽ lên cho anh một danh sách và gọi cho một người lái taxi tôi quen. Trong lúc chờ đợi, sao anh không bắt đầu với nơi hiển nhiên nhất? Chúng tôi có một nhà hàng bốn sao ngay trong khách sạn.”

“Tôi thực sự biết ơn anh, Dominic.”

Dominic gật đầu. “Trước kia tôi cũng từng yêu một cô gái, giống như tình trạng của anh bây giờ vậy, nhưng tôi đã để vuột mất cô ấy. Không một ngày nào trôi qua mà tôi không hối hận về chuyện đó.”

Anh ta quay về với màn hình máy tính, để lại Simon đứng nhìn chằm chằm.

Yêu...? Ai nói về... tình yêu cơ chứ? Chắc chắn là anh có buồn vì ý nghĩ sắp mất Frankie vào tay Jazz... nhưng còn “yêu”? Không, không lý nào?

Simon dừng chân ngay lối vào nhà hàng đông đúc của khách sạn, để cho mắt quen dần với ánh đèn lãng mạn. Tiếng nhạc cất lên dịu dặt. Một nhóm tam tấu được bố trí ngồi trong góc phòng đang chơi một bản nhạc quen thuộc. Một vài đôi đang đu đưa theo tiếng nhạc êm đềm trên sàn nhảy nằm ngay gần đó.

Simon lướt qua các gương mặt, tìm Frankie. Cô không có trên sàn nhảy, cũng không ngồi ở những chiếc bàn gần đó. Quanh quầy bar nhỏ ở góc phòng bên kia cũng không thấy. Cô cũng không có ở...

Kia rồi. Cô ngồi ở một chiếc bàn kê khuất gần cửa sổ mặc áo sơ mi trắng, tóc chải gọn ra sau và...

Cô đang cười khúc khích trước một câu nói của Jazz Chester, và Simon cảm thấy tim mình như nhảy lên tận cuống họng. Chúa ơi, cô đẹp quá. Khi cô mỉm cười, cả thế giới như bừng sáng quanh cô.

Và anh yêu cô. Dominic đã đúng. Đó chính là tình yêu. Simon đã yêu Francine Paresky một cách say đắm, điên cuồng, trọn vẹn. Anh phải kiếm chỗ nào để ngồi xuống...

“Tôi giúp gì được không, thưa ông?” Người quản lý bước đến trước mặt Simon khi anh định tới dãy ghế trống bên quầy bar.

“Tôi muốn uống một ly.”

“Rất tiếc, thưa ông,” người đó khinh khỉnh nói, “nhưng sau bảy giờ ba mươi, bar của chúng tôi đóng cửa với tất cả mọi người trừ các khách ăn tối. Còn một quầy bar nữa ở bên kia sảnh..”

“Không,” Simon nói. Phía bên kia phòng, Jazz Chester, quý móc đôi mắt anh đi, đang vươn người qua chiếc bàn nhỏ và nắm lấy tay Frankie. Ở bên này, Simon chẳng làm được gì hơn ngoài trơ mắt nhìn. Jazz không hiểu Frankie như anh, Jazz chưa từng đọc nhật ký của cô, thậm chí còn không biết cô đã viết ra mọi ý nghĩ, ước mơ, khao khát. Nhưng Simon thì có.

Qua cái cách Jazz đang nhìn Frankie, Simon biết rằng ưu tiên số một của hắn là xâm nhập vào bên trong cơ thể chứ không phải tâm hồn cô. Dĩ nhiên Simon cũng có ham muốn của riêng mình, nhưng những gì anh đang cảm thấy không chỉ có vậy. Anh muốn ở bên cô, để trò chuyện với cô, để nhìn vào mắt cô khi cô tâm sự với anh, khi cô thổ lộ cho anh những điều bí mật.

“Có lẽ ông muốn một bàn...” Người quản lý hỏi.

Simon rời ánh mắt khỏi Frankie và cố nặn ra một nụ cười. Cái tên này đúng là phiền phức. “Xin cho tôi một bàn một người.”

“Bốn mươi phút nữa mới có bàn, thưa ông,” tay quản lý bảo anh, không che đậy được vẻ sung sướng ác ý. “Có lẽ ông sẽ thích đi dạo một vòng quanh khu nhà, hoặc ngồi ngoài sảnh khách sạn.”

Simon lắc đầu. “Không, anh không hiểu...”

Đúng lúc ấy tay nhân viên lễ tân xuất hiện bên cạnh Simon.

“Ngài có gặp chút may mắn nào không, thương ngài?” anh ta đã lấy lại giọng nói thượng lưu kiểu cách.

Simon gật đầu. “Cô ấy ở đây, Dom ạ, nhưng phải bốn mươi phút nữa mới có bàn.”

Anh ta nhìn tay quản lý. “Ông Hunt Simon có thể ngồi ở quầy bar, Robert.”

“Xin lỗi, anh Defeo.” Miệng tay quản lý mím chặt lại. “Nhưng như tôi đã bảo với ông Simon, quầy bar đã đóng cửa.”

Dominic nhướn một bên lông mày. “Thế thì... lại mở cửa đi”

“Nhưng đã quá bảy giờ ba mươi và chúng tôi chỉ còn một bartender làm việc.” Gã khụt khịt cứng nhắc. “Quy định đã ghi rõ không phục vụ khách trọ tại quầy bar sau...”

Dominic nghiêng người lại gần, hạ thấp giọng, vứt bỏ trọng âm chuẩn. “Hãy để ông ấy ngồi ở quầy bar, đồ ngốc cứng nhắc kia, và phục vụ ông ấy đồ uống miễn phí - giống như ông ấy không phải khách trọ và ai nấy đều vui vẻ.”

Miệng tay quản lý há ra thành hình chữ O câm nín. “Anh muốn làm gì thì làm,” gã nói, dẫn dỗi bỏ đi.

Dom vỗ tay lên trán. “Suy nghĩ linh động vào, Bobby,” anh ta gọi với theo. “Thỉnh thoảng anh nên thử làm vậy.” Trên đường đến quầy bar, anh ta đưa cho Simon bằng lái, thẻ tín dụng và chìa khóa phòng. “Chúc may mắn,” anh ta nói. “Nhớ cho tôi biết kết quả đấy.”

Simon siết chặt tay anh ta, “Cảm ơn anh, có gì tôi sẽ báo lại.”

“Chào Vinnie,” Dominic nói với tay bartender. “Giúp anh bạn tôi nhé - nhưng cho anh ấy uống vừa phải thôi. Anh ấy cần giữ đầu óc tỉnh táo.”

“Vâng, anh Defeo.”

“Một cốc rượu gừng thôi, Vinnie.” Simon đang mải nhìn Frankie, và Dominic nhìn theo ánh mắt anh.

“Là cô ấy hả?” anh ta hỏi.

Simon gật đầu. “Phải.”

Trong lúc hai người đang nhìn, Jazz Chester đứng dậy, cầm lấy tay Frankie và cô duyên dáng đứng lên khỏi bàn. Cả hai dắt tay nhau ra sàn nhảy.

Simon nghe thấy Dominic cười khế. “Làm thế nào mà cô ấy qua mặt được Anh Chàng Nguyên Tắc với chiếc quần jeans kia nhỉ?”

Tay bartender đặt cốc rượu gừng xuống mặt quầy, gần khuỷu tay Simon. “Bob bảo rằng cô

ấy nói mình là một ngôi sao điện ảnh,” anh ta nói. “Vì thế cô ấy không mặc váy theo quy định. Tôi cũng phải để mắt trông chừng cánh paparazzi. Để nếu cần thì can thiệp vào.”

Dominic nhìn Simon dò hỏi, cặp lông mày rậm nhướng lên. “Ngôi sao điện ảnh ư?”

Simon cười, lắc đầu phủ nhận. “Cô ấy cũng giống anh - một người suy nghĩ linh động. Cô ấy là một thám tử tư sống ở bờ biển phía Tây Florida. Cô ấy còn làm thêm nghề lái taxi nữa.”

“Trông cô ấy rất giống một người,” Vinnie nói. “Anh biết tôi định nói đến ai không. Một nữ diễn viên tài năng.”

“Người thường xuyên xuất hiện trên màn ảnh trong những ngày qua,” Dom nói. “Với cái tên đậm chất Italia. Một cô gái rất xinh xắn.”

Simon chìm vào im lặng, quan sát Frankie và Jazz khiêu vũ. Đúng là Frankie đang mặc quần jeans và áo phông trắng đơn giản, chân đi đôi giày cao bồi. Giày cao bồi và quần jeans bạc màu trong một nhà hàng bốn sao... chiếc quần vừa khít với cô, ôm lấy thân hình mảnh mai, sẵn chắc của cô theo cái cách khiến anh điên đảo trong những năm qua. Bấy lâu nay anh đã bằng lòng nhìn cô dần dần cách xa anh, nhưng kể từ bây giờ chuyện đó sẽ chấm dứt.

Jazz kéo cô lại gần hơn, và cô nhắm mắt lại, ngả đầu lên vai cậu ta.

Trái tim Simon trĩu xuống. Trông cô thật bình yên, mãn nguyện. Jazz Chester không đẹp trai như Simon còn nhớ. Mái tóc nâu của cậu ta đã sẫm lại và thân hình đã đầy ra, nhưng ngoại hình vẫn hấp dẫn. Những đường nét đẹp như tranh trên khuôn mặt cậu ta đã nhuộm màu sương gió, nhưng nó chỉ càng khiến cậu ta trông điển trai hơn, phong trần hơn.

Theo lời Frankie, Jazz là anh chàng đẹp nhất thế giới. Còn Simon thì cả đời chưa được phong danh hiệu đó bao giờ.

“Cô ấy trông thật hạnh phúc,” Simon thì thầm.

“Này này. Cái lối hy sinh cao thượng hão này là thế nào hả?” Dominic hoài nghi hỏi. “Anh không định giở cái tư tưởng Tôi-yêu-cô-ấy-đủ-để-cho-cô-ấy-ra-đi ra đây đấy chứ?”

Simon thấy Jazz nâng gương mặt Frankie lên và hôn cô một cách thông thả, âu yếm. Môi anh khô lại. Chỉ có cô. Chỉ có Frankie là người con gái duy nhất anh yêu thực sự, và anh sắp mất cô trước khi anh kịp có cô.

“Phải tôi đang nghĩ đến chuyện đó. Có lẽ tôi nên từ bỏ cô ấy. Tôi nghĩ mình có thể làm cả hai việc cùng một lúc...”

“Vậy là anh yêu cô ấy đến mức sẵn sàng buông tay để cô ấy ra đi,” Dom nói. “Điều đó thực đáng trân trọng, nhưng hãy cho mình một cơ hội, anh bạn ạ. Anh phải biết yêu lấy bản thân mình và chiến đấu giành lại cố ấy. Hơn nữa, nhìn ngôn ngữ cơ thể của cô ấy xem. Cô ấy không thoải mái khi hôn gã kia. Cô ấy còn chưa yêu gã đâu.”

Simon không thấy thế. Anh không trông thấy gương gạo cũng như thái độ xa cách. Những gì anh thấy chỉ là Frankie đang ở trong vòng tay kẻ khác.

“Dom, ở quầy lễ tân gọi anh,” Vinnie nói nhỏ.

“Chớ có làm điều dại dột, anh bạn ạ,” Dominic nói trước khi đi khỏi.

Simon thấy Jazz lại hôn Frankie lần nữa. Anh đứng bật dậy, do dự không biết phải làm gì. Anh có nên xen vào không? Anh có nên vỗ vai Jazz giữa chừng nụ hôn không? Hay anh nên đợi cho đến khi họ quay về bàn rồi đến bắt chuyện?

Hay là anh nên đứng hẩn lên mặt quầy bar và hét vọng qua phòng rằng anh yêu cô? Tuyệt, đó sẽ là trò vui không gì sánh được. Anh còn không chắc mình có thể thốt nổi ba từ “Anh yêu em” ngay cả khi ở trong chốn riêng tư nữa kìa. Bộc lộ bản thân theo cách đó thì quá sức nguy hiểm, khác nào hình thức hara-kiri [1] về mặt tinh thần. Ba từ ngắn ngủi đó sẽ xé anh ra từng mảnh, phơi trần những cảm xúc run rẩy của anh ra nền đất cho cô đá văng sang một bên hoặc giẫm đạp lên.

[1] Hình thức mổ bụng tự sát ở Nhật Bản.

Simon tiến một bước về phía sàn nhảy. Chen ngang. Anh nhất định phải chen ngang.

Nhưng anh chưa kịp dẫn thêm bước nữa thì Frankie đã lùi lại khỏi Jazz và hỏi cậu ta điều gì đó. Jazz nhún vai và cố kéo cô trở vào, nhưng Frankie cưỡng lại. Cô chỉ vào túi áo ngực của Jazz. Một lần nữa Jazz lại nhún vai. Frankie lại ra hiệu, giằng ra khỏi cánh tay cậu ta, và cuối cùng Jazz đành lấy thứ trong túi áo ra đưa cho Frankie. Sau khi xem xét nó một cách kỹ lưỡng, cô đưa trả lại cho cậu ta.

Và rồi, trong lúc Simon quan sát, cô thu tay lại và đâm thẳng vào quai hàm Jazz Chester.

Jazz đổ gục xuống sàn nhảy. Tiếng xuýt xoa kinh ngạc đồng loạt vang lên từ các vị khách có mặt trong nhà hàng.

Simon bước về phía cô. “Francine...”

Nhưng cô không nghe thấy anh, không nhìn thấy anh. Cô vội vã lướt qua anh để rời khỏi phòng.

Simon liếc nhìn lại Jazz. Cậu ta đã tự mình đứng lên rầu rĩ lắc đầu trước sự quan tâm chu đáo của những người hầu bàn và người quản lý. Nhưng cậu ta không tỏ ý định đuổi theo Frankie.

Thế cũng tốt, vì Simon đã đi theo cô, rảo bước nhanh hơn khi cô tiến về phía thang máy.

Chương mười

Frankie nhắm nghiền mắt, để mặc thang máy đưa mình lên tầng năm.

Jazz Chester chết tiệt. Quỷ bắt anh ta xuống địa ngục cho rồi. Và chừng nào cô còn tức giận và tổn thương, cô còn có thể nguyên rửa lây sang cả Simon Hunt nữa. Quỷ bắt anh ta đi vì đã đoán đúng, quỷ bắt anh ta đi vì không có mặt ở đây lúc này, khi cô cần anh ta nhất.

Frankie mở mắt và nhìn trân trân vào những con số lần lượt sáng lên phía trên cửa thang máy. Một tầng nữa thôi. Cô đã tự hứa với lòng sẽ không khóc cho đến khi về tới phòng mình và khóa trái cửa lại.

Nhưng các khớp trên bàn tay phải của cô đã bị bầm tím và trầy xước do cú thụi vào mặt Jazz khi nãy. Nó là cú đấm cuối cùng giáng vào lòng kiêu hãnh và cả tinh thần của cô - cọng rơm của nỗi đau đớn và xấu hổ đang ráng sức làm gãy lưng con lạc đà.

Frankie không thể nén được tiếng cười pha chút cuồng loạn. Cô đã đấm vào mặt Jazz Chester. Lạy trời đừng để Simon phát hiện ra. Cô và Leila có lần đã tranh cãi hàng tiếng đồng hồ với Simon để bảo vệ cái ý kiến cho rằng phụ nữ giỏi hơn đàn ông bởi họ phản ứng trước những tin xấu và sự thất vọng bằng cách phân tích những cảm xúc của mình chứ không ngậm ngùi chấp nhận hoặc lớn tiếng chửi mắng.

Cô vừa mới “phân tích” gương mặt Jazz bằng nắm đấm, và ném cái ý kiến đó xuống địa ngục.

Chúa ơi, tay cô đau ghê gớm. Và trái tim cô còn nhức nhối hơn gấp bội.

Frankie bước ra ngoài khi cửa chiếc thang máy kiểu cổ mở ra ở tầng năm. Phòng cô ở bên tay trái, qua cầu thang thoát hiểm và...

Cửa cầu thang thoát hiểm bỗng bật mở, một người đàn ông lao ra, Frankie hốt hoảng nhảy lùi lại thủ thế.

Nhưng người đó không xáp lại gần cô. Thực ra, anh ta đang thở hỗn hển và tựa lưng vào tường một cách hoàn toàn vô hại. Tóc anh ta màu vàng giống Simon, cao như Simon, và...

Anh đưa mắt nhìn cô, và phì cười khi trông thấy tư thế võ thuật kỳ cục của cô. “Cô mất chảo rán rồi à, Francine?”

Đó là Simon. Simon ư? Frankie từ từ đứng thẳng lên, nhìn chăm chăm khi anh gập đôi người lại, hai tay chống đầu gối, đầu cúi xuống.

“Anh không sao chứ?” cô cất tiếng hỏi đúng lúc anh cũng hỏi cô một câu y hệt. “Trùng hợp thật,” anh nói thêm, cô bình ổn nhịp thở. Anh vừa vuốt ngược tóc ra sau vừa ngẩng nhìn cô từ

tư thế khó coi của mình.

Anh làm gì ở đây vậy?

“Xóc hông vì chạy năm tầng cầu thang,” anh giải thích, vẫn ôm một bên sườn khi cẩn thận đứng thẳng người lên. “Ồ khỉ thật, nhìn tay cô kìa... chúng ta phải tìm ít đá lạnh.”

Anh cầm lấy bàn tay bị thương của cô thật nhẹ nhàng, với gương mặt hết sức lo âu, đến nỗi Frankie cảm thấy hai mắt mình ngân ngấn nước. Cô gắng hết sức chớp chớp mắt kìm nó lại. “Tôi đã đắm Jazz,” cô tiết lộ với anh.

Simon không tỏ ra bị sốc hay thất kinh hay thích thú hay chí ít là ngạc nhiên. “Tôi biết,” anh nhẹ nhàng nói. “Chuyện gì đã xảy ra vậy?”

Frankie lắc đầu. Cô không thể nói cho anh. Chưa phải lúc.

Anh dẫn cô đến một gian phòng nhỏ có máy bán soda và máy làm đá. “Đừng bảo là tôi sẽ phải lên coi nhật ký của cô để tìm hiểu đích xác cậu ta đã làm gì khiến cô điên tiết như thế nhé.”

Frankie không thể nói về điều đó, không thể nghĩ đến nó. Cho đến khi nào cô về phòng và đóng cửa lại, cho đến khi nào đã an toàn để khóc. Nên cô hít sâu thay cho câu trả lời. “Anh đang làm gì ở đây thế? Tôi sa thải anh rồi cơ mà?”

Anh mỉm cười, buông tay cô ra để mở cánh cửa trượt của máy làm đá. “Đây là một bí quyết nổi bật trong nguyên tắc kinh doanh của các công ty lọt vào bảng xếp hạng Fortune 500 [1]. Cô không thể sa thải một người ngay từ đầu đã không có tên trong danh sách nhân viên.” Simon nhìn quanh tìm thứ gì đó để đựng đá, nhưng chẳng có một cái hộp hay túi nylon nào ở đây cả. Anh liền kéo hai vạt trước của áo sơ mi ra khỏi quần.

[1] Bảng xếp hạng 500 công ty lớn nhất nước Mỹ theo tổng thu nhập.

“Nhưng anh đã không lên chuyến bay đó,” Giọng Frankie run run. Chúa ơi, thần kinh cô căng thẳng như một khẩu súng sắp siết cò. Ngày hôm nay đầy những nỗi thất vọng mà cô lại được ngủ quá ít. Tất cả hợp lại khiến cô muốn ngã quỵ.

Anh nhìn xuống cô, ánh mắt sắc bén. “Có phải cô nhớ tôi không?”

Cô không thể trả lời câu hỏi đó - như thế chẳng khác nào tự tố giác mình. Cô khoanh hai tay trước ngực, giữ người đứng vững. “Tôi tưởng anh đã đổi ý.”

“Cô có thể xua đuổi tôi dễ dàng đến thế sao?”

“Tôi đã nghĩ...” Frankie đã nghĩ dù trò chơi này có là gì thì anh cũng chơi với cô bằng thái độ chẳng mấy xem trọng, và khi có điều gì đó hoặc ai đó thú vị hơn, anh sẽ không ngần ngại bỏ rơi cô.

“Tôi bị lỡ chuyến bay.” Simon cầm lấy cái muống, khum vạt áo lại thành hình cái bát và bắt đầu xúc đá vào đó. “Có một khách hàng khăng khăng yêu cầu tôi trực tiếp can thiệp và giải quyết chuyển hàng cho họ, cô tin được không? Tôi đã phải bắt chuyến bay muộn hơn đến Sarasota.” Anh đóng cửa máy làm đá lại và đứng thẳng lên, giữ vạt áo không chạm vào những bắp thịt trơn láng rúm nắng nơi bụng mình. Anh đang mặc quần kaki Docker, và với gấu áo cuộn lên, mép chiếc quần soóc sặc sỡ phóng túng bị lộ ra.

Frankie buộc mình phải nhìn đi chỗ khác khi anh dẫn cô đi xuôi hành lang. “Sao anh biết tôi đang ở đây?”

“Tôi gọi cho Clay Quinn. Tôi cũng là một thám tử tư không đến nỗi tồi, cô biết đấy. Số phòng cô là bao nhiêu, Francine? Bụng tôi sắp đông cứng rồi?”

“516.” Simon dừng lại trước cửa, đợi Frankie lục túi tìm chìa khóa. Cô vừa mở cửa vừa liếc nhìn anh, cảm thấy xấu hổ lạ lùng và cực kỳ hỗn loạn, những cảm xúc của mấy tiếng đồng hồ vừa rồi đang náo động trong cô, tìm đường thoát ra. “Tôi vẫn không tin nổi là anh đang thực sự ở đây.”

Anh vén một lọn tóc ra sau tai cô. Cử chỉ vô cùng ngọt ngào và dịu dàng ấy khiến cô muốn bật khóc. Đôi mắt anh thật ân cần, như sắc trời xanh nồng ấm. “Tôi nghĩ cô có thể cần tới tôi,” anh khẽ nói.

Sự quan tâm trong giọng nói của anh đã hạ gục cô. Bức tường chắn trong cô đổ sụp những cảm xúc ào ạt tuôn ra. “Đúng.” Những giọt nước mắt đã bị kìm nén quá lâu bắt đầu chực trào lên. Cô cảm thấy môi dưới mình run lên như một đứa trẻ bị lạc. “Đúng vậy. Tôi cần anh lắm, Si à.”

Chỉ một bước nữa thôi là Frankie sẽ ở trong phòng mình. Một bước nữa thôi. Nhưng cô không nhắc nổi chân. Cô không thể cử động. Nước mắt dâng đầy trong mắt cô và chảy tràn xuống má khi Simon cầm lấy tay cô và kéo cô qua ngưỡng cửa.

Lúc cô nghe tiếng cánh cửa đóng chặt lại cũng là lúc cô đầu hàng nước mắt. Cô phủ phục xuống tấm thảm màu hồng sẫm, chìm trong kiệt sức và đau đớn, chỉ lờ mờ cảm thấy tiếng chân gấp rút của Simon nhỏ dần sau lưng mình. Cô nghe thấy tiếng lanh canh của đá trong bồn rửa mặt như thể từ một nơi xa lắc, và rồi anh quay lại, bao bọc cô trong vòng tay ấm áp, nhắc cô lên lòng và ôm chặt lấy cô ngay ở trên sàn nhà.

Anh không hỏi han. Anh không đòi cô giải thích. Anh chỉ cần đu đưa vỗ về cô và để mặc cho cô khóc.

“Tôi ở đây,” anh thì thầm. “Chừng nào cô còn cần tôi, Frankie, thì tôi vẫn ở bên cô.”

Cô cảm thấy đôi bàn tay anh ở trong tóc cô, vuốt ve lưng cô - đôi bàn tay an ủi, đôi bàn tay mạnh mẽ. Cảm giác thật dễ chịu. Lần gần đây nhất cô được vỗ về như thế này là khi nào nhỉ? Cô

không nhớ nổi nữa. Bà ngoại cô đã mất từ nhiều năm trước, và trong năm năm cuối đời bà, Frankie chính là người chăm sóc bà. Cô phải gồng mình tỏ ra mạnh mẽ, lúc nào cũng sẵn sàng để mỉm cười hoặc an ủi.

Bạn trai thời đại học của cô, Charlie, cũng muốn chăm lo cho cô. Nhưng đối với anh, sự chăm lo có nghĩa là đối xử với cô như một đứa trẻ, giành mọi quyền quyết định thay cô, coi cô là trách nhiệm của anh. Sự quan tâm của anh mang đầy tính chiếm hữu.

Simon thì không. Với Simon cô là một người bình đẳng. Anh đã đối xử với cô theo cách đó từ khi cô còn là một cô bé.

Cô đã khóc ướt đầm cả cổ áo sơ mi của anh. Cổ anh cũng ướt và cô cố lau khô một cách vô ích, vừa lau vừa ngẩng lên nhìn anh.

Gương mặt anh thật buồn khi gặp ánh mắt cô. Cô có thể thấy một tia không chắc chắn trong mắt anh, và điều đó làm cô bồn chồn bất an.

“Đau lắm hả?” anh hỏi khẽ.

Cô gật đầu, chợt nhận ra mình đang ngồi trên sàn, trong lòng Simon Hunt, trong vòng tay anh. Mũi anh chỉ cách mũi cô trong gang tấc, miệng anh cũng chẳng xa hơn là mấy.

Cô có thể đối phó với một Simon ngang tàng, bất cần với những trò đùa và những lời giễu cợt. Nhưng trước mặt anh chàng Simon lặng lẽ, trầm ngâm và nhạy cảm này, cô chẳng biết phải xử sự thế nào - và cảm thấy khó mà cưỡng lại được anh.

“Tôi có thể làm gì để giúp cô không?” anh hỏi.

Frankie lắc đầu. Ở anh toát lên mùi vị của biển cả và không khí trong lành và thoang thoảng mùi nước hoa đắt tiền. Đó là thứ mùi quen thuộc của anh hàng bao năm qua, thân quen, ấm áp và mê hoặc. Thậm chí có nhắm mắt cô vẫn có thể tìm được anh trong một nhà kho tối đen.

“Cô thật sự...” Anh hắng giọng. “Cô thật sự quan tâm đến người này sao?”

Phải mất một lúc cô mới nhận ra anh đang nói về Jazz... Jazz.

Frankie gỡ mình ra khỏi cánh tay anh, chuyển xuống ngồi cạnh anh trên sàn, lưng áp vào tường. Anh cầm lấy tay cô, đan hai bàn tay họ lại với nhau.

“Cô không phải trả lời câu đó,” anh lảng lảng nói. “Cô không bắt buộc phải nói với tôi bất cứ điều gì – trừ phi cô muốn bảo tôi đi tìm hắc và đấm vỡ nốt quai hàm còn lại của hắc.”

Cô quay sang nhìn anh. “Anh không nghĩ tôi làm vỡ quai hàm anh ta thật chứ?”

Simon nhấc bàn tay phải của cô lên, xem xét những đốt ngón tay bị bầm. “Cô có thể cử động các ngón tay không?”

Cô thử ngo nguậy và thấy các ngón tay vẫn cử động. Tuy rất đau, nhưng có vẻ không đốt xương nào bị gãy. Cô lại ngược nhìn anh.

Anh cười nhẹ: “Tôi cược rằng nếu tay cô không bị gãy, thì quai hàm hẳn cũng chẳng bị vỡ đâu.”

“Tệ thật.”

Simon lắc đầu. “Hắn ta không phải tên ngốc. Chắc hẳn có điều gì đó không ổn ở hắn.”

Đến lượt Frankie bật cười, nhưng tuyệt không có chút hài hước nào trong giọng cô. “Anh biết không, tôi cứ ngỡ mọi việc rồi sẽ đúng như anh dự đoán – những trông chờ của tôi ở Jazz sẽ chẳng thành hiện thực, nhưng... tôi đã nhầm. Anh đã nhầm. Anh ta vẫn y như những gì tôi nhớ. Thậm chí còn có thêm nhiều ưu điểm. Anh ta gặp tôi trong sảnh với một bông hồng trên tay. Trong lúc chờ đồ uống, chúng tôi đã trò chuyện và anh ta còn ngâm vài câu thơ nữa.” Cô lại cười. “Anh ta thông minh, thành đạt, lãng mạn, đẹp trai, tinh tế... thật là hoàn hảo.”

Simon đưa mắt nhìn đi chỗ khác, sự chú ý của anh tựa hồ bị hút vào hình ảnh hai bàn tay họ đang đan vào nhau. Anh nói lỏng tay, như bỗng cảm thấy mình nắm tay cô quá chặt. “Và đó là lý do cô nện hắn? Bởi vì hắn hoàn hảo?”

“Anh ta mời tôi nhảy,” Frankie kể. “Nên chúng tôi bước ra sàn nhảy, và đúng vậy, chuyện đó diễn ra thật hoàn hảo, lãng mạn. Anh ta thậm chí chẳng để ý tôi đang mặc quần jeans.”

“Các ngôi sao điện ảnh có thể mặc quần jeans ở những chốn như vậy mà không bị từ chối phục vụ.”

Cô nhìn anh với ánh mắt sắc bén. “Làm sao anh biết?”

“Tôi và Vinnie, anh chàng bartender, mới quen nhau.”

“Anh đã ở đó ư?”

“Tôi đã thấy cô khiêu vũ.” Ánh mắt Simon chuyển xuống miệng cô. “Tôi cũng thấy hắn hôn cô. Với tôi nó cũng hết sức hoàn hảo.”

Frankie cảm thấy hai má nóng dần lên. Cô không thể tin mình đang ngồi đó, nói với Simon chuyện cô hôn Jazz. “Tôi nói rồi mà, Jazz không hề thay đổi.”

“Rồi tôi thấy hình như hai người nảy sinh mâu thuẫn.”

Frankie gật đầu. “Đấy là điều kỳ cục nhất.” Cô quay hẳn sang anh, bỗng dưng muốn kể hết với anh, cần cho một người nào đó biết chuyện. “Lúc ấy chúng tôi đang khiêu vũ đúng không? Tay phải của tôi đặt vào tay trái anh ta.” Simon gật đầu. “Anh ta... đã hôn tôi, và quả thật nó rất hoàn hảo. Ý tôi là...” Cô nhún vai. “Nó thật hoàn hảo. Anh ta nhìn vào mắt tôi và mỉm cười, như

thể chúng tôi đang chia sẻ một điều bí mật, như thể anh ta biết nụ hôn ấy sẽ được liệt vào danh sách mười sự kiện lãng mạn nhất thập kỷ, rồi anh ta kéo tôi lại gần hơn và đặt bàn tay tôi lên chỗ trái tim anh ta. Tôi thề là gã đó lãng mạn chảy nước.”

Simon không nói lời nào, chỉ im lặng chờ cô nói tiếp.

“Đó là lúc tôi cảm thấy nó.” Frankie lắc đầu, vẫn ngạc nhiên trước sự quay ngoắt của mọi việc. Chỉ do tình cờ mà cô phát hiện ra. Nếu không, cô sẽ chẳng đời nào biết được...

Simon chẳng biết cô đang nói về cái gì. *Đó là lúc tôi cảm thấy nó.* Nhìn vẻ mặt anh, cô có thể khẳng định anh đang suy diễn theo một chiều hướng hoàn toàn khác.

“Anh ta có một chiếc nhẫn trong túi ngực,” cô giải thích.

Anh vẫn mờ mịt.

“Một chiếc nhẫn trơn,” cô tiếp tục.

Simon khẽ chau mày.

“Tôi đang nhảy với Jazz,” Frankie nói tiếp, “và khi nhìn xuống bàn tay trái anh ta, tôi thấy ngón tay đeo nhẫn có một viền trắng mờ. Ngày nay, chuyện đó chẳng mấy kỳ lạ - anh ta nói cuộc hôn nhân của anh ta kết thúc cách đây chưa lâu. Nhưng tôi không thể không thắc mắc tại sao một người đàn ông mới ly dị lại giữ nhẫn cưới trong túi áo ngực.”

Một tia sáng lóe lên trong đầu Simon. “Ý cô là...?”

“Anh ta không ly dị, thậm chí cũng không ly thân. Anh ta vẫn đang chung sống với vợ. Jazz Chester là một tên khốn thông minh, thành đạt, lãng mạn, đẹp trai, tinh tế, dối trá, lừa bịp.” Frankie nhìn xuống những đốt ngón tay tím bầm. “Nên tôi cho anh ta ăn đòn.”

Mắt cô lại ầng àng nước. Không ngờ cô lại có nhiều nước mắt đến vậy.

“Frankie, tôi xin lỗi,” Simon khẽ lên tiếng.

Cô khó nhọc chớp mắt, rồi ngược nhìn anh, gắng gượng nở nụ cười. “Sao anh phải xin lỗi? Anh đã đoán đúng mà, nhớ không?” Cô lắc lắc đầu. “Lạy Chúa, anh ta đã nói dối tôi. Ờ... không, thực ra anh ta không nói dối. Anh ta chưa bao giờ nói trắng ra là đã ly dị, anh ta để mặc cho tôi ngộ nhận và không đính chính một lời.”

Cô nhìn lại bàn tay đau, thử gập những ngón tay và nhãn mặt. Simon đứng lên. “Để tôi lấy cái khăn bọc mấy viên đá.”

Hai chân Frankie tê rần khi cô cũng nhồm người dậy. “Anh biết tôi bức nhất chuyện gì không?” cô hỏi, đi theo anh vào phòng tắm.

Simon lắc đầu tỏ ý không biết, vừa nhìn cô qua tấm gương choán hết một bức tường của gian phòng lớn ốp gạch trắng, vừa bọc những viên đá vào chiếc khăn tay. Chỉ “lớn” thôi ư? Gian phòng này còn rộng hơn cả phòng khách nhà cô ấy chứ. Hai bồn rửa mặt đặt trên một cái bệ dài chạy suốt một mặt phòng. Đối diện là một bồn tắm mát-xa được xây sát tường. Góc phòng là một bồn tắm đang chứa được cả một đội bóng rổ.

Frankie ngồi xuống mép bồn tắm, hướng sự chú ý về Simon. Nom anh mệt mỏi gần như cô vậy. Tóc tai anh bù xù, áo sơ mi loang lổ vệt nước mắt, ống tay áo xắn lên còn vạt áo bỏ ngoài quần. Quần thì nhăn nhúm và giày tất đã bị cởi lúc nào không biết – có lẽ từ lúc họ quay về phòng cô.

Nom anh như muốn đi ngủ lắm rồi. Frankie ép mình nhìn đi nơi khác, sợ rằng điều mình đang nghĩ sẽ hiện lên rành rành trong mắt. Cô sợ anh biết được rằng, lúc đang nhảy với Jazz hồi tối là lúc cô đang ao ước được nhảy với anh biết bao. Sự thực là, dẫu cho Jazz có hoàn hảo thế nào chẳng nữa, cô cũng sẽ không về nhà với anh ta. Làm sao cô có thể bắt đầu mối quan hệ với một người khi cô không thể ngừng nghĩ đến một người khác cơ chứ?

Simon ngồi xuống mép bồn tắm cạnh cô. Anh nâng bàn tay bị đau của cô lên và quần chiếc khăn cùng đá lạnh quanh nó. “Xin lỗi,” anh thì thầm khi cô xuýt xoa vì đau. “Nói tôi nghe, chuyện làm cô bức nhất là gì thế?”

“Chỉ là... nó diễn ra quá đổi hoàn hảo trên lý thuyết. Tức là tôi với Jazz ấy. Như là định mệnh – chúng tôi gặp lại nhau sau bao năm dang dở... để kết thúc với chàng trai là mối tình đầu của mình – người mình đã trao nọ hôn đầu tiên. Còn điều gì có thể lãng mạn hơn nữa chứ?”

Câu hỏi của cô chỉ là tu từ, nhưng Simon cân nhắc nó kỹ lưỡng. “Ồ, có đấy, tôi có thể nghĩ được một hay hai viễn cảnh...”

“Nhưng đó không phải điều làm tôi thực sự bức mình,” cô nói. “Tôi bức mình là vì giờ đây tất cả những hồi ức của tôi đã bị ô uế.”

“Ô uế?”

Cô ngẩng nhìn anh, nhưng trong mắt anh tuyệt nhiên không có vẻ thích thú, chỉ có sự bối rối. Anh quả thực đang cố gắng đi theo suy nghĩ của cô, cố gắng hiểu cô.

“Tôi đã có nọ hôn đầu như trong một cuốn tiểu thuyết lãng mạn.” Cô nở nụ cười buồn, hồi tưởng lại. “Đó là một buổi tối tuyệt diệu - một trong những tối mùa xuân ấm áp trên đảo, khi không gian đượm mùi các loài hoa nhiệt đới và những ngôi sao trông gần đến mức tưởng như với tay là có thể chạm vào. Một cơn gió Nam ấm áp lồng lộng thổi vào từ ngoài vịnh. Hai chúng tôi ở trên bãi biển, dưới ánh trăng, với tiếng sóng vỗ rì rào...” Cô lắc đầu. “Hệt như... một bộ phim vậy. Chúng tôi đang đi dạo và Jazz nắm lấy tay tôi, tôi hồi hộp hết sức.” Hồi hộp gần như lúc này, khi cô đang ngồi bên Simon, đùi anh áp vào đùi cô một cách thoải mái, đôi mắt anh không rời gương mặt cô, chăm chú lắng nghe câu chuyện của cô như thể cô đang nói với anh một điều bí mật sống còn. “Chúng tôi đã chơi đùa với đám bạn cùng trang lứa trên bãi biển cả

ngày trời, và tôi đã đùa giỡn với anh ta hầu như suốt thời gian đó, nhưng cuối cùng chúng tôi chỉ còn lại một mình. Anh ta dừng bước, đăm đăm nhìn tôi, và tôi biết chắc mình có thể nhìn thấu suốt tâm hồn anh ta qua ánh mắt ấy. Rồi anh ta hôn tôi. Nó thật hoàn hảo.”

Cô đánh liều liếc sang Simon. “Nhưng có lẽ ngày đó Jazz cũng giả dối như bây giờ thôi. Nụ hôn đó chỉ là giả tạo.”

“Cô đâu biết chắc được.”

“Phải, nhưng từ giờ trở đi tôi sẽ luôn nghi ngại,” cô nói. “Tôi biết điều này nghe thật ngớ ngẩn, nhưng tôi cảm thấy mình thực sự đã bị xé làm đôi. Anh thấy không, làm gì có chuyện tôi có thể quay về và làm lại từ đầu. Ý tôi là, có những việc anh chỉ có cơ hội một lần trong đời thôi, như nụ hôn đầu chẳng hạn, và tôi đã ném cơ hội của mình đi bằng cách hôn một kẻ đốn mạt.”

Simon im lặng, và khi Frankie nhìn sang anh lần nữa, cô bắt gặp trong ánh mắt anh một nét ngập ngừng khác. “Có lẽ cô đã nhầm. Có lẽ Jazz không phải là người đầu tiên cô hôn.”

“Tôi vẫn nhớ mà...”

“Năm mươi hai tuổi,” Simon nói. “Cô đã viết về nó trong nhật ký.”

“Sao cơ?” cô nhìn anh, nhăn trán. “Ai?”

“Cô đã hôn tôi, Francine.”

Biểu hiện trong mắt anh không thay đổi, và Frankie cảm thấy như bị thôi miên. Cô không thể nào nhìn đi nơi khác. Mạch đập của cô tăng vọt lên gấp đôi và cô thấy xây xẩm mặt mày. “Đó chỉ là chuyện do tôi tưởng tượng ra.”

“Cô đã viết về nó như thể nó là thật.”

“Vì tôi ước gì nó là thật,” Frankie thì thầm, ít nhất vào lúc đó cô biết là anh rất nghiêm túc. Simon là người thẳng thắn trong mọi chuyện. Anh nghĩ gì nói nấy, và vừa rồi anh đã nói những gì anh cảm thấy.

Lần đầu tiên trong khoảng thời gian ngỡ như cả thế kỷ, Simon mỉm cười. “Thật ư?” Anh không chờ câu trả lời. Anh đứng lên, lấy cái khăn và mấy viên đá ra khỏi tay cô rồi ném chúng vào bồn rửa. “Có thể nó là thật mà chúng ta không nhớ. Hoặc... hoặc có thể nó sẽ được biến thành sự thật, chỉ có điều chúng ta chưa thực hiện mà thôi. Biết đâu nụ hôn với Jazz Chester chỉ là luyện tập. Biết đâu Charlie và những người cô từng hôn, tất cả bọn họ chỉ là những người giúp cô luyện tập cho nụ hôn đích thực.”

Nụ hôn đích thực ư? Khi Frankie còn đang sững sờ nhìn anh, Simon đã giơ tay bật ngọn đèn sưởi trên đầu và tắt hết những bóng đèn trang trí sáng rực. Phòng tắm chìm vào trong cảnh tranh tối tranh sáng với duy nhất một ánh đèn màu đỏ cam. Nó cũng trở nên ấm áp hơn. “Cô viết trong nhật ký rằng lúc đó là buổi tối, mới sang hè – trời nóng và oi bức.”

Simon bắt đầu cởi khuy áo sơ mi, nhưng rồi anh bỏ ngang và lột luôn nó qua đầu. “Tôi cùng chúng bạn ủa ra từ sân tập sau trận bóng rổ. Tôi ở trần, cô viết là tôi vắt một cái khăn tắm qua cổ.” Anh lấy một cái khăn tắm trên giá và làm đúng như cô miêu tả.

“Tôi đi tập tễnh,” anh nói tiếp. “Vì bị trật mắt cá trong trận đấu và đau ghê gớm, nên tôi tách sang một bên, cách xa những đứa khác.” Anh đưa tay nắm lấy tay cô, kéo cô dậy để cô đứng cạnh anh. Cô có thể cảm thấy hơi ấm từ ngọn đèn sưởi lan tỏa trên đầu, nhưng nó chẳng là gì so với sức nóng đang vây phủ khắp người khi cô chạm vào tay Simon.

“Cô chạy đến và hỏi xem tôi có sao không.” Giọng anh khàn đi khi nhìn xuống cô. “Cô hỏi liệu tôi có cần giúp đưa về nhà không. Tôi cười và cảm ơn cô, rồi bảo cô là Bob hoặc Davey sẽ giúp tôi về. Nhưng chúng chẳng để ý gì đến tôi. Hai thằng còn đang mãi cười nói với Jenny Brooks hay một người nào đó, cho nên cô vòng tay qua eo tôi...”

Anh làm đúng như thế và Frankie hít sâu một hơi trước cảm giác cánh tay trần của mình áp vào làn da trơn láng ấm áp ở lưng anh.

“Và tôi chòang tay qua vai cô, coi cô như một chiếc nạng.”

“Simon...”

Anh đặt ngón tay lên môi cô. “Suýt. Hãy hợp tác cùng tôi, được không, Francine?” Anh kéo cô đi tới góc phòng, mở cửa buồng tắm đứng và bước vào trong.

“Si...”

“Bỗng lúc ấy trời bắt đầu đổ mưa,” anh nói, vươn tay mở vòi sen.

“Simon!” Frankie lắp bắp khi những tia nước ấm tuôn xuống mặt cô.

“Lũ bạn tôi cầm đầu chạy về nhà hết.” Simon giữ chặt lấy cô khiến cô không thể thoát ra. “Tất cả mọi người trù cô. Cô đã ở lại đó với tôi, hứng mưa, vì cô biết tôi không chạy được với mắt cá đau như thế.”

Frankie không thể ngăn được tiếng cười. Họ đang đứng đó, dưới vòi sen, mặc nguyên quần áo, diễn lại một mộng tưởng của tuổi mười hai. Thật ngớ ngẩn hết chỗ nói.

Có thật là ngớ ngẩn không?

Nước chảy xuống mặt Simon khi anh đưa tay vuốt mớ tóc ướt của cô ra sau. Đôi mắt anh nhìn cô đầy ấm áp, làm tim cô như ngừng đập. Anh sắp sửa hôn cô.

“So với tuổi mười hai, thì cô khá sắc sảo,” anh lẩm bẩm. “Đứng trong mưa là cảnh lãng mạn hết sức, cô có nghĩ thế không? Nó cuốn trôi hết tất cả những điều không quan trọng. Người ta không đứng trong mưa để nói chuyện suông, cô biết chứ?”

Frankie gật đầu.

“Vậy nên hai ta đứng đó, ướt sũng, và cô nhìn vào mắt tôi, và cô biết một điều. Tôi sẽ hôn cô.” Giọng anh trầm xuống. “Và rồi tôi làm như thế.”

Anh chậm chậm cúi đầu xuống, dừng lại cách môi cô chỉ hai phân, lưỡng lự. Mắt anh giao với ánh mắt cô, tìm kiếm, lần đầu tiên để cô nhìn thấy rõ sự ngập ngừng, lo ngại của anh. Anh đang sợ. Frankie nhận ra nụ hôn này có một ý nghĩa nào đó với anh, và anh sợ rằng cô sẽ đẩy anh ra, cũng sợ chẳng kém nếu cô không làm thế.

Và đúng lúc ấy, Frankie gục ngã. Cô rơi thẳng vào chiều sâu hun hút xanh thẳm nơi đáy mắt anh. Cô bị nuốt chửng, nhấn chìm bởi sức nóng của anh, bởi sự mạnh mẽ phức tạp của tâm hồn anh. Và cô rướn cầm lên, rút ngắn khoảng cách hai phân đó để hôn anh, làn môi lướt qua môi anh thật nhẹ nhàng.

Đó là tất cả sự khích lệ mà Simon cần. Anh ôm trọn gương mặt cô trong hai bàn tay và khóa môi cô bằng môi mình một cách dịu dàng êm ái. Đó không phải kiểu hôn cô trông chờ ở Simon. Nó quá êm dịu, quá âu yếm. Anh lại hôn cô, lần này sâu hơn, và khiến cô tan chảy.

Mùi vị của anh ấm áp, ngọt ngào và quá đổi tuyệt vời. Và Frankie muốn nhiều hơn nữa. Cô vòng hai tay qua cổ anh, anh liền đáp lại ngay tức thì, kéo cô gần sát hơn trong khi dòng nước từ vòi sen phủ trùm lên hai người.

Và giờ thì nụ hôn của anh nóng bỏng như lửa. Anh hôn cô dồn dập hơn, mạnh mẽ hơn, say đắm hơn, làm cô ngạt thở và choáng váng. Hai tay anh luồn vào tóc cô, vuốt ve dọc theo lưng cô, ấn hông cô ép sát hơn vào người anh. Cô có thể cảm thấy sự khuấy động nơi anh, nếm nấp được ham muốn của anh.

Nhưng Simon bỗng lùi lại, thở hổn hển, rên rỉ và cười lớn. Anh vặn núm điều chỉnh nhiệt độ nước, xối một luồng nước lạnh ngắt xuống đầu họ. “Cô chỉ mới mười hai tuổi,” anh hổn hển nói, ngửa mặt đón dòng nước, để nó chảy tràn trên người, làm anh nguội đi. “Có Chúa chứng giám, tôi không nghĩ cô lại viết như thế.”

Frankie nhào qua anh và tắt nước đi. Trong sự im lặng đột ngột, cô có thể nghe được Simon đang cố sức bình ổn nhịp thở. “Tôi không còn ở tuổi mười hai nữa,” cô nói, gom hết nỗ lực để nghe có vẻ bình thản, nhưng không giấu nổi chút run rẩy trong giọng nói. “Nếu tôi viết nó vào ngày hôm nay, tôi sẽ không chỉ kết thúc ở đó đâu.”

Simon nhìn cô. Nước từ trên tóc đang nhỏ xuống mũi anh, nhưng anh chẳng đoái hoài đến nó. Frankie chột trở nên ngưng ngừng. Áo phông của cô ướt sũng và dính chặt vào cơ thể, đầm ra chẳng còn gì mấy để mà tưởng tượng.

“Cô sẽ kết thúc nó như thế nào?” anh hỏi.

Với một lễ cưới và một cuộc sống hạnh phúc trọn đời. Nhưng cô không thể nói thế với anh.

Đó không phải điều anh muốn nghe. Đây là Simon. Simon không-thích-ràng-buộc, chỉ sống-cho-hiện-tại. Nhưng ngọn lửa ngọt ngào trong những nụ hôn của anh đã xoa dịu nỗi đớn đau và thất vọng nơi cô, chỉ để lại trong cô cảm giác mong đợi mãnh liệt. Và cô còn muốn nhiều hơn thế.

Trong lòng Frankie bỗng dâng lên một cảm giác tiếc nuối cho tình bạn của họ - liệu nó còn tồn tại sau một đêm tràn ngập đam mê? Cô không biết mà cũng chẳng quan tâm. Cô chỉ nghĩ tới điều cô đã nghi ngờ từ đầu buổi tối, lúc cô đang nhảy với Jazz. Rằng cô yêu Simon Hunt.

“Tôi sẽ nói với cô cách kết thúc của tôi,” Simon nói tiếp khi thấy cô không nhúc nhích cũng chẳng nói năng gì. Đôi mắt anh rực lên như dòng dung nham nóng chảy, nhưng anh không chạm vào cô. Anh cũng không cử động. Ánh đèn lấp lánh trên bộ ngực màu đồng ướt nước trơn láng của anh. Gương mặt anh nom gần như một loài mãnh thú trong ánh đèn đỏ đục ấy. Trông anh hoang dại và nguy hiểm - như hiện thân của sự ham muốn nguyên sơ trong hình dáng con người. “Tôi sẽ đưa cô về nhà. Và giúp cô trút bỏ bộ quần áo ướt.”

Frankie gần như không đứng vững, choáng váng trước hình ảnh mà lời nói của anh đã gọi lên. Vâng, cô muốn nói thế. Vâng. Nhưng cô không thể, khi nom anh có vẻ đầy căng thẳng. Cô muốn thấy anh mỉm cười.

“Bằng rằng anh hả?” cô hỏi anh. “Bởi nếu tôi có viết như thế, nhất định tôi sẽ bắt anh cởi quần áo cho tôi bằng rằng.”

Simon bật cười - một tiếng cười chớp nhoáng và sáng khoái - nụ cười làm sáng bừng gương mặt. Nhưng nó không dập tắt được sức nóng trong mắt anh. Trái lại còn khiến chúng nóng bỏng hơn, rực sáng hơn. Tuy nhiên anh vẫn không tiến lại gần cô. “Tôi rất thích vụ đó đấy.”

“Rồi anh sẽ bế tôi về giường,” Frankie nói.

“Và tôi sẽ hôn cô. Không chừa chỗ nào. Bắt đầu từ miệng cô mà đi dần xuống dưới.”

Frankie rùng mình. “Trong lúc đó, tôi cũng cởi xong quần áo anh.”

“Bằng rằng cô.”

Họ đứng trong buồng tắm, cười toe toét với nhau. Tim Frankie đập mạnh đến mức cô dám chắc Simon cũng nghe được. Cô có thể nhìn thấy sự khát khao trong mắt anh, trên mặt anh, trong từng bắp thịt cơ thể anh. Anh đang thở mạnh và gấp gáp, nhưng vẫn không nhúc nhích.

“Tôi không chắc mình đang chờ cái gì nữa,” anh thú nhận, đưa lưỡi liếm đôi môi chột khô lại.

“Một dấu hiệu từ Chúa trời chăng?”

Và rồi nút tự ngắt của đèn sưởi kêu đánh tách, nhấn chìm họ vào bóng tối lơ mơ.

Chương mười một

Simon cất tiếng cười trầm ấm, gắng bình ổn nhịp tim.

Anh có thể trông thấy Frankie trong ánh sáng mờ mờ qua khe cửa. Cô đang nhìn anh, những mảng quần áo ướt dính sát vào cơ thể, đôi mắt đen mở ra, chờ đợi. Anh không cần một tín hiệu từ Chúa. Anh cần sự cam đoan của cô rằng đây là điều cô muốn. Và để có được đáp án, anh chỉ cần mở miệng hỏi.

“Francine...?” Giọng anh khản đặc, nên anh ngừng lại và hắng giọng. “Cô có muốn...”

“Vâng.”

Vâng. Vâng. Anh thoáng nhắm mắt, thầm nói lời tạ ơn. Anh sẽ làm tình với Frankie. Chuyện đó sẽ thực sự xảy ra. Ngay tại đây. Ngay bây giờ.

Anh bước một bước về phía cô, đưa tay ra, cô đón anh ở giữa chừng. Rồi cô đã ở trong vòng tay anh, hôn anh cuồng nhiệt giống như anh đang hôn cô. Anh choáng váng vì hồi hộp, điên cuồng vì mong chờ.

Anh yêu em. Câu nói đó cứ mắc kẹt trong cổ họng, nên anh cố gắng biểu lộ cho cô thấy bằng đôi tay, bằng khuôn miệng, bằng toàn bộ cơ thể mình.

Cô quá đôi hoàn hảo trong vòng tay anh. Anh cao lớn còn cô thì bé nhỏ, nhưng đôi tay anh ôm lấy cô vừa khít, cơ thể cô hòa hợp với cơ thể anh như thể hai người họ sinh ra là để dành cho nhau.

Miệng cô ngọt ngào, nóng bỏng và anh háo hức uống trọn cô, lưỡi cô quấn quýt lưỡi anh trong một vũ điệu khoái cảm và trần tục, khiến anh gần như mất thăng bằng.

Anh kéo mạnh áo cô và cô giúp anh lột nó qua đầu. Anh dùng răng tuột dây áo lót cô xuống một bên vai và cô bật cười, cởi móc cài áo đằng trước.

Simon như nghẹt thở. Cô mới đẹp làm sao. Hai bầu ngực căng tròn, núm vú sẫm màu sần lại như những nụ hoa nhỏ. Anh muốn đóng băng nỗi khao khát đang trào dâng trong mình. Anh muốn tạm thời ghìm lại những đợt sóng cồn ham muốn, giữ mình đứng yên, để có thể nhìn ngắm cô cho thỏa, để có thể lùi lại và từ từ chiêm ngưỡng thân hình tuyệt đẹp của Frankie.

Nhưng anh không thể ngăn mình chạm vào cô, vuốt ve làn da mượt mà nơi trái tim cô đang đập, và áp mặt vào da thịt mềm mại của cô. Anh kéo một núm vú cứng như sỏi cuộn vào trong miệng, đầu lưỡi âu yếm vờn vờ, nếm nấp cho đến khi cô hét lên khoan khoái.

Anh cảm thấy hai bàn tay cô đang đặt trên khóa thắt lưng anh, và anh biết những khoái cảm

đang chờ đợi là những thứ anh chưa bao giờ nếm trải. Điều đó thật kỳ lạ. Trước đây, với anh, làm tình với phụ nữ chỉ đơn thuần là vì khoái lạc. Khoái lạc của anh. Tất nhiên anh cho cũng nhiều như nhận, nhưng đến cuối cùng anh chỉ biết thỏa mãn cho riêng mình.

Nhưng lần này thì không. Với Frankie, mọi dự đoán đều trật lất, mọi quy luật đều phải viết lại. Anh muốn làm tình với cô không chỉ để làm dịu cơn khát, mà còn để biểu đạt cảm xúc của anh, để nói thành lời những cảm giác kỳ lạ và khủng khiếp anh đang trải qua.

Anh yêu cô mãnh liệt, yêu cô trọn vẹn, yêu cô không gì lay chuyển. Và anh muốn cô biết điều đó.

Anh đẩy quần jeans của cô xuống đúng lúc cảm thấy những ngón tay mảnh dẻ của cô mở khóa quần anh. Chất vải bông chéo ướt đầm dính chặt vào chân cô, và anh bật cười bực bội khi quỳ xuống lột nó ra, tháo luôn đôi giày sưng nước mà cô đang đi.

Những ngón tay cô đang lùa trong tóc anh, và anh ngẩng lên nhìn cô khi cuối cùng cô đã hoàn toàn khóa thân đứng trước mặt anh. Và rồi, lại giống như lúc này, chỉ nhìn thôi thì chưa đủ, anh phải chạm vào cô. Anh áp mặt vào vùng bụng mềm mại, êm ái, lướt đôi tay trên hai bầu vú, tấm lưng, cặp đùi, và khoảng giữa hai đùi cô.

“Simon...” Tên anh bật ra từ môi cô trong một tiếng rên khoan khoái khi anh chạm vào nơi riêng tư nhất của cô, dò dẫm tìm ra điểm nóng rực ướt đầm.

Anh hạ thấp đầu xuống, khám phá nơi hai bàn tay vừa tìm tới bằng môi và lưỡi. Anh cảm thấy cô cứng người lại, cảm thấy những ngón tay cô siết chặt tóc anh, rồi cảm thấy cô mở rộng ra cho anh và kéo anh lại gần.

Anh cảm thấy cô run lên, nghe thấy những tiếng thốn thức khe khẽ của cô, nhìn thấy đầu cô ngã ra sau trong niềm khoái cảm nguyên sơ không kìm nén.

Hắn là anh đã chết và được lên thiên đường.

Anh có thể cảm thấy sự căng thẳng đang dâng lên trong cô, cảm thấy cô đã tới gần đỉnh cao khoái cảm đến mức nào, nhưng ngay trước khi đến được điểm đó thì cô vùng ra.

Anh không thể tin nổi. “Em không muốn...?”

Cô kéo anh dậy, chiếm đoạt miệng anh bằng một nụ hôn nóng bỏng trong lúc cố gắng một cách vô ích để cởi quần anh. Anh đá cái quần dài và quần soóc của mình đi và cô tới với anh, khép những ngón tay lại quanh anh. “Em muốn thứ này cơ.”

Được rồi. Chắc chắn anh có thể thu xếp để cô có được nó, cùng với trái tim và tâm hồn anh...

“Anh có mang bao không?”

Simon gật đầu. Khỉ thật, anh đã biến thành một thằng ngốc cấm khẩu. “Ở đâu đây thôi,” anh

chật vật thốt ra. Ví của anh. Nó vẫn ở trong túi sau của cái quần đang nằm một đồng trên sàn. Anh làm rơi mấy cái thẻ tín dụng trong lúc vội vã tìm cái bao cao su nhét giữa những tờ giấy bạc. “Đây rồi.” Anh xé lớp giấy bọc, và nhanh chóng, thành thực đeo vào.

Cô nắm tay anh, kéo anh ra khỏi cái bồn tắm đứng để tiến về phía cửa buồng tắm. Nhưng anh ngăn cô lại.

“Đây là nơi anh phải bế em về giường cơ mà?”

Frankie cười khúc khích. Anh yêu tiếng cười ấy biết bao.

“Anh có thể chạy một mạch đến đó không?” cô ngoắc một chân vào chân anh, ép vật đang cương cứng của anh vào bụng cô khi cô kiễng chân lên hôn anh.

Chút kiềm chế cuối cùng của anh tan biến dưới sức mạnh của nụ hôn đó. Anh nhắc cô lên, quấn đôi chân dài duyên dáng ấy quanh eo mình, và đẩy sâu vào trong cô.

“Ôi... “ Họ cùng thốt ra từ đó một lúc, và Simon ngẩng đầu nhìn vào đôi mắt đen thẳm như màn đêm của Frankie.

“Anh không định nói 'thật trùng hợp' nữa à?” cô thì thầm.

Simon cười. “Không,” anh nói, và hôn cô ngẫu nhiên.

Cô đáp lại nụ hôn của anh đầy hăm hở, và bắt đầu chuyển động trên anh theo một cách khiến đầu óc anh quay cuồng. Quá dữ dội, quá gấp gáp, và anh rên lên, cố giữ yên cô, cố gắng một cách tuyệt vọng để lấy lại cân bằng. Nhưng cô không muốn dừng lại, và thành thực mà nói, anh cũng không muốn thế.

Nhưng, lạ Chúa lòng lành, họ sẽ không ra khỏi phòng tắm được mất. Quyết tâm có được ít ra là sự dàng hoàng tối thiểu, Simon đá bật cửa phòng tắm và đẩy cả hai ra ngoài.

Chiếc giường rộng lớn dường như xa tận cung trăng. Anh đã hình dung họ sẽ làm tình lần đầu tiên trên một chiếc giường như thế, nhắm nháp từng sự tiếp xúc uể oải, từng cái vuốt ve tinh tế gọi tình. Anh đã tưởng tượng sẽ dành hàng giờ đồng hồ để chậm rãi khám phá từng li từng tí cơ thể cô, nếm trải no nê từng cảm xúc ngọt ngào, từng khoảnh khắc sung sướng kỳ diệu họ tạo ra.

Nhưng anh cực kỳ nghi ngờ khả năng mình về được tới giường. Chết tiệt, anh sẽ làm cô thất vọng. Chết tiệt, anh sẽ...

“Em thích thế này,” Frankie thì thầm thì bên tai anh. “Em thích nó thật mạnh, thật nhanh và thật sâu - như thể anh sẽ chết nếu không có được em trọn vẹn vậy.”

Thế thì cần gì đến giường nữa? Làm tình trên giường là một cách quá mô phạm.

Simon xoay người, ấn cô vào tường. Cô trông gợi cảm quá đối với đầu ngả ra sau, hai bầu ngực bóng mượt và lấp lánh mồ hôi. Cô mở đôi mắt giờ đây đã thấm đẫm sự đam mê. “Em thích thế này,” cô thì thầm lặp lại.

Anh yêu em. Lúc này đây khi thân hình cô được neo chắc vào tường, Simon đã nắm được quyền chủ động, nhưng nó cũng rất mỏng manh. Tuy nhiên, anh vẫn kiểm soát từng cú thúc, từng chuyển động, và quan sát gương mặt cô. Những cảm giác tuyệt diệu lạ thường anh đang có lớn gấp nghìn lần khoái cảm đang hiện trên gương mặt ấy.

Nó không thể tuyệt hơn được nữa. Không thể, vậy mà cuối cùng lại có thể. Frankie lại mở mắt ra. “Ôi, Simon,” cô thở gấp. Tên anh nghe hay như tiếng nhạc khi cô thốt ra theo cách đó. Và mắt cô gặp mắt anh, anh cảm thấy cô sắp lên đến đỉnh, và cô mỉm cười.

Đó là nụ cười cô đã tặng anh khi anh giành chiến thắng trong trận chung kết bóng rổ trước khi tốt nghiệp đại học. Là nụ cười cô đã tặng anh khi anh có bản hợp đồng đồ cổ quan trọng đầu tiên. Là nụ cười cô đã tặng anh khi Leila và Marsh tuyên bố lễ đính hôn của họ.

Đó là nụ cười của niềm vui thuần khiết. Chỉ có ở Frankie. Và nó làm anh hưng phấn. Anh nhìn sâu vào mắt cô khi cảm thấy mình bùng nổ, cảm thấy miệng mình cũng mỉm cười đáp lại dù cơ thể và trí óc đang vỡ ra thành triệu mảnh ngất ngây bỏng cháy. Anh cảm thấy người mình rung lên, cảm thấy cô siết chặt lấy anh, nghe tiếng cô hét lên, tiếng cô thì thảo tên anh hết lần này đến lần khác khi anh lao ra khỏi vùng không gian đã được thám hiểm tới vài năm ánh sáng, lạc vào một lãnh thổ mới mẻ chưa từng khám phá.

Ngủ ngốc.

Trong đời Frankie đã từng làm một số chuyện ngốc nghếch, nhưng thức giấc trong vòng tay Simon Hunt là việc làm ngu ngốc hoàn toàn mới mẻ trong các loại ngu ngốc kia.

Cô nằm trong ánh sáng lờ mờ trước rạng đông, hầu như không dám thở vì sợ đánh thức anh. Nhưng anh vẫn ngủ say, một cánh tay vắt ngang người cô đầy chiếm hữu. Bất chấp mái tóc bù rối và bộ râu cần được cạo, anh vẫn cực kỳ đẹp trai. Hàng lông mi nom như dài cả dặm phủ bóng trên hai gò má nhẵn nhụi rám nắng. Đôi môi thanh tú hơi cong lên trong nụ cười mãn nguyện. Nhìn anh thật trẻ con và trong sáng - hai phẩm chất có vẻ như vốn quá xa lạ với anh.

Tất nhiên, ngay chính cô cũng chẳng còn phù hợp với phạm trù trong sáng nữa. Chắc chắn là không, sau đêm qua...

Sau cuộc ân ái dữ dội đầu tiên, cả hai ngã nhào xuống giường và ngủ thiếp đi mấy tiếng đồng hồ. Nhưng khi Frankie thức dậy lúc nửa đêm, như trong một giấc mơ ái tình hoang dại nào đó, cô liền đánh thức Simon dậy lần lượt bằng đôi tay rồi tới miệng và lưỡi mình. Không hiểu làm thế nào họ lại kết thúc ở trên sàn, trong cuộc giao hoan đam mê chẳng kém gì lần đầu.

Và lúc này, cô nằm đây, nhìn trần trần những mảnh ghép hình vỏ trứng trên trần phòng khách sạn thanh lịch trong ánh sáng bình minh, lòng rối như tơ vò.

Cô thật ngu ngốc nên mới làm tình với Simon. Cưỡng lại anh quả là một điều rất khó khăn, nhưng không phải không thực hiện được. Cô vẫn cưỡng lại anh từ bao năm qua đó thôi. Nhưng giờ thì cô không còn bằng lòng với cuộc sống cũ được nữa, bởi cô đã nếm thử cảm giác khi có Simon làm người tình vĩnh viễn và trọn vẹn. Chỉ có điều, cô cũng biết rõ những từ “vĩnh viễn” và “trọn vẹn” không có trong từ điển của Simon.

Phải, cô là một con ngốc. Cô đã nếm thử trái cấm, và giờ thì bắt buộc phải nhìn vào sự thật mà cô đã che giấu với bản thân mình, trong bao nhiêu năm thì chỉ có Chúa mới biết được.

Cô yêu Simon.

Đó là chuyện ngu ngốc cực độ, vì cô không bao giờ có thể có anh. Những mối quan hệ của anh chẳng bao giờ kéo dài quá vài tuần lễ. Cô biết mình không thay đổi được anh - đã có quá nhiều phụ nữ cố gắng làm thế và thất bại rồi. Cô đủ sáng suốt để không mắc phải sai lầm như họ. Cô đủ thông minh để giữ được ít nhất là chút tự trọng đó của mình.

Tuy nhiên, cô yêu người đàn ông này. Cô buộc phải thừa nhận điều đó. Cô không thể chối bỏ thêm nữa. Và từ giờ trở đi cô sẽ phải chung sống với nhận thức ấy, có lẽ là đến cuối đời.

Nhưng nỗi đau khi phải sống với ý nghĩ ấy còn dễ xử lý hơn gấp triệu lần việc nhìn thấy sự khao khát trong mắt anh biến thành cái vẻ bị sập bẫy mà anh luôn mang trong mấy tuần lễ của một mối quan hệ.

Nỗi đau ấy cũng không là gì so với cái ý nghĩ khủng khiếp là anh sẽ phát hiện ra tình cảm thật của cô. Và anh sẽ phát hiện ra thôi. Nếu anh hôn cô lần nữa, anh sẽ thấy tình yêu trong mắt cô.

Và sau đó cô sẽ không thấy gì trong mắt anh ngoài sự thương hại và lo sợ. Nó khủng khiếp đến nỗi cô không dám nghĩ tới. Tuy nhiên lại không thể nào tránh khỏi.

Frankie lặng lẽ rời khỏi giường và đi vào phòng tắm, lấy vali rồi khóa cửa lại sau lưng.

Ngây ngất.

Đó không phải là trạng thái Simon thường gặp. Ít nhất là cho đến trước tối qua.

Anh thức giấc với nụ cười trên môi, hồi tưởng lại, lăn người qua, hy vọng thấy Frankie ở góc nào đó trên chiếc giường rộng mênh mông, nhưng kết quả công cốc. Cô không có ở đó.

Anh ngồi dậy, hốt hoảng, nhưng rồi lại gieo mình xuống giường, vì nghe thấy tiếng nước chảy trong phòng tắm.

Anh tự cười giễu mình. Trong một giây hoảng loạn anh tưởng rằng cô đã dậy từ sớm và lên ra khỏi phòng. Chuyện nực cười, đây là phòng cô mà. Vả lại, anh mới là kẻ nổi danh chuồn lẹ sau những đêm tình ái. Lần này thì anh sẽ không đi đâu hết.

Anh yêu Frankie Paresky.

Vậy tại sao anh không thổ lộ với cô? Anh yêu em. Ba từ đơn giản. Dễ phát âm. Không bị dúi lưỡi. Anh đã có vô vàn cơ hội. Ví như lúc cô đánh thức anh dậy giữa đêm qua...

Simon nhắm mắt, say sưa với hồi ức vừa qua, cảm thấy cơn khuấy động buổi sớm tăng dần. Sau đêm qua, anh lấy làm ngạc nhiên vì đã tự nguyện sống chay tịnh bao tháng trời. Sau đêm qua, anh ngạc nhiên vì mình đã quen biết Frankie gần hai mươi năm, vậy mà không hề biết ân ái với cô có thể tuyệt vời đến thế.

Anh lắng nghe những tiếng động trong phòng tắm, hy vọng nghe thấy tiếng vòi sen. Nếu Frankie mở vòi sen, anh sẽ dậy, tắm cùng cô...

Nhưng vòi sen mãi chẳng thấy mở. Thay vào đó anh nghe thấy tiếng máy sấy tóc. Lẽ nào cô đã tắm xong, và giờ đang sấy tóc? Simon xoay đầu nhìn chiếc đồng hồ trên nóc ti vi. Bảy giờ sáng. Trời đất, chắc hẳn cô phải dậy sớm lắm nên mới bảy giờ đã tắm tấp xong xuôi rồi.

Lạy Chúa, chẳng lẽ Frankie là người dậy sớm ư? Anh thì tuyệt nhiên không. Chuyện đó đòi hỏi phải có sự thích nghi. Ý nghĩ ấy hơi đáng sợ.

Đáng sợ.

Có một điều còn đáng sợ hơn chuyện Frankie có phải người ưa dậy sớm hay không. Và điều đó, Simon chợt nhận ra, mới là lý do thực sự khiến anh không thể nói rằng anh yêu cô. Anh sợ chết khiếp. Ngay ngất, nhưng đồng thời sợ chết khiếp.

Anh chưa bao giờ cảm thấy thế này. Anh nghĩ nó là tình yêu. Chắc chắn nó là tình yêu. Nhưng sẽ ra sao nếu tất cả những gì anh đang cảm nhận bỗng chốc tan thành mây khói? Nếu như nó phai nhạt thì sao? Nếu như anh đã làm và cảm giác bùng bùng trong ngực anh lúc này chẳng là gì khác ngoài sự ngộ nhận thì sao?

Và ngộ nhớ anh hứa hẹn một điều mà anh không thể giữ lời?

Tiếng máy sấy tóc ngừng, nhưng Frankie vẫn chưa bước ra khỏi phòng tắm. Cô làm gì trong đó vậy? Simon gạt chăn ra và rời khỏi giường.

Trên người không một mảnh vải, anh nhón chân tới cửa phòng tắm và gõ. "Này, Francie?"

Đáp lời anh chỉ có sự im lặng.

Anh gõ lần nữa. "Em không sao đấy chứ?"

Cửa phòng tắm mở ra. Frankie xuất hiện. Cô mặc áo sơ mi kiểu nam màu đỏ bỏ ngoài quần jeans, trông vô cùng xinh đẹp. Mái tóc cô vẫn hơi ẩm ướt, cơ thể tỏa ra một hương thơm tươi mát. Simon thấy mình mỉm cười ngay lúc trông thấy cô.

“Chào buổi sáng.” Anh đưa tay định kéo cô vào lòng, muốn cảm thấy cơ thể cô áp vào người anh, nhưng cô lùi lại.

“Em để sẵn quần áo cho anh cạnh giường ấy.” Cô khoanh tay trước ngực và tựa lưng vào bệ rửa mặt trong phòng tắm. “Em tưởng anh sẽ đi ngay.”

Simon chẳng hiểu cô muốn nói gì. “Đi ư?” Cô đang nói cái quái gì vậy? Nỗi sợ hãi mãnh như một lưỡi dao bắt đầu lách vào tim anh. Anh vươn tay về phía cô lần nữa, và một lần nữa cô lưỡng lự trước hành động của anh và lùi lại dọc theo thành bệ, cách xa anh hơn. Có chuyện không ổn rồi.

Cô nhìn chằm chằm xuống sàn, như thể sợ nhìn về phía anh. “Em nghĩ chúng ta phải nói chuyện.”

“Được thôi. Anh đang nghe đây.”

Cô ngược nhìn anh, rồi lại vội cụp mắt xuống. “Simon, anh không mặc quần áo.”

“Phải, tối qua anh cũng đâu có mặc.” Simon cố giữ giọng nhẹ nhàng, trêu chọc. Thậm chí anh còn gắng mỉm cười. “Song em đâu có lấy thể làm phiền?”

Anh định bụng đùa cợt, nhưng cô không có một chút phản ứng. Đã có chuyện gì rất không ổn xảy ra. Nỗi lo sợ của anh càng lúc càng tăng lên.

“Anh làm ơn mặc đồ để chúng ta có thể nói chuyện được không?”

Simon giữ giọng bình thản. “Em có phiền không nếu anh, ờ, dùng phòng tắm trước?”

Cô lắc đầu và đi ra, đóng cánh cửa lại sau lưng.

Simon chùng người xuống, rồi anh rửa tay, và nhìn mặt mình trong gương. Anh đã làm sai chuyện gì? Rõ ràng cuộc nói chuyện này sẽ chỉ toàn tin xấu, nhưng dù văt óc anh cũng không thể luận ra tại sao.

Anh vỗ nước lên mặt. Dù cho là gì, nó cũng là một lỗi lầm, một sự hiểu nhầm. Họ sẽ nói chuyện, anh sẽ làm rõ tất cả, rồi họ sẽ gọi phục vụ phòng, và anh sẽ làm hòa với cô trên giường trước khi cà phê kịp nguội. Anh hy vọng thế.

Anh lấy khăn lau mặt và mở cửa phòng tắm. Quần áo anh được gấp ngay ngắn thành một xấp để ngoài cửa. Một lời nhắc khéo.

Quần soóc và quần dài còn hơi ẩm, nhưng anh vẫn mặc chúng. Anh chẳng buồn cài cúc áo trước khi đi vào phòng.

Frankie đang ngồi bên chiếc bàn nhỏ, phân loại các món đồ ở một trong những chiếc hộp

của mẹ Jazz. Mãi đến khi anh ngồi xuống phía đối diện thì cô mới ngẩng lên.

Gương mặt cô không biểu lộ cảm xúc gì. Đêm qua anh có thể đọc được từng ánh mắt, từng nụ cười, từng chuyển động trên gương mặt cô một cách chính xác. Nhưng giờ đây, tất cả những gì anh nhìn thấy chỉ là... sự trống rỗng.

Simon hít một hơi sâu. “Em nói đi.”

Cô ngược mắt, vũng vàng đón nhận ánh nhìn của anh bằng đôi mắt đã che chắn cẩn thận mọi bí mật riêng tư. “Em chỉ muốn cảm ơn anh vì đêm qua.”

Cô muốn cái gì cơ? Một lần nữa, dường như cô lại đang nói bằng một ngôn ngữ xa lạ. Simon chồm người tới. “Em nói lại xem nào?”

“Cảm ơn anh,” cô nhắc lại. “Đêm qua... thật vui.”

Vui? Vui ư? Simon không nói nên lời. Đêm qua là một đêm choáng ngợp, đâu phải vui? Chơi bowling mới gọi là vui chứ?

“Em chỉ muốn nói với anh rằng, anh không phải lo lắng. Em, ờ...” Cô ngập ngừng, hắng giọng và vén tóc ra sau.

Cười ngựa trên bãi biển mới là vui. Ăn đồ nướng với bạn bè mới là vui. Dưới con mắt nhìn chằm chằm của Simon, cô dường như phải thu hết nỗ lực mới nói tiếp được.

“Em biết những gì chúng ta đã chia sẻ với nhau chỉ là tình một đêm, và...” Cô mỉm cười, nhưng chẳng giống với những nụ cười cô đã trao cho anh đêm qua chút nào.

“Với em chuyện đó không sao cả. Em đã biết như vậy trước khi chuyện này xảy ra, và nó đã diễn ra tốt đẹp, đúng như những gì em mong muốn. Ý em là, hai ta đều đã được thỏa mãn, đúng không? Bây giờ mọi chuyện có thể trở lại như bình thường.”

Đi xem phim mới là vui. Làm tình qua đường mới là vui.

Simon cảm thấy choáng vàng. Anh đã có một đêm diệu kỳ ngây ngất, còn cô chỉ coi nó là một đêm vui vẻ qua đường thôi sao?

Bình thường. Tình một đêm. Thỏa mãn. Lời cô nói cứ dội đi dội lại trong tâm trí anh. Trong quá khứ đã bao nhiêu lần anh nghĩ, đã cảm thấy hoặc thậm chí nói ra những điều tương tự? Giờ đây anh không muốn nghe chúng một tí nào.

“Tình một đêm,” anh chậm chạp lặp lại, lựa từ một cách cẩn thận, sợ mình sẽ sơ suất và tự tố giác bản thân. “Em không muốn... thứ gì đó hơn thế sao, Francine?”

“Không.” Cô nói không chút ngập ngừng, và một lần nữa cô bình tĩnh nhìn vào mắt anh, cương quyết, lạnh nhạt. “Em không - chưa bao giờ - có ý nghĩ nào khác với anh ngoài tình bạn,

Si. Anh biết mà.”

Anh yêu em. Răng Simon nghiêng chặt khi anh gật đầu. “Anh hiểu.” Lúc này anh không thể nói với cô - Lạy Chúa, làm sao anh nói nổi?

Frankie quay lại với công việc, lặng lẽ phân loại những xấp giấy tờ và hồ sơ.

Simon hoàn toàn mất phương hướng. Chính xác thì bạn bè hay làm gì sau một đêm yêu đương vui vẻ? Họ gọi điểm tâm? Đọc báo buổi sáng? Hay họ làm những việc anh thường làm, và chuồn về phòng mỗi người, sợ rằng thứ tình cảm đêm qua không phải là thật, mà chỉ là một ảo giác lơ mơ họ nhất thời nghĩ là vững chắc và giá trị?

Simon đứng dậy.

Hay họ sẽ khuyu gối, vùi mặt vào lòng người tình của mình, khẩn cầu đối phương hãy suy nghĩ lại, phơi bày con tim vỡ vụn và tâm hồn tan nát khi tuyên bố tình yêu bất diệt của mình? Trước đây anh đã từng là nạn nhân của trò này và chẳng thấy thích tí nào.

“Anh sẽ về phòng tắm rửa,” anh lẳng lặng bảo Frankie.

Cô chỉ hơi ngược mắt lên. “Vâng.”

“Hãy gọi anh nếu... em cần. Anh ở phòng 765.”

“Vâng. Dù em nghĩ em có thể tự giải quyết những thứ này. Cảm ơn anh.”

Cảm ơn. Simon lượm giày và tất lên từ chỗ anh đã vút chúng đêm qua. Anh nhìn lại Frankie, nhưng cô không ngẩng đầu lên.

Cảm ơn. Anh kiểm tra để đảm bảo rằng ví và chìa khóa phòng có trong túi, rồi lại nhìn Frankie. Cô vẫn không nhúc nhích.

Cảm ơn. Anh mở khóa cửa và vặn nắm đấm, nhìn lại Frankie lần cuối cùng. Không có phản ứng gì cả. Không có dù chỉ một cái liếc mắt.

Simon ra khỏi phòng và đóng cửa lại sau lưng, kiểm tra chắc chắn là nó đã được khóa. Chầm chậm, anh đi vòng qua chỗ ngoặt tới thang máy, chờ dẫn và tê liệt.

Bên trong phòng, Frankie gục đầu xuống hai cánh tay và bật khóc.

Chương mười hai

Frankie ngồi ở mép giường chờ đợi Bradford Quinn nhắc máy. Clay Quinn đã rời văn phòng.

Viên thư ký nói với Frankie là ông sẽ ở tòa án cả ngày hôm nay. Phải đến hơn bảy giờ tối ông mới quay lại, và có lẽ cũng không có thời gian gọi điện về văn phòng để nghe các tin nhắn. Nhưng nếu muốn thì cô cứ để lại lời nhắn cũng được.

Frankie để lại số điện thoại, địa chỉ của John Marshall và những điều cô đã trao đổi với ông ta. Hóa ra ông ta là một người bạn đáng tin cậy và lâu năm của bà Alice Winfield. Cô nhờ viên thư ký nói lại với ông Quinn rằng cô sẽ gọi cho em trai ông với những thông tin tương tự.

Lúc này cô đang nhìn chăm chăm mảnh giấy mà Clay đã vội viết tên và số điện thoại của em trai ông, cô ngăn bản thân nghĩ tới chuyện chiếc giường này chính là chiếc giường đêm qua cô và Simon Hunt đã cùng chia sẻ.

Anh là một người tình tuyệt vời. Dĩ nhiên, cô chẳng mấy bất ngờ với chuyện đó. Có Chúa chứng giám, anh đã có rất nhiều năm kinh nghiệm.

Cô mệt mỏi tựa đầu lên lòng bàn tay, ước gì mình có đủ sức mạnh để cho phép bản thân tận hưởng niềm sung sướng được ở bên anh thêm chút nữa.

Anh gần như không chớp mắt khi cô nói dối anh rằng “đó chỉ là tình một đêm”. Và nếu trông anh có hơi ngỡ ngàng, thì có lẽ là do cô đã đánh cắp câu nói đó của anh, quấy bắt anh đi.

“Cô Paresky? Tôi là Brad Quinn đây. Xin lỗi đã để cô phải đợi.” Giọng nói ở đầu dây bên kia trầm ấm và quen thuộc.

“Giọng ông rất giống giọng ông Clay.” Frankie nói.

“Cùng gene mà,” ông ta cười sảng khoái. “Về ngoài của chúng tôi cũng rất giống nhau. Đều dễ coi cả.”

“Ai lớn hơn ạ [1]?” Cô không kìm được cất tiếng hỏi.

[1] Vì trước đó Clay Quin chỉ nói là “brother” nên Frankie không biết ai là anh, ai là em.

“Anh ấy lớn hơn tôi mười tuổi. Tôi đoán cô gọi là có lý do?”

“Tôi đã tìm được ông Jone, bạn của bà Alice nhà ông.”

“Tạ ơn Chúa! Chúng tôi có bao khoản thuế sắp đến hạn nộp. Và lợi ích của mọi người phụ thuộc vào việc thi hành bản di chúc càng sớm càng tốt.” Brad nói. “Đây rồi, tôi đã có giấy bút. Cô kể chi tiết đi.”

Frankie thuật lại sự việc cho ông ta.

“Cô đã giúp Clay và tôi trở thành những người hạnh phúc nhất,” Brad bảo cô. “Có nằm mơ chúng tôi cũng không nghĩ cô sẽ tìm được John Marshall sớm đến vậy.”

“Vì lời hứa về khoản tiền thưởng thêm đó mà.”

Ông ta cười khanh khách. “Chắc chắn rồi. Chỉ cần xác minh xong danh tính của Marshall là chúng tôi sẽ chuyển số tiền đó vào tài khoản cho cô. Hãy gửi cho tôi thông tin tài khoản của cô cùng hóa đơn dịch vụ nhé.”

“Tôi sẽ gửi.”

“À, nhân tiện đang nói chuyện với cô,” Brad nói, “có lẽ cô có thể giúp tôi một chút. Theo di chúc của bà Alice, bà ấy để lại cho cá nhân tôi tất cả đồ đạc trong ngôi nhà ở Sunrise Key.”

Frankie ngạc nhiên ngồi thẳng người lên, cố gắng nhớ lại những cuộc nói chuyện với Clay Quinn. Khi ông nói ngôi nhà trên đường Pelican được để lại cho John Marshall, cô cứ tưởng đồ đạc trong ngôi nhà cũng gộp luôn vào đó. Rõ ràng cô đã nhầm.

“Hiện giờ tôi không có thời gian xuống Florida, và tôi đang tự hỏi không biết cô có quen ai trên đảo có khả năng định giá đồ nội thất trong nhà không, nếu chúng quả thực có giá trị?”

“Ông tính bán chúng sao?” cô hỏi.

“Tất nhiên,” ông ta nói. “Và có lẽ tôi cũng cần sắp xếp vài người dọn hết các món đồ cá nhân của bà Alice đi nữa.”

“Tôi rất vui lòng lo chuyện đó giúp ông. Ông có chắc là ông hay những người họ hàng không muốn giữ lại thứ gì không? Tôi biết bà Alice cất giữ rất nhiều album ảnh...”

“Thành thực mà nói, tôi không biết rõ bà ấy lắm,” Brad thú nhận. “Và nếu cô lo liệu giải quyết các tài sản cá nhân của bà, thì dĩ nhiên tôi sẽ trả tiền cho khoảng thời gian cô đã bỏ ra.”

“Bà ấy là một người bạn của tôi, thừa ông Quinn,” Frankie nhẹ nhàng nói.

“Nhưng tôi muốn vậy. Cô sẽ mất tới vài ngày để làm chuyện đó mà,” ông ta đáp. “Và nếu cô nghĩ ra người nào có thể xem xét số nội thất đó...”

“Simon Hunt.” Chỉ nói đến tên anh thôi cũng khiến Frankie cảm thấy tim mình nhói lên đau đớn. “Anh ấy là nhà kinh doanh đồ cổ trong thị trấn chúng tôi. Tôi sẽ bảo anh ấy gọi cho ông vào chiều nay.”

“Hết sẩy,” Brad Quinn nói. “Ồ, và, cô Paresky - cô làm tốt lắm.”

Frankie gác máy, lòng hoàn toàn trống rỗng. Cô làm tốt lắm. Phải, cô đã làm tốt, nhưng cô không cảm thấy kiêu hãnh hay toại nguyện. Cũng không cảm thấy thích thú với khoản tiền thưởng mười nghìn đô la sẽ đến trong vài tuần nữa. Cô không cảm thấy gì ngoài sự trống rỗng.

Cô nhớ Simon da diết.

“Lễ tân đây ạ. Tôi có thể giúp gì ông?”

“Dom, là anh phải không?” Giọng nói ở đầu dây bên kia rất có thể là Dominic Defeo, nhưng với trọng âm chuẩn, Simon không dám chắc.

“Vâng, thưa ông.”

“Là tôi, Simon Hunt đây.”

“À. Buổi tối của ông diễn ra thế nào rồi?”

Simon nín thinh. Vào lúc ấy, anh những tưởng nó sẽ diễn ra tốt đẹp. Nhưng rốt cuộc lại không phải vậy.

Dominic đọc sự im lặng của anh một cách chuẩn xác. “Phải,” anh ta nói. “Tôi cũng nghĩ vậy.” Giọng anh ta hạ xuống thành tiếng thì thầm, và trọng âm thượng lưu biến mất. “Cô bạn của anh đang đứng cách tôi chưa đầy ba bước chân ở quầy lễ tân - để làm thủ tục trả phòng. Mà không có anh, anh bạn ạ.”

Simon thốt lên một tiếng chửi thề cộc cằn. “Ngay bây giờ ư?”

“Đúng vậy, thưa ông,” anh ta đồng dục nói, lấy lại trọng âm chuẩn mực. “Tôi khuyên ông hãy hành động ngay đi ạ.”

Simon vội xỏ giày. “Tôi đến đây. Giữ chân cô ấy ở đó nhé, Dom, xin anh đấy?”

“Tôi đảm bảo, thưa ông, rằng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể trong quyền hạn của mình để đạt được kết quả.”

“Chúa phù hộ anh.”

Simon nhét chiếc quần dài và quần soóc vẫn còn ẩm vào túi đi đường, thu gom bàn chải đánh răng và dao cạo râu trong phòng tắm, chộp lấy chiếc áo jacket trên lưng ghế, rồi rời khỏi phòng nhanh như chớp.

Thang máy đi xuống chậm như rùa bò, nhưng anh dần lòng không guồng chân chạy như bay khi ra hành lang và hướng tới quầy lễ tân. Để cho Frankie tin đây là cuộc gặp gỡ tình cờ, thì anh không có bộ dạng giống như đang đuổi theo cô được.

Cô kia rồi, đang đứng trước quầy lễ tân, túi du lịch đeo một bên vai, nôn nóng nhìn đồng hồ đeo tay. Dominic ngẩng đầu lên, bắt gặp ánh mắt anh, liền gửi một thông điệp không lời. Nhanh lên.

Nhưng Simon lại dừng chân mua một tờ báo ở quầy sách báo. Anh giở tờ báo ra và làm như rất chăm chú đọc mấy cái tiêu đề khi đứng vào hàng trước quầy lễ tân, chờ đến lượt mình.

“Giấy biên lai liệt kê các khoản gọi phí đường dài của cô sẽ có ngay thôi,” anh nghe thấy Dominic nói với Frankie. “Rất cảm ơn sự kiên nhẫn của cô.” Anh ta quay sang Simon. “Trong lúc chờ đợi, tôi có thể giúp gì được ông, thưa ông?”

Simon gấp đôi tờ báo lại và bước tới quầy, đặt chìa khóa lên mặt bàn bóng loáng. “Tôi muốn trả phòng.”

Anh cảm thấy Frankie cứng đờ người. Cô nhìn anh. Cô biết anh ở đó.

Anh từ từ quay sang cô, và làm ra vẻ ngạc nhiên tốt độ khi trông thấy cô. “Ồ.” Anh nghiêng người chống khuỷu tay lên bàn rồi mỉm cười, bắt mình phải thả lỏng, để diễn tròn vai hòa nhã.

Cô gật đầu một cái, rồi đưa mắt đi, và Simon cảm thấy đau như bị dao đâm. Sao cô có thể quá lạnh lùng và xa cách như vậy? Những chuyện họ đã làm và sự nóng bỏng bọn họ đã cùng nhau tạo ra đêm trước quả là vượt ngoài sức tưởng tượng. Làm sao cô có thể làm tình với anh say đắm như thế rồi quay lưng và không cảm thấy gì hết vào sáng hôm sau?

Anh đang làm gì ở đây? Tại sao anh phải nhọc sức để cố gắng làm cô đổi ý? Rõ ràng, đây là một trận chiến cầm chắc phần thua...

Dominic đặt mẫu biểu lên quầy trước mặt Frankie và đưa cho cô chiếc bút. “Cô vui lòng ký thêm một chữ nữa, thưa cô.”

Cô cầm bút lên và đánh rơi nó. Lúc ấy Simon mới để ý hai bàn tay cô. Chúng đang run rẩy. Dù cảm giác của cô là gì, nó cũng không phải là thứ mà cô đang cẩn thận đeo trên mặt.

Điều đó đủ để cho anh hy vọng.

“Mấy giờ chuyến bay của em cất cánh?” anh hỏi.

Cô ngược lên như thể ngạc nhiên, như thể cô đã quên mất anh đứng đó. “Ồ,” cô nói. “Hơn một giờ một chút.”

“Chuyến bay của anh cũng thế,” Simon nói dối. Anh còn chưa có vé. Nhưng anh sẽ ở trên chuyến bay lúc một giờ bay về Florida nếu đó là điều cuối cùng anh làm được. Anh mỉm cười với cô. “Hay quá. Chúng ta có thể đi chung taxi ra sân bay.”

Vẻ hoảng hốt lóe lên trong mắt Frankie khi cô nhìn sững anh, và anh lại trào lên niềm hy vọng. Anh gần như trông thấy được sự vận hành của đầu óc cô khi cô cân nhắc rồi loại bỏ tất cả các cách có thể để khước từ đề nghị của anh. Nhưng cô không tìm ra lý do nào khả dĩ để hai người khỏi phải đi chung xe.

“Chúc mừng em,” anh nói. “Anh chúc mừng em được rồi chứ? Em đã tìm thấy John Marshall?”

Frankie gật đầu. “Em cũng mới biết rằng em trai của Clay Quinn là Bradford được thừa hưởng tất cả đồ đạc trong ngôi nhà trên đường Pelican. Ông ấy muốn bán hết chúng - em đã nói với ông ấy là anh sẽ liên lạc với ông ấy.”

Anh kéo cô vào vòng tay mình. “Tuyệt quá, Francine.” Cô gồng cứng người, né tránh anh, nhưng khi anh lướt môi qua má cô, anh cảm thấy cô đang run rẩy. Simon nhìn xuống, và trong một giây sững sốt anh trông thấy dư âm của cái đêm nóng bỏng hôm qua vẫn còn đọng lại trong mắt cô.

Anh muốn ôm cô chặt hơn nữa, để phủ đôi môi anh lên môi cô và hôn cô cho đến khi cô tan chảy, cho đến khi cô không thể chối được rằng chuyện họ đã trải qua có ý nghĩa đối với cả cuộc đời họ. Nhưng cô vùng ra khỏi vòng tay anh, lục tìm trong ví. “Để em đưa anh số điện thoại của Brad Quinn...”

“Không cần vội,” anh bảo cô. “Anh sẽ lấy số điện thoại sau.”

Frankie ném cho anh một cái nhìn ngờ vực. “Đây là lý do anh đi cả chặng đường dài đến Boston mà,” cô nói. “Để đặt tay lên số đồ cổ đó. Và giờ anh lại nói không cần vội ư?”

Simon hạ thấp giọng. “Anh đến Boston không phải để ăn chắc kiếm được một hợp đồng mua bán. Anh đến để ở cạnh em, phòng trường hợp em cần đến anh.”

Em cần anh, Simon. Anh có thể thấy lời nói của Frankie đêm trước phản chiếu trong đôi mắt nâu to tròn của cô. Cô đang nhớ lại, một cách rõ ràng giống như anh, cái cách cô đã níu lấy anh.

“Giờ em ổn rồi,” cô nói với anh, giọng chột dậu lại.

“Thật không?”

“Thật.” Cô đột ngột quay sang Dominic, lập tức đổi thành giọng xã giao và nhanh nhẹn. “Của tôi xong chưa?”

Dom gật đầu, liếc mắt sang Simon. “Cả của ông đây nữa. Chúc may mắn, thưa ông.”

Làm sao cô có thể phủ nhận rằng cuộc đời cô không hề thay đổi sau màn ân ái họ đã cùng chia sẻ đêm hôm trước? Làm sao cô có thể giả bộ như cả thế giới của cô không bị đảo lộn tứ tung? Simon muốn túm lấy cô mà lắc cho cô tỉnh lại. Nhưng thay vào đó, anh ép mình thả lỏng, gắng nở một nụ cười.

Frankie muốn anh biến mất. Thái độ của cô đã thể hiện điều đó quá rõ ràng. Nhưng anh sẽ không làm theo ý cô. Anh sẽ cố hết sức để cho cô thấy sự hiện hữu của anh.

Cô đã không thành thật khi nói với anh rằng cô không muốn gì khác ngoài cuộc tình một đêm. Anh buộc phải tin như thế. Sớm muộn gì cô cũng sẽ đánh rơi cát mặt nạ dừng đọng và anh sẽ khám phá ra cảm xúc thật sự của cô. Anh có cả thời gian và lòng kiên nhẫn. Cô không thoát được đâu, anh hy vọng thế.

Đó là một chuyến bay địa ngục.

Frankie nhắm mắt lại, nhưng chẳng ích gì. Simon đang ngồi cách cô có hơn chục phân. Dù mắt có nhắm, cô vẫn ngửi thấy mùi nước hoa ám ảnh khó quên của anh, nghe thấy anh lơ đãng lật trang cuốn sách anh mới mua ở sân bay. Cô có thể cảm thấy sự hiện diện của anh với cảm giác râm ran như kiến bò lan khắp cơ thể.

Thôi thúc muốn đầu hàng, muốn quay sang anh và được bao bọc trong hơi ấm quen thuộc tuyệt vời của anh trào dâng trong cô mạnh mẽ. Cô vẫn như nếm được những nụ hôn của anh, vẫn còn cảm giác rung mình khi nhìn vào đôi mắt xanh thẳm của anh lúc anh đưa cô đến những nơi cô chưa từng tới - những đỉnh cao nóng bỏng đam mê mà cô có thể không bao giờ được trở lại - có lẽ là trừ trong những giấc mơ.

“Francine.” Giọng Simon trầm trầm vang lên sát bên tai cô.

Frankie mở mắt ra và thấy anh đang nhìn mình. Anh không cười, một thớ cơ bên quai hàm anh khẽ giật. “Em có muốn uống gì không?”

Dù có nghĩ ra tất cả những câu mà anh có thể hỏi, cô cũng không ngờ là anh sẽ hỏi câu ấy. Nhưng rồi cô nhìn thấy một cô tiếp viên đang đứng giữa lối đi với một xe đẩy chở đồ uống, nên nóng chờ cô gọi đồ.

Cô không muốn uống. Cô chỉ muốn Simon quỳ sụp xuống dưới chân cô và nói rằng anh không thể sống thiếu cô. Cô muốn anh cầu xin cô hãy nghĩ lại, và thú nhận tình yêu bất diệt của mình. Cô muốn anh cầu hôn cô, để cô sinh cho anh những đứa con, để cô cùng anh chia sẻ một

cuộc sống tràn ngập những đêm ái ân nồng cháy và những ngày đầy ắp ánh nắng cùng tiếng cười.

Simon bật nắp lon soda và dốc thẳng vào miệng. “Em thức rồi à?” anh hỏi sau khi cô tiếp viên đã đi khỏi.

“Gần như thế,” cô thừa nhận.

“Về chuyện đêm qua...”

“Em không muốn nhắc đến chuyện đó,” Frankie cắt ngang. Cô chỉnh lại chiếc gối nhỏ và nhắm chặt mắt lại.

“Chúng ta cần nói chuyện,” giọng Simon khẽ khàng nhưng rành rọt. “Bởi vì, thực lòng mà nói, anh muốn nhiều hơn nữa.”

Frankie mở bừng mắt. Anh đang nhìn cô, vẻ trù mến và dịu dàng đã trở lại trong đôi mắt anh. Anh mỉm cười, gần như áy náy. “Đêm qua vẫn chưa đủ,” anh nói thêm.

Sự cảm dỗ khuấy động khiến cô gần như không chịu đựng nổi. Tất cả những gì cô phải làm chỉ là nghiêng người qua, và cô sẽ lại được ở trong vòng tay anh. Nhưng thế thì chẳng khác gì đổi một phút trên thiên đường để lấy một đời ở địa ngục.

“Chính xác thì thế nào mới là ‘đủ’?” cô hỏi anh, cẩn thận giữ giọng xa cách và lạnh nhạt.

“Anh không biết,” anh thú nhận. Chỉ ít anh cũng thành thật.

“Một đêm là đủ cho anh và Maia Fox,” Frankie chỉ ra. “Nhưng với cô hầu bàn anh từng hẹn hò mấy tháng trước, tên cô ta là...?”

“Amanda.”

“Đúng rồi. Anh đã dành cả tháng rưỡi bên cô ta,” Frankie nói. “Có lẽ em sẽ rơi vào một khoảng nào đó giữa hai cột mốc ấy, đúng không?”

“Đó là ý nghĩa của chuyện này đấy hả?” Mắt Simon nheo lại.

“Không,” Frankie thiết tha ao ước anh đừng ngồi sát cô đến vậy. “Mà phải. Em không biết. Em chỉ biết rằng ngủ với anh đêm qua là một sai lầm mà em sẽ không lặp lại.” Cô ghé lại gần anh, giọng nói nhẹ nhàng nhưng cương quyết. “Chúng ta là bạn, Si ạ. Nếu chúng ta coi đêm qua như tình một đêm - như một đêm ngọt ngào đáng nhớ - thì chúng ta vẫn có thể là bạn. Nhưng nếu chúng ta trở thành tình nhân và biến chuyện này thành một mối quan hệ công khai, thì cuối cùng một trong hai ta sẽ bị tổn thương. Và chúng ta không còn là bạn của nhau được nữa. Giữa hai ta sẽ có những điều không thoải mái và gượng gạo. Chúng ta sẽ tránh mặt nhau, và điều đó thực sự không đáng.”

Anh chạm vào má cô. “Francine...”

Frankie né tránh. “Simon, đừng.”

“Anh không thể để nó kết thúc như thế này.”

Giọng anh hạ thấp, nhưng cường độ dữ dội của nó thì lan xa. Mọi người bắt đầu nhìn về phía họ. Frankie hít một hơi dài, và khi cất tiếng giọng cô không để lộ chút buồn bực nào.

“Trước đây anh chưa gặp rắc rối bao giờ,” cô nói với anh. “Trên thực tế, anh là bậc thầy trong việc dập tắt cảm xúc của mình. Anh có thể chán một phụ nữ trong một sớm một chiều, và rồi giữ áo bỏ đi. Em sẽ không đợi đến lúc điều đó xảy ra đâu - và thật đáng tiếc nếu anh không thích thế. Em sẽ bỏ cuộc từ bây giờ - trước khi bị tình cảm chi phối.”

“Em đang bảo anh là hiện em không bị tình cảm chi phối?”

“Đúng vậy. Và em muốn giữ nguyên như thế.” Cô hạ giọng thành tiếng thì thầm dịu dàng. “Hãy để cho đêm ấy ngủ yên. Chúng ta đã đầu hàng lũ ma quỷ của mình. Và nó thật...”

“Vui?” anh gợi ý, giọng thô ráp.

“Nó chỉ là chuyện thể xác thôi, Simon,” cô bảo anh. “Hoàn toàn là tình dục đơn thuần.”

Simon cào tay lên tóc. Gương mặt anh nom chán nản và khắc nghiệt, đôi mắt phản chiếu nỗi chua xót trong lòng. Trông anh đẹp trai đến nao lòng và quyến rũ đến mức không thể chịu đựng nổi. Frankie buộc phải nhìn ra cửa sổ.

“Danh tiếng của anh đã phản lại chính anh, đúng không?” anh hỏi, giọng nói đượm vẻ hối tiếc. “Em không muốn chuyện này đi xa hơn vì em nghĩ anh sẽ đá em sau một hoặc hai tuần chứ gì?”

“Em không chỉ nghĩ thôi đâu, Simon.” Cô chăm chú nhìn những cụm mây trắng xấp như bông. “Mà em biết chính xác.”

“Em muốn trong bao lâu?” anh hỏi, giọng hạ thấp, thăm dò.

Cô liếc nhìn anh. “Gì cơ?”

“Một tháng rưỡi là chưa đủ, đúng không? Em muốn dài hơn đúng không? Bao lâu?”

Frankie bật cười nghi ngờ. “Hắn là anh đang đùa.”

“Anh cực kỳ nghiêm túc.”

“Anh định trích máu ký vào một bản cam kết hay giao kèo gì đó hứa rằng anh sẽ không cất bước ra đi trước khoảng thời gian đã định à?”

“Không, nhưng anh sẽ hứa với em.”

Anh đang nghiêm túc thật. Anh muốn cô đặt ra một kỳ hạn tùy ý để trước kỳ hạn ấy anh sẽ không rời bỏ cô.

“Chuyện đó vớ vẩn quá, Si. Em phải nói gì đây? Một năm? Hai năm? Khỉ thật, em thấy cứ như mình đang ký vào bản hợp đồng thuê mướn tình nhân vậy. Đó không phải là điều em muốn.”

Anh cầm lấy tay cô, đan những ngón tay của họ vào nhau. Sự tiếp xúc của anh cảm dỗ và đầy nhục cảm. Đêm qua anh đã chạm những ngón tay ấy vào khắp nơi trên cơ thể cô. Frankie cầu trời cho anh không nhận thấy nhịp tim cô đang đập điên cuồng.

“Vậy em muốn thế nào?” anh hỏi.

“Mãi mãi.” Từ đó buột ra khỏi miệng trước khi cô kịp ngăn lại. Phản ứng đầu tiên của cô là muốn nhắm tịt mắt, chối bay chối biến cái điều ngu ngốc mình vừa thú nhận. Nhưng thay vào đó cô lại thấy mình đang nhìn vào đôi mắt xanh biếc của Simon, ngập ngừng hy vọng...

Ôi, giá mà cô nhìn đi nơi khác. Đồng tử trong mắt anh co lại thành một điểm khi anh nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ tới những đám mây trắng nhức nhối. Ánh mắt anh trở nên vô định, hầu như thần thờ, và thớ thịt giật giật ở một bên quai hàm anh ngừng chuyển động. Cô hình dung nom anh tái nhợt bên dưới nước da rám nắng và bàn tay siết chặt của anh nói lỏng đủ để cô rút tay về.

Cử động của cô làm anh liếc nhìn lại cô, nhưng không thể nhìn thẳng vào mắt cô. Anh gắng nở nụ cười, nhưng trông khó khăn và yếu ớt. “Frankie...” Anh cất tiếng cười, hóp một ít không khí, và nhẹ nhẹ lắc đầu. Rõ ràng anh không biết phải nói gì.

“Phải, em nghĩ thế đó.” Frankie đứng lên, lách qua anh ra ngoài lối đi giữa hai hàng ghế. “Em muốn người đàn ông của em chí ít cũng phải biết nghĩ tới một thứ gì đó bền vững. Và đó là lý do em sẽ không chạm vào anh lần nữa, bạn của em ạ, dù là bằng một cái sào ba mét. Đó là lý do em sẽ coi sự kiện đêm qua chỉ là tình một đêm.” Cô mở ngăn chứa đồ trên đầu và lấy túi hành lý của mình xuống. “Và, trong trường hợp ấy, em muốn có một không gian riêng. Một chút thời gian và khoảng cách, xin anh đấy.”

Cô đi về phía những dãy ghế còn trống ở dưới đuôi máy bay. Simon không gọi cô, cũng không đi theo cô. Cô cũng không nghĩ anh sẽ làm thế.

Chương mười ba

Simon đứng trên hiên ngôi nhà ở đường Pelican và ấn chuông đến lần thứ năm. Mẹ kiếp,

anh biết Frankie đang ở trong đó mà.

Họ đã trở về đảo được gần một tuần, và cô đang tìm đủ mọi cách để tránh mặt anh. Và các cách của cô rất, rất hiệu quả.

Anh đứng im phăng phắc, chờ đợi, dỏng tai nghe xem có âm thanh nào văng ra từ bên trong ngôi nhà lớn không, nhưng không thấy gì cả. Tất nhiên rồi. Cô đang ngồi im, chờ cho anh bỏ đi để cô quay lại với việc đóng gói đồ đạc của bà Alice Winfield.

Ngày hôm qua, anh đã chặn cô lại bên ngoài cửa hàng của Millie và mời cô ăn tối. Cô đã từ chối. Đôi mắt nâu của cô toát lên vẻ lạnh nhạt, cử chỉ có phần xa cách, hững hờ, và lời lẽ đầy tính khách sáo. Thông điệp của cô rất rõ ràng: cô không hứng thú. Vậy mà cô đã phải dùng xe lại những bốn lần trên đường từ bãi đỗ đi ra.

Đương nhiên Simon không thể tin rằng Frankie chẳng có chút tình cảm nào với anh. Anh không chịu thua, anh từ chối chấp nhận điều đó. Cô đang nói dối anh, đang dối chính mình, và anh sẽ chứng minh cho cô thấy - chỉ cần anh được ở riêng bên cô.

Anh là một bậc thầy dụ dỗ, và nếu tình thế bắt buộc, anh sẽ sẵn sàng sử dụng hết kỹ năng của mình một cách vô liêm sỉ. Bởi một khi anh có cô trong vòng tay, một khi sức mạnh từ sự đam mê giữa họ phát huy tác dụng, thì đừng hòng có chuyện cô có thể tuyên bố rằng những gì họ đã chia sẻ chỉ là qua đường hay vô nghĩa. Và rồi anh sẽ thuyết phục cô tin rằng có một cách để dung hòa giữa “có tất cả” và “không gì hết”.

Anh không tự tin lắm về khả năng khắc phục cái vấn đề nho nhỏ với từ “mãi mãi”. Khái niệm này không phù hợp với anh. Thực ra, mấy ngày vừa rồi anh chẳng mấy khi nghĩ tới nó. Anh đang tập trung vào nhu cầu cấp thiết muốn gặp lại Frankie. Đó mới là ưu tiên hàng đầu của anh. Còn những việc khác anh sẽ lo khi nào đến lúc.

Chỉ cần tìm được cô...

Anh cần một thám tử tư. Simon mỉm cười. Anh đã có một thám tử tư rồi. Frankie là thám tử tư đấy thôi. Đột nhiên tất cả những miếng ghép được ráp hết vào nhau và anh có một kế hoạch.

Chắc chắn nó sẽ làm cô nổi điên, và cô sẽ đi tìm anh, lửa giận bùng bùng. Nhưng anh đảm bảo rằng khi cô tìm thấy anh, anh sẽ chỉ có một mình.

Sau khi kiểm tra để biết chắc rằng Simon không còn lảng vảng bên ngoài, Frankie mới cho phép mình ra khỏi ngôi nhà cũ của bà Alice Winfield. Cả tuần rồi ngày nào cô cũng đến đó, gói ghém quần áo, bát đĩa, sách vở và lo liệu sao cho chúng được chuyển tới những tổ chức từ thiện khác nhau cả ở đảo và trong đất liền. Sách vở được gửi tới nhà điều dưỡng địa phương. Quần áo tới chỗ Đội quân cứu tế. Bát đĩa được đem đến nhà thờ để sau này bán gây quỹ từ thiện. Còn những cuốn album thì được chuyển tới một góc riêng biệt trong phòng khách của Frankie.

Và chỉ khi bờ biển vắng tanh và không có bóng dáng Simon thì Frankie mới ra ngoài.

Ngày lại ngày, khoảng đôi ba lần hoặc đôi khi là bốn lần, anh xuất hiện trước cửa ngôi nhà bề thế lâu đời trên đường Pelican và bấm chuông. Cô sẽ án binh bất động, như một thủy thủ trên tàu ngầm, sợ rằng chỉ một tiếng động nhỏ nhất cũng tố giác vị trí của mình và bắt đầu phải hứng chịu đợt tấn công từ một chiếc chiến hạm ngầm của cảm xúc.

Cô không rõ mình có thể kháng cự bao lâu nữa. Nó càng lúc càng lợi hại và dồn dập. Và cái khoảng cách lạnh nhạt cô gắng gượng duy trì trong những lần bị Simon tóm được mỗi lúc một dễ xò đổ hơn.

Anh cư xử với cô gần giống hệt trước kia, khi họ chưa qua đêm với nhau. Tươi cười, đùa giỡn và chọc ghẹo. Duy chỉ có nội dung các câu nói của anh là thay đổi. Anh không ngớt đưa ra những lời mời. Anh mời cô đi ăn tối, đi xem phim, đi dạo dọc bờ biển. Anh muốn gặp lại cô. Anh cần nói chuyện với cô. Anh mời cô đi uống một tách cà phê, một cốc soda, một ly nước pha viên sủi Alka-Seltzer. Anh đề nghị họ hãy bắt đầu từ từ, đứng ở một góc, và chỉ hít thở không khí cùng nhau. Anh vui vẻ, quyến rũ và hài hước. Nhưng anh không giấu nổi vẻ tổn thương trong đáy mắt, nó luôn luôn ở đó, ẩn sau nụ cười của anh, ngay cả những khi anh cười lớn. Sự tổn thương ấy làm cô cảm thấy rất tệ, giống như một con quái vật khủng khiếp và lạnh lùng. Giá như anh biết cô nhớ anh tới mức nào...

Cô nhớ nụ cười hớn hở, toe toét và ranh mãnh của anh. Cô nhớ bộ dạng anh uống hết tách cà phê này đến tách cà phê khác vào buổi sáng cho đến khi tỉnh hẳn, đến khi đôi mắt anh chuyển từ màu xanh lơ mờ ngái ngủ sang màu ngọc lam sáng rực. Cô nhớ tính hài hước châm biếm và những nhận xét sắc bén của anh. Cô nhớ cái cách mắt anh sáng lấp lánh như nước trong vịnh Mexico, trong trẻo và thuần khiết một cách giả trá. Và cô nhớ sự âu yếm dịu dàng trong những nụ hôn của anh, những nụ hôn ngọt ngào có thể biến thành ham muốn cháy rực chỉ trong nháy mắt.

Cô phải nhanh chóng rời khỏi hòn đảo này, bằng không anh sẽ biết.

Theo lời Clay Quinn, tiền thanh toán và tiền thưởng cho việc tìm được John Marshall của cô sẽ được gửi tới qua ngân hàng trung chuyển vào thứ Sáu. Cô quyết định sẽ rút chúng ngay lập tức, và thưởng cho mình một kỳ nghỉ đã mong muốn từ lâu. Đi đâu? Cô còn chưa biết. Có thể là New York. Có thể là New Orleans. Có thể là nơi nào đó gần Disney World. Việc cô đi đâu thực sự không thành vấn đề - chỉ cần nó đủ xa Simon Hunt.

Cô dừng xe lại trước cửa nhà mình, ngồi yên một lúc để biết chắc là Simon không nấp trong bụi rậm và thành linh xông ra đúng lúc cô tắt máy. Nhưng không có bóng dáng của anh. Cô đã gần như ước rằng giá mà anh xuất hiện.

Lắc đầu ghê tởm chính mình, Frankie uể oải bước ra khỏi xe. Kể từ khi về lại Sunrise Key, cô chưa có đêm nào ngon giấc. Có lẽ đêm nay cô sẽ được nghỉ ngơi một chút, và sẽ không còn cảm thấy quá mệt mỏi nữa, không còn muốn đầu hàng sự kiên trì của Simon cho xong nữa.

Cô nhìn thấy nó trước khi bước tới hiên nhà. Nổi bật lên trong trời chiều chạng vạng là một cái phong bì trắng cài vào bên trong cửa.

Cánh cửa kêu rín rít khi cô đẩy ra và cái phong bì rời khỏi mặt kính. Mép phong bì không dán, và Frankie mở phong bì, lấy ra hai tờ giấy.

Đầu tiên là tờ séc một nghìn đô la từ tài khoản của công ty Đồ cổ, Nghệ thuật và Cá sấu - công ty của Simon - và nó được ký bằng nét chữ bay bướm quen thuộc của anh. Trên dòng có chữ *Dùng để*, anh ghi từ *Đặt cọc*.

Frankie nhìn tờ giấy còn lại. Nó trống trơn. Cô lật mặt sau. Trên đó chỉ viết đúng ba chữ, lại là nét chữ rần rỏi của Simon. Đó là, “Hãy tìm tôi.”

Một nghìn đô la đúng là tiền phí trả trước cho cô. Simon đang thuê cô - để tìm ra anh. Nếu không phải Frankie đang muốn bật khóc thì ắt cô sẽ phá lên cười trước tình huống lố bịch này.

Mọi ngọn đèn trong ngôi nhà ven bãi biển của Simon đều bật sáng. Frankie dừng xe bên ngoài và ngồi nhìn đăm đăm vào trong đó. Lối xe chạy hình vòng cung đã chặt kín xe, các ô cửa sổ đều mở toang, và tiếng nhạc - nghe giống như CD mới của Garth Brooks - xập xình vọng ra ngoài.

Simon đang mở tiệc. Có vẻ anh đã dự liệu trước chuyện này, nên kiểm soát để cô không thể cầm tờ séc trả trước của anh và xé nó thành trăm mảnh rồi ném vào mặt anh theo cách cô muốn. Bởi vì dù cô có muốn làm thế đến đâu, cô cũng không dám thực hiện trước sự chứng kiến của người khác.

Frankie ra khỏi xe, cảm thấy đầu ong ong trước viễn cảnh sắp tới. Cô sắp gặp mặt Simon. Cô sắp được nhìn vào đôi mắt xanh như đại dương của anh, được thấy nụ cười ấm áp quen thuộc của anh.

Cô sẽ trả lại anh tờ séc và nói với anh câu ‘Được lắm.’

Và anh sẽ kéo cô vào lòng, đòi khiêu vũ với cô.

Cô sẽ nhượng bộ với mình chuyện đó. Một điệu nhảy thôi. Cô sẽ thả lỏng mình trong vòng tay anh. Cô sẽ cho phép bản thân tô vẽ ra bao điều khác hẳn giữa họ. Ít nhiều gì nó cũng là việc cô thường làm mỗi khi nhảy với anh ở các bữa tiệc.

Frankie chẳng buồn nhấn chuông. Cô cứ thế bước vào trong và đi thẳng xuống bếp. Nếu Simon không phải đang nấu một món khai vị kỳ cục nào đấy thì trước sau gì anh cũng chạy ào vào trong đó.

Cô đẩy cửa ra, và bắt gặp Leila với Marsh đang quấn lấy nhau giữa lúc cao trào nhất.

“Ồi,” Frankie vội quay phắt đi, cố không để ý đến tay ai và miệng ai đang ở chỗ nào.

Nhưng Leila chỉ mỉm cười khi tách khỏi vị hôn phu, chẳng tỏ vẻ gì là bối rối. “Ồ, tốt quá,” cô nói với Frankie, chỉnh trang lại quần áo và vuốt những lọn tóc vàng về đúng vị trí. “Cậu vẫn nhớ.”

Trông Marsh đủ ngượng ngùng cho cả hai người họ. Anh đứng tựa vào kệ bếp, chân bắt chéo và hai tay khoanh lại, đôi mắt nâu thường ngày lạnh nhạt ánh lên vẻ phiền lòng pha lẫn thích thú. Leila từng bảo cô rằng anh chàng người Anh có vẻ xa cách đó luôn giấu kín con người nồng nhiệt của mình với phần còn lại của thế giới, nhưng Frankie vẫn nghi ngờ về sự tồn tại của nó - cho đến lúc này.

“Ồ, tốt quá, mình nhớ cái gì cơ?”

“Bữa tiệc mình tổ chức để chào mừng Jesse, em trai Marsh. Cậu ta đã quyết định ở lại đảo cho đến hết mùa hè. Mình nghĩ đây sẽ là một cách hữu hiệu để cậu ta dần hiểu rõ bạn bè của bọn mình.” Leila cầm một con dao lên và bắt đầu cắt cây súp lơ thành những khúc vừa miệng. “Mình đã kể cậu ngay hôm cậu trở về từ Boston, nhưng lúc đó cậu cư xử rất lạ và mình không chắc cậu có nghe lọt từ nào mình nói không. Mình cũng không chắc là cậu sẽ đến nữa.”

“Thực ra,” Frankie nói, cố tỏ rõ sự áy náy, “Mình không ở lại được. Mình chỉ ghé qua để đưa cho Simon một thứ thôi.”

“Cậu ta không ở đây.” Marsh đến giờ mới lên tiếng. “Chiều nay cậu ta gọi cho tôi và bảo là có việc đột xuất không đến dự tiệc được.”

Frankie nheo mắt, cố kiềm chế nỗi thất vọng đang đột ngột dâng lên. Nếu Simon không có ở đây thì anh đi đâu được nhỉ? *Hãy tìm tôi.* “Từ khi nào Simon lại bỏ qua một bữa tiệc vậy? Nhất là khi nó được tổ chức ở chính nhà anh ấy?”

Leila và Marsh nhìn nhau. “Bọn mình cũng đang băn khoăn điều đó đây - và nghĩ rằng cậu có thể nói với bọn mình chuyện gì đang diễn ra.”

Frankie nhìn đăm đăm vào Marsh. Marsh Devlin là bạn thân nhất của Simon. Giữa hai người đó không có bí mật nào cả. Đúng không nhỉ? Như thế đọc được ý nghĩ của cô, Marsh nhè nhẹ lắc đầu.

“Cậu ta không nói với tôi bất cứ điều gì về Boston,” Marsh nói. “Cậu ta không hé răng nửa lời.” Anh liếc sang Leila và mỉm cười. “Tất nhiên bọn tôi đánh cược một vụ lớn. Rất, rất lớn. Thực sự nó đã phần nào trở thành điều bí ẩn của tháng. Cô đi Boston, Simon cũng hối hả đi theo, và khi quay về, cả hai người đều mai danh ẩn tích - cùng với nhau? Hay riêng lẻ? Ai mà biết được? Thật đầy huyền bí và lằng mằng.”

“Chuyện đó làm mình phát điên,” Leila thú nhận. Cô vốc chỗ súp lơ bỏ vào chiếc tô thủy tinh màu hồng xin xắn rồi xoay người nhìn chằm chằm Frankie. “Có phải cậu và Simon...?”

Frankie lắc đầu. “Không, không có gì xảy ra ở Boston hết,” cô chối.

Leila nhìn Marsh. “Nhất định cậu ta đang nói dối. Cậu ta luôn có ánh mắt Tôi-vô-tội ấy mỗi khi nói dối.”

Marsh cười. “Dù cô ấy nói dối hay không, anh cũng bạo gan đoán rằng cô ấy đang ra tín hiệu cho em là đừng xía vào chuyện của cô ấy.”

Leila nhìn chằm chằm Frankie, ánh mắt sắc sảo dò hỏi. Frankie cũng đã tránh mặt Leila trong mấy ngày vừa qua. Cô không thể che giấu sự thật với cô bạn thân của mình - nếu có thì cũng không được bao lâu.

Và sự thật là, cho dù Frankie có nỗ lực bao nhiêu chăng nữa để giành lại sự tự chủ thông qua thời gian và khoảng cách, cô vẫn yên anh trai của Leila một cách mãnh liệt, khổ sở. Sự thật là, cô đã tới đây, hy vọng nhìn thấy Simon, để được nói chuyện với anh, gần gũi anh, khiêu vũ với anh, và thậm chí để cho anh cảm dỗ mình lần nữa.

Ánh mắt Leila dịu lại. “Cậu ổn chứ?” Cô nhẹ nhàng hỏi.

“Mình phải đi đây,” Frankie bảo bạn. “Mình sẽ gọi lại cho cậu sau nhé?”

Cô rời khỏi gian bếp và đi ra cửa trước, đứng phải bầu không khí oi bức lúc sắp tối, ước gì có một cơn gió mát để làm dịu hai gò má chột nóng rực lên của mình.

Hãy tìm tôi.

Nếu cô là Simon, thì cô sẽ đi đâu?

Chui vào trong xe, Frankie đảo qua ngôi nhà trên đường Pelican, qua tiệm kem, qua quán Rustle's Heideout, qua cửa hàng của Millie, nhưng không thấy bóng dáng chiếc xe thể thao của Simon đâu cả. Cô không rõ mình cảm thấy thất vọng hay nhẹ nhõm nữa.

Cô dừng xe ở lối đi trước nhà mình lúc hơn tám giờ ba mươi và vào thẳng văn phòng để suy ngẫm. Cô ngồi vào bàn làm việc, gục đầu xuống hai bàn tay.

Hãy tìm tôi.

Simon đã khiến việc này mang nhiều thách thức hơn cô nghĩ lúc đầu. Nhưng chắc chắn anh sẽ không gây quá nhiều khó khăn đến mức cô không tìm được anh. Anh muốn cô tìm ra anh mà, cô buộc phải tin chắc như thế.

Và cô cũng muốn tìm được anh. Rõ ràng kẻ duy nhất bị cô lừa gạt trong suốt tuần qua chỉ là bản thân cô mà thôi.

Frankie lấy cả tờ séc lẫn mảnh giấy của Simon trong túi quần ra và trải rộng trên mặt bàn trước mặt. Hãy tìm tôi. Anh viết chúng bằng mực đen, có lẽ là dùng một trong những chiếc bút bằng bạc anh vẫn kẹp trong cuốn sổ hẹn. Cô có thể hình dung anh cầm cây bút thanh mảnh xinh xắn đó bằng những ngón tay dài và cũng thanh mảnh như thế. Cô có thể hình dung những

ngón tay ấy nhẹ nhàng ve vuốt dọc theo cơ thể cô theo sau sự mơn trớn dịu dàng của miệng anh...

Cô buộc tâm trí mình chuyển hướng và cầm mảnh giấy lên. Mảnh giấy thật dày dặn. Đó là loại giấy đắt tiền, pha linen bền chắc, thích hợp cho một bức thư trang trọng từ một người có tước vị và rất nhiều của nả. Cô đã thấy loại giấy này cách đây chưa lâu. Nhưng ở đâu nhỉ?

Frankie bật cây đèn bàn, giơ tờ giấy lên gần bóng đèn. Màu giấy trắng nhạt thanh nhã, giống như...

Cô lục túi xách lấy ví tiền và rút ra một mảnh giấy mà cô nhét chung với đám hóa đơn, mảnh giấy Clay Quinn đã ghi số điện thoại của em trai ông.

Đúng rồi. Chính là nó. Và cô biết chắc Clay Quinn đã lấy mảnh giấy đặc biệt này từ khu resort Seaholm.

Frankie lấy danh bạ điện thoại và nhanh chóng tra ra số tổng đài của khu resort. Cô nhấc điện thoại và quay số.

“Resort Seaholm xin nghe.”

“Xin chào,” Frankie lên tiếng. “Cho tôi hỏi ông Simon Hunt có thuê phòng ở đó không ạ?”

“Xin cô đợi một phút.”

Frankie gõ ngón tay lên bàn. Ắt hẳn anh ở đó. Anh phải ở đó.

“Có, thưa cô. Tôi nối máy cho cô lên phòng ông ấy nhé?”

“Không! Ý tôi là, cảm ơn, không cần đâu.” Frankie gác máy. Được rồi. Cô đã tìm được anh.

Giờ thì sao?

Cô có hai lựa chọn. Đi đến đó và chắc chắn là kết thúc trên giường của anh. Hoặc ở lại nhà và khóc lóc cho tới lúc ngủ thiếp đi bởi vì người đàn ông cô chẳng may yêu phải lại không hoàn hảo chút nào.

Frankie biết cô sẽ rất khổ sở nếu ở bên Simon, nhưng không có anh cô còn khổ sở hơn gấp bội.

Ít ra nếu cô ở bên anh, cô dám chắc mình sẽ có vài tuần hoặc thậm chí vài tháng hạnh phúc. Thực ra, nó chỉ là thứ hạnh phúc giả tạo, nhưng như thế còn tốt hơn những gì cô đang làm với bản thân hiện giờ, chẳng phải sao?

Hãy tìm tôi.

Cô muốn vậy. Cô muốn tìm được anh.

Frankie tựa trán lên hai lòng bàn tay, cô đã biết điều này ngay từ lúc ngồi trên máy bay từ Boston trở về nhà.

Cô sẽ chịu thua. Cô sẽ đầu hàng – cô sẽ tham gia trò chơi này theo luật của Simon. Nhưng trước khi làm thế, cô sẽ cho anh một cơ hội để bỏ cuộc khi anh đang ở thế thượng phong. Cô sẽ cho anh một cơ hội để cất bước ra đi.

Điều đó không phải là quá vô lý. Cô sẽ ngồi lại với Simon, bạn lâu năm của cô, và đơn giản nói với anh sự thật. Cô sẽ nói với anh rằng không hiểu bằng cách nào, không hiểu vào một thời điểm nào đó trong suốt hai mươi năm qua, cô đã xuẩn ngốc đắm đầu vào yêu anh. Cô sẽ không mong anh trông thấy những tình cảm hiện lên trong mắt cô, trong cách cô ôm anh, chạm vào anh, yêu anh. Nó sẽ được phơi bày hết, trên mặt bàn, trước mặt anh để anh chấp nhận – hoặc quay lưng lại.

Cô nhắm nghiền mắt. Trời ơi, cô không thể lường tượng mình thực sự nói những lời đó. Em yêu anh...

Nhưng khoan đã. Frankie mở bừng mắt. Có lẽ cô không nhất thiết phải dùng những lời đó. Có lẽ cô có thể truyền tải thông điệp bằng một cách khác, đỡ đau đớn hơn nhiều.

Cô đứng bật dậy và chạy lên cầu thang để lục tung tủ áo trong phòng ngủ.

Chương mười bốn

Simon xem đồng hồ lần này là lần thứ bốn nghìn tính từ lúc mặt trời lặn. Bây giờ là chín giờ bốn phút.

Mấy tiếng trước anh đã tự nhủ rằng nếu đến chín giờ mà Frankie không xuất hiện thì chắc chắn cô sẽ không xuất hiện nữa.

Vậy mà đã hơn chín giờ. Anh sẽ cho cô thêm mười phút nữa...

Nhưng sau đó thì sao?

Anh ngồi trong bóng tối ngoài ban công phòng mình ở khu resort Seaholm, lắng nghe rì rào của biển, gặm nhấm nỗi bức bối đang ngày một tăng dần.

Anh cứ trăn trở mãi một câu hỏi chết giấm. Làm sao Frankie có thể phớt lờ những gì đã có giữa hai người?

Làm sao cô có thể cứ thế quay lưng với phép màu họ vừa tìm thấy? Làm sao cô có thể phủ nhận sự thật rằng thứ họ đã chia sẻ chính là một tình yêu đích thực làm rung động tâm hồn, lạc

nhịp con tim, choáng váng đầu óc? Làm sao cô có thể đứng đó và nói “Em cần chút khoảng cách,” thay vì “Em yêu anh”? Làm sao cô có thể...

Simon ngược nhìn những vì sao, đôi mắt xa xăm.

Nhưng còn anh? Làm sao anh có thể làm thế? Vào đúng thời điểm đó, anh cũng đã thể hiện lời từ chối nặng cân của chính mình. Anh cũng đã thốt ra những câu hoàn toàn sai lầm. Anh đã nói “Anh muốn em” và “Anh cần em” trong khi đáng ra phải nói “Anh yêu em.” Và đúng như thế. Anh yêu Frankie bằng cả tâm hồn mình. Anh yêu cô say đắm, hết mình, trọn vẹn. Không ngừng nghỉ.

Tối nay cô không đến. Vậy anh nên làm gì bây giờ? Cho cô cái “mãi mãi” mà cô đang mong mỏi đó. Cầu hôn cô.

Ý nghĩ ấy không còn đáng sợ như cách đây một tuần. Nó vẫn khiến Simon cảm thấy khó thở, nhưng không còn làm tim anh ngừng đập nữa. Ý nghĩ sẽ mất Frankie, không bao giờ được ôm cô vào lòng lần nào nữa, chỉ được ngắm nụ cười xinh đẹp của cô từ một khoảng cách an toàn... mới khiến con tim anh như bị bóp nghẹt.

Anh đứng dậy, có phần nôn nóng, quyết định đi tìm Frankie và quỳ xuống trước mặt cô nếu bắt buộc phải làm thế.

Anh sẽ mở đầu bằng câu “Anh yêu em” và cầu cho nó có tác dụng. Nếu không, anh sẽ phải đi đến bước cuối cùng. Anh sẽ phải cầu hôn cô. Bởi vì anh không thể và sẽ không trải qua một ngày nào như ngày hôm nay nữa.

Anh vừa lục hai túi quần tìm chìa khóa vừa quay vào phòng khách của buồng khách sạn và...

Frankie.

Simon đứng sững lại, tim nảy lên tận cuống họng.

Cô đứng ngay gần cửa, mặc một... Ôi, lạy Chúa, cô đang mặc nó. Cô đang mặc thứ mà cô đã từng thề là sẽ không bao giờ đụng tới. Chiếc váy đen. Chiếc váy Simon đã thấy trong tủ áo của cô, chiếc váy đã xuất hiện trong những giấc mơ của anh biết bao lần kể từ hôm đó.

Ở trên người cô trông nó còn tuyệt vời hơn anh tưởng tượng. Dây áo mảnh làm nổi bật bờ vai trần của cô. Phần thân trên ôm khít bộ ngực căng tròn, chân váy ngắn xòe rộng duyên dáng. Đôi chân tuyệt đẹp của cô xỏ trong đôi tất màu đen trong suốt đi cùng đôi giày cao gót cùng màu.

Frankie liếc môi một cách bối rối. “Nếu anh có thắc mắc, thì em chỉ mang đôi giày này trong dịp đặc biệt thôi.”

Miệng Simon cũng khô lại, nhưng không hiểu sao anh vẫn xoay xở cất tiếng hỏi, “Vậy dịp đặc biệt này là gì thế?”

“Sự đầu hàng của em”, cô nói.

Tạ ơn trời đất! Simon không sao ngăn được vẻ nhẹ nhõm và hân hoan đột ngột hiện lên trong ánh mắt, nụ cười và cả tiếng hít vào vội vã của mình.

“Trước khi anh trở nên quá phấn khích,” cô cảnh báo, “có thể anh muốn nghe các điều kiện của em.”

Anh không quan tâm. Dù các điều kiện của cô là gì, anh cũng chấp nhận. Trời ơi, cô đang mặc chiếc váy đó. Cách đây hai tuần cô đã ám chỉ rằng cô chỉ mặc nó cho một người đặc biệt, một người mà có lẽ cô yêu... Ý nghĩ này làm anh choáng váng và anh cười lớn. “Các điều kiện,” anh lặp lại “Ý em là, giống như sự phóng thích các tù nhân chiến tranh?”

Cô mỉm cười trước câu đùa của anh, nhưng đôi mắt vẫn buồn rười rượi.

“Trông em như người sắp chết vậy,” anh nhẹ nhàng nói, tiến lại gần cô. “ Chuyện này đâu có kinh khủng đến thế, phải không Francine?”

“Trước tiên.” Hiển nhiên cô sẽ không trả lời câu hỏi đó. Cô giơ tờ séc của anh ra như thể nó sẽ giúp cô né tránh anh. “Em không nhận cái này đâu.”

Simon khoanh tay lại. “Không, em đã kiếm được nó. Anh thuê em đi tìm anh, và em đã tìm được.”

“Là em muốn tìm anh.”

“Anh rất mừng.” Tim Simon ca hát. Còn trong tâm trí, anh đang nhảy điệu ăn mừng vòng quanh phòng, hò reo, nhảy nhót và la hét.

“Em bỗng thấy nó thật ngớ ngẩn,” cô giải thích. “Một điều hiển hiện rành rành mà em cứ vờ coi như không tồn tại...” Cô lại đưa tờ séc ra. “Đây, anh hãy nhận lại đi.”

Simon cầm tờ séc và cầm luôn lấy tay cô, kéo cô lại gần anh hơn. “Em ăn tối chưa?” anh hỏi. “Em có muốn xuống nhà bên dưới không? Hay chúng ta gọi đồ ăn lên phòng nhé...?”

Frankie hơi quay người đi, và anh nhận thấy chiếc váy của cô gần như để trần phần lưng, nó được liên kết bằng một loạt dải vải vắt ngang và đan chéo nhau được buộc lại gần eo. Anh muốn được khiêu vũ cùng cô, được ôm gọn cô vào lòng, cảm nhận trọn vẹn làn da mượt mà đó dưới những ngón tay anh.

“Em không đói lắm,” cô nói. “Nhưng nếu anh muốn, anh có thể gọi thứ gì đó.”

“Cái anh muốn không liên quan gì đến thức ăn,” Simon mỉm cười bảo cô. “Nhưng sẽ thật đáng tiếc nếu cởi chiếc váy của em ra ngay sau khi phải chờ đợi bao lâu em mới mặc nó vào.” Anh dắt cô ra ban công. “Đi nào. Anh có một chai rượu để sẵn trong xô đá. Sao chúng ta không làm

một ly trong lúc thương lượng các điều kiện của em nhỉ?”

Frankie cảm nhận được hơi ấm từ bàn tay Simon và ánh mắt nóng bỏng của anh. Dường như anh chẳng hề lúng túng trước thông điệp ngầm mà chiếc váy của cô nhắn gửi. “Chúng là những điều kiện không thể thương lượng” cô nói.

Ngoài ban công, Simon đã thắp một loạt nến, những đốm lửa chập chờn và nhảy nhót, tỏa ra một thứ ánh sáng lung linh lãng mạn trong bóng tối bí ẩn ngọt ngào.

Anh quay lại nhìn cô trong lúc mở chai rượu một cách khéo léo. Anh như đang ở nhà mình trong ánh nến dịu dàng với chai rượu trên tay và nụ cười mỉm làm cong hai khóe môi. Frankie chợt nhận ra cô đang ở trên lãnh địa của anh. Đây là khung cảnh cảm dỗ đã được vạch sẵn, và anh là một cao thủ trong trò chơi này.

Cô ngồi xuống, cảm thấy ánh mắt anh dõi theo cử động của đôi chân khi cô vắt chéo chúng lại.

Cô lẩm bẩm một lời cảm ơn khi anh đưa cô ly rượu rồi ngồi xuống hơi chếch với cô trên chiếc ghế dài đối diện.

Anh nhấp một ngụm rượu trong lúc nhìn cô đắm đắm, hai khuỷu tay tựa trên đầu gối, sự tập trung dồn cả vào cô.

Frankie hắng giọng. “Anh có nhớ đã từng hỏi em là em muốn mối quan hệ này kéo dài trong bao lâu không?”

Simon gật đầu.

“Em đã nghĩ kỹ rồi, và có lẽ nó không đến nỗi ngớ ngẩn như em tưởng lúc đầu. Em chợt nhận ra anh có thể chịu được một mối quan hệ lâu dài nếu như anh biết chắc mình có một lối thoát – nếu kỳ hạn chấm dứt được định trước. Anh có nhớ mùa đông năm em làm công việc bơm hút các bể tự hoại thay cho Andy Kraft khi ông ấy đi Alabama để chăm sóc mấy đứa cháu ngoại vì mẹ chúng phải nằm viện không? Đó là một công việc khủng khiếp, cho dù được trả lương hậu hĩnh. Nhưng em đã vượt qua được, vì em biết mình sẽ không phải bơm bể tự hoại cho đến cuối đời. Em biết ông Andy sẽ quay lại vào ngày 29 tháng Tư, và em sẽ được tự do.”

Simon hớp một ngụm rượu nữa, không giấu nổi nụ cười. “Em đang so sánh mình với một cái bể tự hoại cần bơm hút à!”

“Em sẵn sàng cá rằng em thơm tho hơn, nhưng đúng là vậy.”

Anh lắc đầu hoài nghi. “Em không phải là một cái bể tự hoại – dù là về mặt hình tượng đi chăng nữa.”

“Bốn tháng.” Frankie nói. “Em đã nghĩ rất nhiều về chuyện đó, và bốn tháng có vẻ thích hợp, anh có thấy vậy không?”

“Frankie, đây là...”

“Đây là cách em muốn, Simon. Bốn tháng nghĩa là chúng ta sẽ ở bên nhau đến cuối tháng Tám. Đến lúc đó em sẽ rời khỏi đảo hai tuần để đi nghỉ. Khi em quay về thì lại đến lượt anh rời đi trong hai tuần kế tiếp. Anh có thể lên kế hoạch làm bất cứ việc gì anh muốn – một kỳ nghỉ, một chuyến mua bán, gì cũng được. Chỉ cần anh hứa sẽ biến mất trong hai tuần, được không?”

Simon nhìn chằm chằm gương mặt Frankie trong ánh nến. Cô đang rất nghiêm túc. Và cô cực kỳ mong mỗi anh đồng ý. Cái việc định sẵn hạn chót cho một mối quan hệ như thế này mới kỳ quặc làm sao.

Anh đã sẵn sàng để cầu hôn cô. Ờ, có lẽ không hoàn toàn sẵn sàng. Mà đúng hơn là sẵn sàng trong trường hợp bất đắc dĩ.

Bốn tháng. Nghe có vẻ rất vô đoán. Hiện giờ làm sao anh biết được mình sẽ cảm thấy những gì trong bốn tháng đây?

Frankie né tránh ánh mắt Simon, nhìn xuống đôi giày của mình, lòng tự tin giảm dần trước sự im lặng kéo dài của anh. Khi cô ngẩng nhìn lên, đôi mắt cô mang đầy vẻ hối lỗi. “Em biết chuyện này rất điên rồ,” cô nói. “Dù anh có đồng ý đi nữa, em cũng không có cách nào ràng buộc anh với nó. Nhưng em chỉ nghĩ...”

“Không vấn đề gì cả,” Simon ngắt lời. Anh sẽ nói bất cứ điều gì để xóa đi vẻ lo lắng trên gương mặt cô.

Tiếng nhạc du dương vang lên, có lẽ từ phòng của ai đó, Simon đứng dậy, chìa tay ra cho Frankie. “Khiêu vũ cùng anh nhé.”

Tim nảy lên tận cuống họng, Frankie bước vào vòng tay anh. Đây không phải tưởng tượng. Simon là của cô chỉ ít là trong bốn tháng tới.

Cô phải thôi suy nghĩ theo lối đó. Bốn tháng là một thời gian rất dài. Biết đâu cô sẽ chán ốm anh khi thời hạn đó còn chưa đến.

Cô nhắm mắt lại trước cảm giác hai bàn tay anh đặt lên lưng cô, những ngón tay vuốt ve khoảng da trần lộ ra đầy táo bạo. Sự đụng chạm ấy tuyệt diệu một cách tội lỗi và Frankie cảm thấy mình là được đền bù. Cô đã đầu hàng, nhưng sự đầu hàng ấy thật xứng đáng.

Đôi tay anh siết chặt quanh người cô, kéo cô lại gần, và anh cúi xuống cọ một bên má đã cạo râu nhẵn nhụi lên má cô vừa thì thầm bên tai cố, “Anh không chắc em muốn nghe điều này, nhưng anh nghĩ ta đang nhảy theo điệu nhạc quảng cáo giấy vệ sinh đang phát trên ti vi ở phòng nào đó.”

Frankie không nhịn được cười. Và cô biết chắc rằng sau bốn tháng, bốn năm, thậm chí bốn mươi năm nữa, cô cũng không bao giờ chán Simon Hunt.

“Rất nhiều năm sau chúng ta sẽ gặp nhau trong một quán bar ở Casablanca,” cô nói, mỉm cười với đôi mắt anh. “Và anh sẽ bảo, ‘Mở bài đó lên đi, Sam. Điệu nhạc quảng cáo giấy vệ sinh ấy.’”

“Từ giờ trở đi hãng Angel Soft sẽ có một vị trí đặc biệt trong tim anh,” Simon trêu trọc.

Trong bốn tháng tới, chỉ ít... Frankie lắc đầu. Cô phải ngừng nghĩ ngợi kiểu đó ngay. Cô vòng hai tay qua cổ anh. “Hôn em đi, Si”

“Rất vui lòng,” anh lẩm bẩm, lướt môi trên môi cô, ban đầu nhẹ nhàng, rồi mạnh hơn nhưng vẫn đầy âu yếm.

Frankie hơi nghiêng đầu, đắm chìm trong nụ hôn say đắm, cố xua đuổi mọi ý nghĩ bị quan bằng mùi vị tuyệt diệu của miệng anh, bằng cảm giác khoái lạc khi lưỡi anh quyen lấy lưỡi cô.

Anh hôn cô chậm rãi, uể oải, nhấn nha chiếm đoạt miệng cô, và cô cảm thấy mình tan chảy khi thời gian cứ kéo dài, dài ra mãi.

Cứ như thế này, thì bốn tháng có thể dài bằng một đời.

Những ngón tay anh dò dẫm tìm đến chiếc nơ thắt váy và cái khóa kéo ngay bên dưới. Anh khéo léo tháo tung cả hai, và Frankie cảm thấy chiếc váy tuột khỏi người mình, nằm thành một đám lụa dưới chân cô.

Cô đang ở trong tình trạng hết sức mong manh. Trong khi Simon ăn vận đầy đủ thì cô lại bán khỏa thân. Cô chỉ đi mỗi đôi giày, xỏ một đôi tất dài, và mặc chiếc quần lót ren màu đen Leila đã sắm cho cô khi cô mua chiếc váy này. Nhưng cơn gió từ ngoài vịnh thổi vào thật ấm áp, và ánh mắt Simon thì nóng rực như lửa. Cô không hề cảm thấy mình trần trụi.

“Anh có ý tưởng này,” anh thì thầm, bàn tay mơn ma dọc cơ thể cô, “nó đòi hỏi chúng ta phải làm tình trên giường.”

“Một cách chậm chạp ư?” Frankie run lên khi miệng anh thế chỗ đôi tay trên hai bầu ngực cô.

“Vô cùng chậm chạp,” anh nói khe khẽ, móc những ngón tay vào quần cô và kéo nó xuống dọc theo chân cô.

“Em sẽ chết mất thôi. Bởi vì, anh thấy đấy, em lại thích nhanh...” Cô với đến khóa thắt lưng anh, nhưng anh chặn tay cô lại.

“Không. Lần này thì không. Trước tiên là hãy lên giường đã. Anh sẽ không phung phí bất cứ cơ hội nào ở đây đâu.” Anh cầm lấy một cây nến và chậm rãi dắt cô đi, từng bước một, qua phòng khách vào phòng ngủ.

Thật hoàn hảo. Anh đang đứng đó, nhìn cô, nổi khao khát và ham muốn hiện rõ trên gương mặt. Cà vạt xộc xệch, áo sơ mi nhàu nát, và mái tóc vàng rũ xuống chán chọc vào mắt anh. Nhưng chẳng quan trọng chuyện anh đang mặc gì hay không mặc gì. Chẳng quan trọng họ làm

tình trên một chiếc giường rộng lớn hay quay cuồng hoang dại. Thứ quan trọng là nụ cười chớp nhoáng của anh, tia vui vẻ và thích thú lấp lánh trong mắt anh, việc anh có thể tìm thấy điều đó đáng cười trong bất kỳ tình huống nào.

Frankie biết rằng trong mọi hình ảnh tưởng tượng của cô, dù lãng mạn hay không, luôn luôn có một thứ bất biến – đó chính là Simon.

Anh đặt cây nến xuống chiếc bàn cạnh giường và tiến về phía cô. Rồi anh hôn cô, vẫn chậm chạp và thông thả.

Frankie nhắc chân ra khỏi đôi giày và kéo anh ngã xuống giường cùng mình.

Anh tiếp tục hôn cô, lấp đầy cô, vây kín cô, bao phủ cô bằng mùi hương quen thuộc của anh, hơi ấm của anh, nhu cầu của anh.

Tình yêu của anh.

Thật dễ dàng để chứng tỏ rằng anh yêu cô nồng nàn và mãnh liệt khi anh chạm vào rồi vuốt ve một cách tôn thờ từng tấc da thịt cô bằng đôi tay và miệng anh. Anh di chuyển nhẩn nha và chậm chạp quá mức, lúi tránh cô mỗi khi cô cố cởi khuy áo sơ mi hay tháo thắt lưng của anh.

Nó kéo dài vô tận, sự vô tận đầy khoái cảm và tuyệt diệu, nhưng cuối cùng Frankie cũng cởi được áo anh. Gần như phát sốt vì háo hức, cô lướt hai bàn tay trên những bắp thịt mượt mà ở lưng anh và áp bộ ngực trần của mình vào ngực anh.

Anh rên lên khi phủ những nụ hôn lên khắp mặt cô, rồi họ cùng nhau giúp anh cởi bỏ chiếc quần dài và quần sooc. Anh mất vài giây để mang bao vào, rồi quay lại với cô.

Anh kéo cô lên trên người mình, tay chân họ quăn lấy nhau, và cô nhắm mắt lại, sung sướng đắm chìm trong cảm giác da thịt áp vào da thịt, sự mềm mại áp vào nơi cứng rắn. Anh xoay cô lại để một lần nữa cô nằm bên dưới anh. Cô có thể cảm thấy chiều dài cứng ngắt của vật đang cương cứng trên người anh ép vào bụng cô, và cô thấy ngạc nhiên trước sự kiềm chế của anh.

Cô ngược lên và thấy mắt anh đang mở, đôi môi sắc nét nụ cười khi anh nhìn cô.

“Anh còn ý tưởng nào nữa không?” cô hỗn hển hỏi. “Vì có vẻ chúng ta đang thực hiện ý tưởng làm – tình – trên – giường – một – cách – chậm – chạp rất xuất sắc.”

Nụ cười của anh càng tươi hơn. “Anh có một ý tưởng rất hay liên quan đến em và anh và cái thang máy trong khách sạn.”

“Còn em thì có một ý tưởng với cái kệ bếp mặt gỗ trong căn bếp của anh,” Frankie thú nhận.

“Chỉ cái kệ bếp mặt gỗ thôi sao?” Simon hỏi, ánh mắt lấp lánh. “Hay anh cũng có phần?”

“Anh được đóng vai chính, cô cho anh hay. Cô giờ tay chạm vào má anh và thấy tim mình dội

lại khi nhìn vào đôi mắt xanh kỳ lạ của người đàn ông đã là bạn cô bao nhiêu năm qua, và bây giờ là người tình của cô. “Lúc nào cũng là anh, Si ạ.”

Cô thấy vẻ ngờ vực trong mắt anh, tiếp đến là một niềm vui cô chưa thấy bao giờ. “Em nói đi,” anh thở gấp. “Anh muốn em nói ra.”

Anh có thể đọc được tâm trí cô. Frankie biết anh có khả năng ấy, và biết chính xác anh muốn nghe điều gì. Cô cũng biết nếu nói ra điều đó, cô sẽ bị anh lấy đi tất cả. Không còn gì để giấu giếm, không còn gì để giả vờ.

“Khi em mặc chiếc váy đó là anh đã biết em muốn nói với anh điều gì rồi,” anh thì thầm, “nhưng anh muốn nghe những từ ấy. Làm ơn đi, Frankie...”

Frankie liếm môi. “Em yêu anh.”

Cô thề rằng đã nhìn thấy những giọt lệ rung rung trong mắt Simon. Nhưng anh lập tức kéo cô lại, bao phủ miệng cô bằng những nụ hôn quá đỗi ngọt ngào trong khi chậm chậm lấp lầy cô hoàn toàn.

Anh chuyển động chậm chạp đến mức không chịu nổi, nhưng khi cô muốn tăng nhịp độ thì anh liền ngăn lại. Máu cô dồn dập lưu thông qua những tĩnh mạch khi mỗi cú thúc dường như mất đến cả thế kỷ để hoàn thành.

“Simon...” cô mở mắt để thấy anh lại đang nhìn mình. Gương mặt anh đầy căng thẳng, tóc anh ẩm ướt và quăn lại vì mồ hôi. “Xin anh...”

“Đừng chống cự, Frankie,” anh dỗ dành. “Hãy tận hưởng, hãy buông xuôi theo nó... giống như cái cách em đã cho phép mình yêu anh và cho phép anh yêu em vậy.”

Đôi mắt đen của Frankie ánh lên long lanh khi gặp đôi mắt kiên định của Simon, nhưng anh biết cô đã quyết định không hỏi gì khi cô nhắm mắt và hé môi chờ một nụ hôn.

Cô mở miệng để anh xâm chiếm cô hoàn toàn, và anh cảm thấy sự kiềm chế của mình bắt đầu tan chảy. Nhưng rồi anh nghe tiếng cô thở dài trước sự vỗ về của anh, cảm thấy cô bắt đầu thả lỏng, chuyển động cùng anh trong nhịp điệu anh đặt ra, và đầu hàng sự kiểm soát của anh.

Cô tin anh. Simon cảm thấy bùng lên một niềm vui sướng mãnh liệt như khoái cảm anh đang nhận được từ việc ân ái với cô.

Cô tin anh và yêu anh đủ để đánh đổi tất cả - niềm kiêu hãnh, lòng tự trọng, và cả trái tim cô. Anh hiểu Frankie đủ rõ để biết rằng với cô, việc từ bỏ chúng là không hề dễ dàng.

Cô rên lên khoan khoái trước mỗi chuyển động của anh, và anh cảm thấy cơ thể mình háo hức hưởng ứng khi biết cô sắp lên đến đỉnh.

“Simon...” Anh cảm thấy cô bắt đầu lên đỉnh khi cô thốt ra tên anh, cơ thể cô căng lên và siết

chặt quanh anh khi cô trở nên hưng phấn. Đó là tất cả những gì anh đang chờ đợi. Anh cảm thấy khoái cảm của mình cũng đang chậm chậm dâng lên, rồi cuồn cuộn xô qua anh, ào ạt trong các mạch máu của anh, bùng nổ trong đầu anh.

Và ngay lúc ấy, ngay sau giây phút bùng nổ, trước cả khi Simon có thể nhớ ra được một thứ cực kỳ đơn giản như tên mình, anh đã biết.

Rằng anh không cần cưới Frankie. Anh không phải cưới Frankie. Mà anh *muốn* cưới cô.

Khi cô níu lấy anh, vẫn còn run rẩy bởi cuộc ân ái dữ dội vừa rồi, Simon chợt nhận ra mộng tưởng hoàn hảo nhất của anh đang nằm trong tầm tay.

Một người vợ - người bạn và người tình – để cười đùa vui vẻ lúc ban ngày và ái ân bỏng cháy lúc ban đêm. Những đứa con – cả trai và gái. Một cảm giác bình yên và đầm ấm mà anh chưa bao giờ có...

“Si, anh thấy sao nếu chúng ta kéo dài thỏa thuận nhỏ giữa hai ta thêm bốn tháng nữa?” giọng Frankie nghe ngái ngủ bên tai anh. “Vì em muốn dành ra ít nhất là chừng ấy thời gian để làm tình với anh như thế này – nhẹ nhàng và chậm rãi.”

Simon bật cười khi anh lăn người xuống, kéo cô vào vòng tay mình. “Anh chẳng dám mơ được làm vậy với em,” anh nói. “Thế chẳng khác nào bị tra tấn. Em vừa chứng tỏ rất rõ rằng em chỉ thích muột cuộc làm tình dữ dội và nhanh chóng còn gì.”

Frankie tựa đầu lên vai anh, lần bàn tay theo những bắp thịt trên ngực anh. “Cũng giống như anh chứng tỏ quan điểm của mình thôi,” cô nhẹ nhàng nói, “và rồi đảm bảo cho nó được nhắc đi nhắc lại.”

“Anh yêu em.”

Frankie khựng lại, lòng bàn tay cô đang đặt ngay chỗ trái tim Simon. Cô nhắc đầu lên và bắt gặp ánh mắt xanh ấm áp của anh.

“Thật đấy,” anh nói tiếp.

Cô lắc đầu. “Simon, đừng xới tung mọi thứ lên theo cách ấy. Chỉ vì em nói thế không có nghĩa là anh cũng phải...”

“Lấy anh nhé, Frankie.”

Phải mất vài giây tim cô mới bắt đầu đập trở lại, thêm vài giây nữa cô mới mở được miệng. Tuy nhiên, giọng cô vẫn run run. “Đừng đùa thuế, Hunt.”

“Đó không phải...”

“Đừng.” Cô vùng ra khỏi anh. “Xin anh. Đừng phá hủy chuyện này bằng việc nói ra một điều

không thực lòng như vậy.”

“Nhưng anh nói thật mà. Frankie, anh chưa bao giờ nghiêm túc hơn thế trong suốt...”

“Suýt.” Cô đưa tay bịt miệng anh. “Chúng ta đã thỏa thuận. Bốn tháng. Nếu sau bốn tháng ấy mà cảm giác của anh vẫn vẹn nguyên, thì chúng ta sẽ nói chuyện tiếp. Nhưng em không muốn sống trong cảm giác lo lắng và khắc khoải suốt chừng đấy thời gian chỉ vì một điều anh nói ra mà không suy nghĩ thấu đáo. Em sẽ coi như anh chưa nói gì. Coi như em chưa bao giờ nghe thấy những lời đó.”

“Nhưng, Francine...”

“Simon, xin anh. Em hiểu anh mà.”

Mắt cô ngân ngấn nước, những giọt lệ cứ chực trào ra, và Simon đành nhượng bộ. “Thôi được, em thắng rồi.”

Anh được đền đáp bằng một nụ hôn và nụ cười ngọt ngào buồn bã.

“Em mệt quá,” Frankie lầm bầm. “Em chớp mắt một chút được không?”

Anh nhẹ nhàng gạt những sợi tóc đang vương trên mặt cô. “Được, nếu như em không ngại bị anh đánh thức trong một lát nữa.”

Cô mỉm cười ngái ngủ. “Thêm một điệu nhảy theo nhạc quảng cáo giấy vệ sinh ư? Nhất định rồi.”

Frankie thở dài và đổi sang một tư thế thoải mái hơn, cử động ấy khiến cô rời khỏi vòng tay anh và xoay lưng lại với anh. Simon nhận ra cô đã chìm vào giấc ngủ, nhịp thở của cô chậm lại và đều đều.

Ngay cả trong giấc ngủ cô vẫn giữ ý không quấn lấy anh. Ngay cả trong giấc ngủ cô vẫn cẩn thận tạo cho anh một không gian riêng, và giữ một khoảng cách với anh.

Cô nói là mình hiểu anh. Nhưng đâu phải. Cô không tin anh khi anh nói ra những lời từ tận đáy lòng.

Dĩ nhiên, cô chẳng có cơ hội đọc nhật ký của anh. Dĩ nhiên, anh làm gì có nhật ký, cho nên điều đó đặt cả hai vào thế bất lợi.

Nhưng anh yêu cô. Và anh muốn lấy cô làm vợ. Không phải trong bốn tháng nữa. Mà là ngay bây giờ. Ngay hôm nay anh muốn khẳng định rằng cô là của anh không chỉ trong bốn tháng tới, mà đến tận giây phút cuối cùng của cuộc đời. Sự chắc chắn trong mong muốn đó của anh đã đè bẹp mọi nỗi lo sợ, khiến cho anh không còn vấn vương một tia nghi ngờ nào.

Nhưng làm thế nào để Frankie tin anh?

Chương mười lăm

Simon lặng lẽ xuống giường và nhặt nhanh quần áo trên sàn nhà. Anh đi vào phòng khách, nhẹ nhàng đóng cánh cửa phòng ngủ lại sau lưng.

Anh nhanh chóng mặc quần áo rồi nhấc điện thoại và quay số quầy lễ tân của khu resort.

“Lễ tân xin nghe. Chúng tôi giúp gì được ngài?”

Simon chớp mắt, nhận ra giọng nói khan khan do thói quan đốt hai bao thuốc một ngày ở đầu dây bên kia. “Pres hả?” anh hỏi chủ nhân khu resort. “Anh làm cái quái gì ở quầy lễ tân thế?”

“Simon Hunt à?” Preston Seaholm cũng nhận ra giọng Simon. Nếu anh có tò mò chút nào về lý do tại sao Simon đang ở một trong những căn phòng sang nhất của anh trong khi bản thân có một ngôi nhà đầy đủ tiện nghi ở Sunrise Key, thì anh cũng không thể lộ ra. “Nhân viên trực đêm của chúng tôi xin đến muốn, còn nhân viên ca tối không thể ở lại – cậu ta có một cuộc hẹn nóng bỏng mà. Thỉnh thoảng tôi thích được thể chỗ mọi người trực tiếp cảm nhận nhịp sống của nơi này. Giờ tôi đang tìm kiếm một nhân viên lễ tân làm ca ngày đáng tin cậy...”

Simon thẳng người lên. “Anh đang tìm ư? Tôi mới ngụ tại khách sạn Parker House ở Boston, và theo tôi thấy, ở đó có một anh chàng xứng đáng được hai mươi điểm theo thang điểm từ một đến mười đấy. Tên anh ta là Dorminic Defeo, và anh ta đáng giá lắm. Dù anh trả lương cho anh ta bao nhiêu, thì thể nào cũng thu về được gấp đôi. Anh hãy thử gọi cho anh ta xem sao – và nói rằng anh là bạn tôi.”

Simon có thể nghe thấy Pres đang ghi cái tên ấy ra giấy. “Tôi sẽ gọi, cảm ơn về lời mách nước. Chà, nếu được việc thì tôi sẽ nợ anh một món đó. Ồ... Manuel đây rồi.” Im lặng một lúc, rồi Simon nghe tiếng Pres nói, “Không, không – để tôi làm nốt, cảm ơn. Đó là một anh bạn của tôi.” Pres chuyển sự chú ý trở lại Simon. “Như tôi nói lúc đầu, tôi có thể giúp gì anh?”

“Tôi cần một cuốn sổ,” Simon nói.

“Ừm, hình như tôi còn mấy cuốn trong văn phòng.”

“Nó phải có gáy xoắn.”

“Giống vở chép bài của học sinh ở trường à?”

“Đúng rồi.”

“Tôi có thấy chúng ở cửa hàng bách hóa dưới phố,” Pres nói. “Nó mở cửa đến... hai mươi phút nữa.”

“Bằng mọi giá phải có ai đó chạy ra ngoài mua một cuốn cho tôi. Tôi không tự đi được.”

“Việc quan trọng à?”

“Phải.”

“Vậy thì không thành vấn đề. Giờ có Manny ở đây rồi, tôi sẽ đi cho.”

“Anh...?”

“Lát sau gặp lại nhé.”

“Anh thậm chí không muốn biết tôi cần quyển số đó vào việc gì sao?”

Preston cười. “Đương nhiên là có chứ. Nhưng hiện tại tôi là chủ nhà. Mở miệng hỏi thì thật thô lỗ. Nhưng anh hãy tin rằng vào ngày anh trả phòng, tôi sẽ tới văn phòng của anh với tư cách bạn bè, và rồi anh sẽ cho tôi hay chuyện này là thế nào. Và tốt hơn hết nó phải là chuyện chính đáng.”

“Ồ, đúng vậy đấy,” Simon nói với nụ cười mơ hồ. “Nó cực kỳ chính đáng.”

Frankie tỉnh giấc khi Simon chui vào giường cạnh cô và hôn cô.

Ánh nắng đang rọi qua những bức rèm dày và một mùi hương thơm ngát thoảng đưa đến từ một phòng nọ đó quanh đây.

Những nụ hôn của Simon có vị cà phê mocha và bánh sừng bò. Anh đã dậy và gọi đồ ăn lên phòng sớm thế sao?

“Mấy giờ rồi anh?” cô hỏi.

Anh kéo cô vào lòng và lại hôn cô. “Gần bảy giờ. Đến giờ ăn sáng rồi.”

“Bảy giờ ư?” Cô vùng ra khỏi hơi ấm mê hoặc của cơ thể anh và cảm giác tuyệt diệu khi tay chân họ quấn quýt với nhau, da thịt áp vào da thịt. Cô có thể cảm thấy sự ham muốn phản chiếu nơi anh ép chặt vào cô, nhìn thấy sự ham muốn phản chiếu trong mắt anh. “Anh đâu phải người dậy sớm. Từ khi nào anh lại thức giấc trước bảy giờ thế?”

“Anh không hẳn là thức giấc,” anh mập mờ nói.

“Vậy ai đã gọi phục vụ phòng?”

Anh chỉ mỉm cười và lại hôn cô. Lần này thì anh đẩy cô ra khi cô định cắn sâu thêm nụ hôn của họ. “Đi ăn sáng đã nào.”

Frankie vô cùng hoang mang. “Anh muốn em rời khỏi giường... ngay bây giờ ư?” Rõ ràng cơ thể

anh đã nóng rực lên vì cô cũng như cơ thể cô đang nóng rực lên vì anh, thế mà anh lại muốn cô... đi ăn sáng ư?

Anh đẩy nhẹ cô cái nữa. “Đi đi.”

Ở cuối giường có một chiếc áo choàng lụa rất đẹp, và Simon cầm nó lên, đưa cho cô.

Cô bật cười. “Simon... chúng ta ăn sáng sau không được sao? Em muốn ở trên giường. Và rõ ràng em thấy là anh cũng...”

“Anh sẽ đợi em ở đây.”

Giờ thì cô thực sự bối rối. “Anh không ăn sáng à?”

“Anh ăn rồi.” Anh mỉm cười với cô. “Đi đi, làm theo ý anh đi.”

Simon ngã người xuống giường trong khi Frankie nhìn anh chằm chằm, mắt nheo lại. Anh có vẻ mệt mỏi, như thể đã thức suốt đêm. “Có chuyện gì vậy?”

Đáp lại, anh chỉ cười.

Frankie khoác áo choàng vào rồi thắt dây lưng, chất lụa mềm cọ vào da cô mát lạnh. Sau khi trao cho anh một cái nhìn cuối cùng lâu thật lâu, cô rời phòng ngủ sang phòng khách.

Chiếc bàn ngoài ban công được phủ vài lanh và bày một bữa sáng thịnh soạn. Có trái cây tươi các loại, một bình cà phê thanh nhã, một giỏ bánh mì và bánh ngọt mới nướng – trong đó có cả bánh sừng bò, món khoái của cô. Rồi thì nước ép trái cây, mứt, bơ và mật ong. Và ở giữa khay đồ ăn mà anh chuẩn bị cho cô có một cuốn sổ. Một cuốn sổ đóng gáy xoắn.

Trông nó y như những cuốn sổ rở tiền cô dùng làm nhật ký từ lúc cô bắt đầu biết viết.

Lòng đầy tò mò, cô mở ra trang đầu tiên.

Tên cô và ngày tháng hôm nay được viết trên đó. Nhưng còn một ngày khác nữa. Sau đó gần một năm.

Và nét chữ không phải của cô. Mà là của Simon.

Chuyện gì thế này?

Cô ngồi xuống ghế, rút cho mình một tách cà phê thơm lừng, rồi giở sang trang sau.

Ngày 28 tháng Tư, dòng chữ đầu trang. Là hôm nay.

“Sáng nay Simon đã chuẩn bị cho mình một bữa điểm tâm tuyệt ngon,” cô đọc. “Khi mình thức dậy, nó đã đợi mình sẵn. Sau bữa ăn bọn mình đã yêu nhau suốt cả buổi sáng, và một lần nữa anh nói với mình rằng anh yêu mình. Mình bắt đầu tin anh...”

Chuyện quái gì...?

Chẳng lẽ Simon viết nhật ký về những sự việc chưa hề xảy ra sao?

Cô đọc lướt qua cả quyển, quả đúng vậy, nó kín đặc chữ, từ trang đầu đến trang cuối, với nét chữ rần rỏi của anh. Điều này quá đỗi kỳ cục. Anh viết như thể anh là cô vậy, đang điểm lại những chuyện có thật.

Cô quay lại trang đầu. *Và một lần nữa anh nói với mình rằng anh yêu mình. Mình bắt đầu tin anh... cô vội giở trang sau.*

Ngày 30 tháng Tư. Simon giúp mình chuyển những món đồ cuối cùng của bà Alice Winfeld ra khỏi ngôi nhà trên đường Pelican. Anh ấy biết mình thấy khó khăn ra sao khi nhìn ngôi nhà đứng trơ trọi, với độc tấm biển Bán nhà treo phía trước. Chúng mình đã cùng nhau đi qua các gian phòng và ở mỗi phòng anh đều hôn mình.

Mình đã kể với anh rằng mình luôn mơ ước được sống trong ngôi nhà đó. Khi còn bé mình đã hình dung hai bà cháu mình chuyển vào sống cùng bà Alice, và tối nào ba người cũng thức thật khuya để chơi bài rummy và Yahtzee với nhau. Khi chúng mình đứng trong phòng khách, ngắm đại dương qua ô cửa sổ, Simon đã cầm tay mình và cầu hôn mình.

Tim Frankie như nhảy nhót lên tận cuống họng.

Trước khi mình kịp nói một lời, anh đã bảo mình hãy cho anh cơ hội – nghe anh giải bày. Anh nói anh yêu mình – anh chưa bao giờ yêu ai như yêu mình cả. Anh đã dành cả đời trốn chạy khỏi kiểu tình yêu như thế, vì sợ kết cuộc sẽ bị mắc bẫy. Song tình yêu anh dành cho mình không hề trói buộc anh – mà nó khiến anh tự do...

Mắt Frankie nhòa lệ, cô chớp mắt gạt chúng đi, cô muốn và cần phải đọc thêm những câu chữ mà anh hiển nhiên đã thức suốt đêm để viết.

Anh nói anh muốn mình sẽ luôn luôn ở bên cạnh anh trong suốt phần đời còn lại. Rằng mình đã đúng khi nói là một ngày nào đó anh sẽ gặp một tri kỷ, một người phụ nữ mà anh không thể sống thiếu được. Anh thề sẽ chung thủy và thành thực với người phụ nữ đó – và anh sẽ không bao giờ phá vỡ những lời thề ấy.

Anh nói anh hẳn là kẻ ngốc nghếch nhất đảo, vì anh đã gặp người đó cách đây nửa đời người, thế mà phải mất hai mươi năm anh mới nhận ra mình chính là người anh muốn. Nhưng giờ đây anh phải sửa chữa sao lầm, anh không thể đợi đến tận bốn tháng sau mới cho mình biết toàn bộ chuyện này.

Anh muốn sự “mãi mãi”, và anh muốn nó bắt đầu từ hôm nay.

Trước khi mình có thể trả lời, anh đã hôn mình, và mình cảm thấy anh đang run rẩy. Anh rất sợ mình không tin anh – mình nghĩ anh có thể khóc cũng nên...

Anh lại cầu hôn mình lần nữa, rồi sau đó đề nghị mình cùng mua ngôi nhà này với anh – để biến nó thành của hai đứa, để sống hạnh phúc trong đó suốt đời.

Anh bảo rằng có rất nhiều phòng để dùng làm văn phòng cho cả hai đứa, cứ như là điều đó làm tăng thêm sức thuyết phục với mình vậy. Và rất nhiều phòng ngủ phòng khi bọn mình muốn có con. “Em muốn có con không?” anh hỏi. “Bởi vì nếu em muốn, thì anh cũng rất muốn có những đứa nhóc – cùng với em.”

Mình đáp lại anh bằng một nụ hôn.

“Anh yêu em,” anh nói, và mình biết đó là sự thật.

Lau nước mắt, Frankie giở sang trang, đọc lướt qua tháng Năm và tháng Sáu, không nhìn được cười khi đọc đến đoạn Simon miêu tả về đám cưới vào cuối mùa xuân mà họ tổ chức trên bãi biển, với cô dâu trong bộ đồ tắm Speedo màu trắng. Mỗi trang biết đều có kết thúc giống nhau, với việc Simon bày tỏ tình yêu của anh, và Frankie biết nó là sự thật.

Tháng Bảy cũng trôi qua nhanh chóng như thế, hai người họ đã ổn định cuộc sống trong ngôi nhà trên đường Pelican. Công việc của cả hai đều tiến triển thuận lợi. Frankie thường đi cùng Simon trong các đợt mua hàng của anh, còn anh tiếp tục làm bác sĩ Watson của cô trong những vụ điều tra mới.

Và rồi đến tháng Tám.

29 tháng Tám. Sáng nay Simon đi Orlando và mãi đến khuya mới mờ. Mình không thể không nhớ đến thỏa thuận bọn mình đã thống nhất hồi tháng Tư – cái thỏa thuận nói rằng đến cuối tháng Tám bọn mình sẽ chia tay. Mình vẫn thức khi Simon về đến nhà, và mình nhắc chuyện đó với anh, rồi hỏi anh, giờ bọn mình đã kết hôn được gần hai tháng, liệu anh có hối tiếc gì không.

Anh nói anh chỉ hối tiếc một điều là đã không lấy mình từ mười năm trước. Và mặc dù hồi tháng Tư anh đã yêu mình hết mức, nhưng đến giờ anh còn yêu mình mãnh liệt hơn. Và hạ lệnh cho mình không bao giờ được nghi ngờ điều đó.

Mình tin anh, và bảo cho anh cái tin mình đã biết chắc sáng nay. Mình đã có thai. Chúng mình sắp có một đứa con.

Phản ứng của anh làm mình kinh ngạc. Anh khóc, sau đó lại cười. Rồi hôn mình. Anh khui một chai champagne không cần đặc biệt ra, rồi bọn mình uống rượu và khiêu vũ ngoài hiên sau đến tận tờ mờ sáng, cả hai đều vô cùng hạnh phúc....

Frankie gấp sổ lại, không tài nào đọc tiếp được nữa, mà cũng chẳng cần phải đọc tiếp làm gì. Anh yêu cô. Anh thực sự muốn cưới cô.

Simon đã mệt rũ, nhưng anh chưa ngủ được.

Anh có thể nghe thấy tiếng Frankie bên ngoài ban công. Anh nghe thấy cô rót một tách cà phê, nghe thấy tiếng những trang giấy được lật giở sột soạt khi cô đọc những dòng chữ của anh.

Lạy Chúa lòng lành, anh cầu nguyện. Mong rằng nó có tác dụng.

Thỉnh thoảng anh nghe thấy cô cười. Cười là một dấu hiệu tốt, đúng không?

Rồi anh nghe thấy tiếng chiếc ghế bị đẩy ra sau khi cô đứng lên, và anh biết giây phút quyết định đã đến. Theo đúng nghĩa đen. Simon cảm thấy tim mình đập thình thịch.

Và rồi Frankie xuất hiện nơi ngưỡng cửa.

“Em không tin nổi anh đã làm thế,” cô nói. “Anh đã thức cả đêm à?”

Anh gật đầu. “Phải.”

Cô bước vào phòng, tiến lại gần anh, mắt ướt nhạt nhòa. “Đúng là anh yêu em thật.”

Anh cười bực tức. “Trời ạ, nếu em vẫn còn phải hỏi, thì tốt hơn là anh nên ra khỏi giường và viết thêm vài trang nữa.”

“Em đâu có hỏi,” Frankie nói. “Em chỉ đang... nói lên suy nghĩ của mình thôi. Và bày tỏ sự ngạc nhiên nữa.”

“Lấy anh nhé, Frankie.”

Cô ghen ngào thờ trong tiếng cười xen lẫn tiếng nức nở. “Đến ngày kia anh mới được cầu hôn em cơ mà?”

“Anh không muốn đợi lâu đến thế.”

Nước mắt của Frankie chực trào ra, và Simon có thể nhìn thấy tình yêu đang hiện rõ trong mắt cô. “Em cũng không muốn đợi.”

“Lấy anh nhé,” Simon thì thầm lần nữa.

Cô ngã vào vòng tay anh và đáp lời anh bằng một nụ hôn.

“Anh yêu em.” Anh nói với cô.

Và cô tin anh.

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>